

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA  
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai (Dowaco).
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 48, CMT 8, P. Quyết Thắng, Biên Hòa, Đồng Nai.
- Điện thoại: (0251) 3843 316 Fax: (0251) 3847 149
- Website: www.dowaco.vn
- Mã chứng khoán: DNW
- Người công bố thông tin: **NGUYỄN CAO HÀ**
- Chức danh: TV.HĐQT, Trưởng Ban kiểm toán nội bộ Công ty.
- Loại thông tin công bố:  
 Định kỳ  24h  Theo yêu cầu  Khác

**Nội dung công bố thông tin như sau:**

- Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai (đính kèm Thông báo số 97/TB-HĐQT ngày 27/3/2020).

- Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai (đính kèm bộ tài liệu).

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 30/3/2020 tại đường dẫn <http://dowaco.vn/quan-he-co-dong.aspx>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, Giám đốc Công ty;
- Trưởng Ban Kiểm soát;
- Lưu: VT, TCHC.

E/HIỂN/CÔNG TY/CBTT/2020

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN  
CÔNG BỐ THÔNG TIN**



**Nguyễn Cao Hà**

Số: 97/TB-HĐQT

Biên Hòa, ngày 27 tháng 3 năm 2020

## THÔNG BÁO MỜI HỌP

*V/v tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020  
của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai (Dowaco)*

Kính gửi : Quý cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai trân trọng thông báo và kính mời Quý cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 như sau:

**1. Thời gian tổ chức Đại hội: 08h30 ngày 09/4/2020 (Thứ Năm).**

**2. Địa điểm:** Hội trường Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai.

*(Số 48, đường Cách mạng tháng 8, P. Quyết Thắng, Biên Hòa, Đồng Nai).*

**3. Chương trình Đại hội:**

- Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của hội đồng quản trị Công ty năm 2019 và nhiệm kỳ 2015-2020; Kế hoạch hoạt động năm 2020 và nhiệm kỳ 2020-2025.

- Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty; giám sát hoạt động của HĐQT, Giám đốc Công ty năm 2019 và nhiệm kỳ 2015-2020. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát và của từng thành viên Ban kiểm soát.

- Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019.

- Tờ trình Kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2019; Kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2020

- Tờ trình Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.

- Tờ trình quyết toán Quỹ tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS Công ty năm 2019; Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2020.

- Tờ trình danh sách các Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.

- Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty; Quy chế quản trị nội bộ Công ty.

- Bầu Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2020-2025.

- Thông qua các văn kiện và báo cáo khác tại Đại hội theo quy định.

- Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

**4. Tài liệu phục vụ Đại hội:**

Tài liệu họp Đại hội được đăng tải trên Website của Công ty ([www.dowaco.vn](http://www.dowaco.vn), mục: *Quan hệ cổ đông*) 10 ngày trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông.

**5. Điều kiện tham dự Đại hội:**

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai có tên trong danh sách cổ đông chốt đến ngày 16/3/2020.



## 6. Xác nhận tham dự Đại hội và hồ sơ đề cử, ứng cử:

Thực hiện Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 27/3/2020 của Thủ tướng Chính Phủ về việc quyết liệt thực hiện đợt cao điểm phòng, chống dịch Covid-19. Theo đó, tại điểm a, khoản 2 của Chỉ thị có nêu rõ **“Dừng các hoạt động hội họp, các sự kiện tập trung trên 20 người trong 1 phòng...”**. Căn cứ điểm d, khoản 2, Điều 140 Luật Doanh nghiệp 2014 quy định: Cổ đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp **“Ủy quyền tham dự cho một người khác.../Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua gửi thư, fax, thư điện tử”**. Vì vậy, để tránh việc tập trung quá 20 người theo Chỉ thị trên và tạo điều kiện để Công ty hoàn thành việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông theo quy định, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai kính đề nghị Quý cổ đông xem xét thực hiện quyền cổ đông như sau:

6.1. Ủy quyền cho HĐQT đương nhiệm gồm các Ông/Bà sau đây:

- |                        |                 |
|------------------------|-----------------|
| - Ông Vũ Văn Học       | - Chủ tịch HĐQT |
| - Bà Phạm Thị Hồng     | - Thành viên    |
| - Ông Nguyễn Cao Hà    | - Thành viên    |
| - Ông Nguyễn Văn Bình  | - Thành viên    |
| - Ông Nguyễn Văn Thiện | - Thành viên    |
| - Ông Võ Văn Bình      | - Thành viên    |

Biểu quyết các nội dung và bầu Thành viên HĐQT, BKS tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông năm 2020 của Công ty.

6.2. Hoặc Quý cổ đông gửi Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu Thành viên HĐQT, BKS về địa chỉ Công ty trước giờ khai mạc đại hội (**các Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu Thành viên HĐQT, BKS sau ngày khai mạc sẽ không có giá trị**) theo địa chỉ:

- CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI
- Số 48, Cách mạng tháng 8, P. Quyết Thắng, Tp. Biên Hòa, Đồng Nai.
- Điện thoại: (0251) 3843316 - Fax: (0251) 3847149.

Cổ đông cần biết thêm chi tiết, liên hệ:

- |                        |                    |
|------------------------|--------------------|
| - Ông Nguyễn Cao Hà    | - ĐT: 0909 392 267 |
| - Ông Nguyễn Ngọc Hiến | - ĐT: 0909 386 673 |

Trân trọng .

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BGĐ Công ty;
- Ban Kiểm soát Công ty;
- Lưu VT.HĐQT.

E:/HIẾN/HĐQT/DHCD/2020

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Vũ Văn Học

**PHIẾU ĐĂNG KÝ/GIẤY ỦY QUYỀN THAM DỰ HỌP  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
(Dành cho cổ đông cá nhân hoặc tổ chức)

**Kính gửi: Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai**

Tên cổ đông:.....  
Mã số CD: .....  
Họ tên người đại diện (Cổ đông pháp nhân): .....  
Số CMND/ Hộ chiếu hoặc ĐKKD:..... Cấp ngày:.....  
Địa chỉ: .....  
.....  
Điện thoại:.....  
Tổng số cổ phần sở hữu : ..... **cổ phần**

Căn cứ Giấy mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai, tôi xin xác nhận như sau :  
(Cổ đông chọn một trong hai mục dưới đây đánh dấu (x) vào ô thích hợp)

**Đăng ký tham dự họp**

**Ủy quyền tham dự cho Ông/Bà dưới đây:**

Ông/Bà: .....Mã số CD(nếu có):.....  
Họ tên người đại diện (Cổ đông pháp nhân): .....  
Số CMND/ Hộ chiếu hoặc ĐKKD:.....  
Cấp ngày:..... tại:.....  
Địa chỉ: .....  
.....  
Điện thoại:.....

Được quyền thay thế tôi/công ty chúng tôi tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai được tổ chức vào lúc 08h30, ngày 09/4/2020 (Thứ Năm).

Người ủy quyền cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc ủy quyền của mình trước pháp luật.

Giấy ủy quyền có giá trị đến khi kết thúc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai.

**NGƯỜI ĐĂNG KÝ THAM DỰ/ỦY QUYỀN**  
(Ký và ghi rõ họ tên)  
(Đóng dấu nếu là tổ chức)

.....ngày ..... tháng ..... năm 2020  
**NGƯỜI NHẬN ỦY QUYỀN**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày..... tháng ..... năm 2020

**GIẤY ỦY QUYỀN**  
**THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI**  
***(Dành cho nhóm cổ đông)***

**Kính gửi: Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai**

Hôm nay, ngày ..... tháng ..... năm 2020, tại ....., chúng tôi là những cổ đông sở hữu .....cổ phần, chiếm .....% cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai có tên trong Danh sách được gửi kèm theo đây, cùng nhất trí ủy quyền cho:

Ông (Bà): .....

CMND số: .....Ngày cấp: .....Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Được thay mặt chúng tôi tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai, tổ chức vào lúc 08h30 ngày 09/4/2020 và có quyền thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông liên quan đến số cổ phần được ủy quyền.

Giấy ủy quyền này có hiệu lực đến khi kết thúc kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**NGƯỜI ỦY QUYỀN**  
*(Ký tên trong Danh sách kèm theo)*

*Ghi chú: Xin vui lòng gửi bản chính (hoặc Fax) Giấy ủy quyền trước 16:00 ngày 25/3/2019 về địa chỉ sau:*

**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI**

Địa chỉ: Số 48 - Đường Cách mạng tháng 8 - Phường Quyết Thắng - TP Biên Hòa - Tỉnh Đồng Nai

Điện thoại: (0251) 3843316

Fax: (0251) 3847149





TỔNG CÔNG TY SONADEZI  
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI  
-----oO-----



# TÀI LIỆU

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

# DANH MỤC TÀI LIỆU



1. Quy chế làm việc tại Đại hội.
2. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của hội đồng quản trị Công ty năm 2019 và nhiệm kỳ 2015-2020; Kế hoạch hoạt động năm 2020 và nhiệm kỳ 2020-2025.
3. Báo cáo của BKS về kết quả kinh doanh của Công ty; giám sát hoạt động của HĐQT, Giám đốc Công ty năm 2019 và nhiệm kỳ 2015-2020. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS và của từng thành viên BKS.
4. Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019 (*Phụ lục riêng*).
5. Tờ trình Kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2019; Kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2020.
6. Tờ trình Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.
7. Tờ trình quyết toán Quỹ tiền lương thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2019; Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2020.
8. Tờ trình Danh sách các Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.
9. Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty (*đính kèm phụ lục điều chỉnh*).
10. Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị Công ty (*đính kèm phụ lục điều chỉnh*).
11. Tờ trình về số lượng, danh sách bầu TV. HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2020-2025 (*đính kèm sơ yếu lý lịch các ứng viên*).
12. Tờ trình về số lượng, danh sách bầu TV. BKS Công ty nhiệm kỳ 2020-2025 (*đính kèm sơ yếu lý lịch các ứng viên*).
13. Quy chế đề cử, ứng cử, bầu Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2020-2025
14. Dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.



**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI**

Địa chỉ: Số 48, Cách mạng tháng 8, P. Quyết Thắng, Biên Hòa, Đồng Nai  
Điện thoại: 0251.3843316 Fax: 0251.3847149 Website: www.dowaco.vn

**CHƯƠNG TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
(Bắt đầu lúc 08h30 ngày 09/4/2020)

Thời gian	Nội dung
07h30-08h30	<ul style="list-style-type: none"><li>- Đón tiếp đại biểu và cổ đông.</li><li>- Kiểm tra tư cách đại biểu, phát phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử, thẻ biểu quyết và tài liệu Đại hội.</li></ul>
08h30-08h45	<ul style="list-style-type: none"><li>- Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu Đại biểu.</li><li>- Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội.</li><li>- Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội.</li><li>- Chủ tọa chỉ định các cán bộ của Công ty tham gia điều hành hoạt động của Đại hội và 02 người làm Thư ký Đại hội.</li><li>- Thông qua danh sách Ban bầu cử và kiểm phiếu.</li><li>- Thông qua Chương trình Đại hội.</li></ul>
08h45-10h00	<b>Các báo cáo tại Đại hội:</b> <ul style="list-style-type: none"><li>- Báo cáo của hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và nhiệm kỳ 2015-2020; kế hoạch hoạt động năm 2020 và nhiệm kỳ 2020-2025.</li><li>- Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty; giám sát hoạt động quản lý điều hành của Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty và đánh giá hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019 và nhiệm kỳ 2015-2020.</li><li>- Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019.</li></ul>
	<b>Các nội dung Tờ trình:</b> <ul style="list-style-type: none"><li>- Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức, trích lập các quỹ năm 2019.</li><li>- Tờ trình thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.</li><li>- Tờ trình quyết toán quỹ tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2019; Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020.</li><li>- Tờ trình thông qua danh sách các công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.</li><li>- Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty.</li><li>- Công bố Quyết định của Tổng Công ty Sonadezi về việc thôi cử, cử, cử lại nhân sự làm người đại diện phần vốn của Tổng Công ty tại Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai.</li><li>- Tờ trình về số lượng, danh sách bầu TV. HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2020-2025.</li><li>- Tờ trình về số lượng, danh sách bầu TV. BKS Công ty nhiệm kỳ 2020-2025.</li></ul>
10h00-10h30	<ul style="list-style-type: none"><li>- Đại hội thảo luận các nội dung và biểu quyết thông qua các nội dung do Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát trình trước Đại hội.</li><li>- Ban bầu cử và kiểm phiếu kiểm phiếu biểu quyết.</li></ul>
10h30-10h50	<b>Bầu cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025:</b> <ul style="list-style-type: none"><li>- Thông qua Quy chế ứng cử, đề cử và bầu cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2020-2025.</li><li>- Đại hội tiến hành bầu cử HĐQT, BKS.</li></ul>
10h50-11h15	Đại hội nghỉ giải lao, Ban bầu cử và kiểm phiếu kiểm phiếu bầu cử.
11h15-11h30	<ul style="list-style-type: none"><li>- Ban bầu cử và kiểm phiếu công bố kết quả bầu cử HĐQT, BKS Công ty nhiệm kỳ 2020-2025.</li><li>- Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát ra mắt Đại hội.</li><li>- Thư ký đọc Biên bản và Nghị quyết Đại hội.</li><li>- Đại hội biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết.</li><li>- Chủ tọa tuyên bố bế mạc Đại hội.</li></ul>

*Biên Hòa, ngày 23 tháng 3 năm 2020*

**QUY CHẾ LÀM VIỆC**  
**tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020**  
**của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai**

Căn cứ Luật doanh nghiệp của Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai;

Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai được tổ chức và thực hiện theo Quy chế làm việc sau đây:

**CHƯƠNG I**  
**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi áp dụng**

Quy chế này sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai.

**Điều 2.** Quy chế quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

**Điều 3.** Cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

**CHƯƠNG II**  
**QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI**

**Điều 4. Cổ đông tham dự Đại hội cổ đông**

**1. Điều kiện tham dự Đại hội:**

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai theo danh sách chốt đến ngày 16/03/2020 (ngày đăng ký cuối cùng) hoặc những người được ủy quyền tham dự hợp lệ đều có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (ĐHCĐ) của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai.

2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội:

a) Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội cần mang theo các giấy tờ sau:

- Bản chính Giấy Chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu;
- Bản chính Phiếu đăng ký/Giấy ủy quyền tham dự họp ĐHĐCĐ (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội).

b) Đăng ký tham dự Đại hội: Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội xuất trình các giấy tờ trên cho Ban Tổ chức và được nhận: 01 bộ tài liệu Đại hội, 01 Thẻ biểu quyết, 01 Phiếu biểu quyết, 01 Phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), 01 Phiếu bầu thành viên Ban kiểm soát (BKS), trong đó:

- Một (01) **“Thẻ biểu quyết”** màu vàng có ghi mã đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu Công ty. Thẻ này dùng để biểu quyết và thông qua các nội dung theo chương trình Đại hội.

- Một (01) **“Phiếu biểu quyết”** màu xanh lá có ghi mã đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu Công ty. Phiếu này dùng để thông qua các báo cáo và tờ trình tại Đại hội.

- Một (01) **“Phiếu bầu Thành viên Hội đồng quản trị”** màu xanh dương có ghi mã đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu Công ty. Phiếu này dùng để bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025;

- Một (01) **“Phiếu bầu Thành viên Ban Kiểm soát”** màu hồng có ghi mã đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu Công ty. Phiếu này để bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025;

c) Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông/hoặc đại diện theo ủy quyền phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tọa, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự trong Đại hội;

d) Cổ đông được quyền ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người thứ ba tham dự Đại hội.

e) Cổ đông hoặc người được ủy quyền khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề người trước đã phát biểu thì không nên phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông tham dự Đại hội cũng có thể ghi các nội dung vào giấy để chuyển cho Ban Thư ký.

g) Được tham gia biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định tại Luật doanh nghiệp.

h) Cổ đông hoặc người được ủy quyền khi tới dự họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng biểu quyết.

i) Trong thời gian tổ chức Đại hội, các cổ đông phải ăn mặc chỉnh tề, tuân theo sự hướng dẫn của Ban tổ chức, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự. Tôn trọng quyền điều hành của Chủ tọa, tôn trọng kết quả biểu quyết của Đại hội.

k) Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến trễ sau khi Đại hội đã khai mạc thì sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết về các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.

l) Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội;

m) Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động nên để chế độ im lặng hoặc tắt máy;

n) Trường hợp Cổ đông hoặc người được ủy quyền không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

## **Điều 5. Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông**

1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, nên Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông là Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty theo Điều 142 của Luật doanh nghiệp.

2. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa:

a) Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Chỉ định các cán bộ của Công ty tham gia điều hành hoạt động của Đại hội (nếu cần). Tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội đồng cổ đông diễn ra có trật tự và thành công tốt đẹp, đáp ứng được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

b) Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình.

c) Trình dự thảo, kết luận về những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết.

d) Trả lời hoặc chỉ định người trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

e) Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

## **Điều 6: Ban thẩm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông**

Ban thẩm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai đề cử và thành lập. Ban thẩm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông có trách nhiệm: kiểm tra điều kiện tham dự Đại hội của cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự họp, xác định tính hợp lệ theo quy định của pháp luật và đối chiếu với danh sách cổ đông hoặc



người được ủy quyền có quyền dự họp đã chốt đến ngày 16/3/2020; phát tài liệu Đại hội và Thẻ biểu quyết; báo cáo trước Đại hội và chịu trách nhiệm về kết quả thẩm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

### **Điều 7. Ban Thư ký Đại hội**

1. Ban Thư ký Đại hội do Chủ tọa Đại hội cử ra theo Điều 142 của Luật doanh nghiệp.

2. Ban Thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa Đại hội, bao gồm:

- a) Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ các nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp Đại hội;
- b) Hỗ trợ Chủ tọa công bố Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội, thông báo của Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu;
- c) Tiếp nhận phiếu hỏi ý kiến của cổ đông.

### **Điều 8. Ban bầu cử và kiểm phiếu**

1. Ban bầu cử và kiểm phiếu của Đại hội gồm 05 người do Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội.

2. Ban bầu cử và kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- a) Giám sát việc biểu quyết, bầu cử của các cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự Đại hội;
- b) Chuẩn bị thùng phiếu, phổ biến Quy chế bầu cử, hướng dẫn ghi phiếu, trình tự bỏ phiếu.
- c) Ban bầu cử và kiểm phiếu phải tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung và lập Biên bản kiểm phiếu biểu quyết, kiểm phiếu bầu cử, thông báo kết quả cho Chủ tọa và Ban Thư ký, chịu trách nhiệm trước Chủ tọa, Đại hội cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình;
- d) Xem xét và báo cáo Chủ tọa Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết, bầu cử hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết, bầu cử.

## **CHƯƠNG III TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

### **Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội.**

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp và ủy quyền tham dự đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông chốt đến ngày 16/3/2020.

## **10. Thảo luận tại Đại hội**

### **1. Nguyên tắc:**

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội cổ đông;

- Cổ đông/hoặc đại diện theo ủy quyền khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tọa nhất trí mới được phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu ngắn gọn, tránh trùng lặp (không quá 10 phút).

### **2. Giải đáp ý kiến của các cổ đông:**

Trên cơ sở các ý kiến phát biểu của cổ đông hoặc người được ủy quyền, Chủ tọa hoặc cán bộ được chỉ định sẽ giải đáp ý kiến cổ đông hoặc người được ủy quyền;

## **Điều 11. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội:**

1. Tất cả các nội dung trong chương trình của Đại hội đều phải thông qua bằng cách: lấy ý kiến biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội theo số cổ phần sở hữu và đại diện.

### **2. Cách thức biểu quyết:**

a) Từng vấn đề được đưa ra trước Đại hội thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ đều được xin ý kiến theo trình tự sau:

- + Tán thành với nội dung vừa được đề trình;
- + Không tán thành với nội dung vừa được đề trình;
- + Không có ý kiến với nội dung vừa được đề trình.

b) Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, cổ đông hoặc người đại diện của cổ đông sẽ thực hiện biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết và đánh dấu vào ô thích hợp trên Thẻ biểu quyết.

c) Đại biểu biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết theo yêu cầu của Chủ tọa để biểu quyết: Khi biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết, đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Chủ tọa. Thành viên Ban bầu cử và kiểm phiếu ghi nhận mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng đại biểu Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến. Phương thức này được dùng để thông qua thành phần Ban bầu cử và kiểm phiếu, thông qua Chương trình Đại hội; các nội dung khác theo diễn biến thực tế tại Đại hội.

d) Đại biểu biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: Đối với từng nội dung, đại biểu lựa chọn 01 trong 03 phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong phiếu biểu quyết. Sau khi hoàn tất các nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu ký tên, ghi đầy đủ họ và tên, sau đó gửi phiếu biểu quyết cho Ban bầu cử và kiểm phiếu.

### 3. Tính hợp lệ của phiếu biểu quyết

#### - Phiếu biểu quyết hợp lệ:

+ Là phiếu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này, phải có chữ ký và họ tên đầy đủ được viết tay của đại biểu tham dự.

+ Trên Phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn 01 trong 03 ô vuông biểu quyết. Nội dung biểu quyết không hợp lệ là nội dung không đúng theo quy định của nội dung biểu quyết hợp lệ.

- **Phiếu biểu quyết không hợp lệ:** là phiếu biểu quyết có ghi thêm các nội dung khác, phiếu không theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, không có đóng dấu của Công ty, hoặc phiếu có tẩy xóa, cạo sửa, không có chữ ký và họ tên đầy đủ của đại biểu. Khi đó, tất cả các nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

### 4. Thẻ lệ biểu quyết:

- Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi cổ đông/hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp 01 (một) Phiếu biểu quyết và một (01) Thẻ biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 16/3/2020) tổng số cổ phần của Công ty là: **100.000.000** cổ phần tương đương với **100.000.000** quyền biểu quyết.

### 5. Ghi nhận kết quả biểu quyết

- Tại Đại hội, Đại hội đồng cổ đông sẽ thông qua Ban bầu cử và kiểm phiếu.

- Ban bầu cử và kiểm phiếu có nhiệm vụ thu, ghi nhận và trả kết quả kiểm phiếu biểu quyết.

- Ban bầu cử và kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.

### 6. Tỷ lệ tối thiểu cần đạt được khi biểu quyết

- Đối với quyết định về loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty; tổ chức lại, giải thể công ty; đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty: phải được số đại biểu đại diện ít nhất 65% tổng số quyền biểu quyết của tất cả đại biểu dự họp chấp thuận.

- Đối với các vấn đề còn lại, phải được số đại biểu đại diện ít nhất 51% tổng số quyền biểu quyết của tất cả đại biểu dự họp chấp thuận.

7. Cách thức và các quy định có liên quan đến việc bầu cử được phổ biến tại Quy chế bầu cử và tuân thủ các quy định tại Khoản 3 Điều 144 Luật doanh nghiệp và Quy chế về quản trị Công ty.

**Điều 12: Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.**

1. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải lập xong và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp.

2. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký Đại hội lưu giữ tại Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai.

**Điều 13: Xử lý trường hợp tổ chức Đại hội cổ đông không thành.**

1. Trường hợp không có đủ điều kiện tiến hành Đại hội theo quy định, Đại hội phải được triệu tập lại trong vòng 30 ngày kể từ ngày dự kiến tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên lần một. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần hai phải có số cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Nếu Đại hội cổ đông thường niên lần thứ hai không có đủ điều kiện tiến hành theo quy định, thì Đại hội lần thứ ba được triệu tập trong vòng 20 ngày kể từ ngày dự kiến tổ chức Đại hội lần thứ hai. Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc số cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền dự họp và tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết. Các vấn đề do Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba biểu quyết thông qua đều được coi là hợp lệ.

**CHƯƠNG IV  
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 14:** Quy chế này gồm 4 Chương và 14 Điều do Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai ban hành tuân thủ các quy định pháp luật.

Quy chế này sẽ chính thức có hiệu lực và được áp dụng ngay tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là trên 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Các cổ đông, thành viên Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai chịu trách nhiệm thi hành./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Vũ Văn Học**



Số: 99 /BC-HĐQT

Biên Hòa, ngày 23 tháng 3 năm 2020

## BÁO CÁO

### **của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2019 và nhiệm kỳ 2015-2020; kế hoạch hoạt động năm 2020 và nhiệm kỳ 2020-2025**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai;

Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tình hình quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2019 và nhiệm kỳ 2015-2020, kế hoạch hoạt động năm 2020 và nhiệm kỳ 2020-2025 như sau:

### **I. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019 VÀ NHIỆM KỲ 2015-2020**

#### **1. Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019.**

##### **1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai hiện tại gồm 06 thành viên:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Vũ Văn Học	Chủ tịch	Miễn nhiệm 29/3/2019 và tiếp tục được bầu vào HĐQT giữ chức vụ CT. HĐQT từ ngày 29/3/2019
2	Nguyễn Văn Bình	Thành viên	
3	Phạm Thị Hồng	Thành viên	Bầu bổ sung vào TV. HĐQT từ ngày 29/3/2019
4	Nguyễn Cao Hà	Thành viên	Bầu bổ sung vào TV.HĐQT từ ngày 29/3/2019
5	Nguyễn Văn Thiện	Thành viên	
6	Võ Văn Bình	Thành viên	

##### **1.2. Hoạt động của Hội đồng quản trị**

###### **1.2.1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị**

Trong năm 2019, Hội đồng quản trị đã thực hiện 12 cuộc họp và ban hành 13 Nghị quyết, 70 Quyết định của Hội đồng quản trị về những vấn đề liên quan

đến hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác cán bộ, quyết định ban hành các quy chế của Công ty, quy chế hoạt động của các chi nhánh trực thuộc, quyết định kiện toàn bộ máy tổ chức, thành lập, giải thể các bộ phận, phòng ban, chi nhánh... Các cuộc họp Hội đồng quản trị có sự tham dự của Ban Kiểm soát Công ty.

### 1.2.2. Kết quả lãnh đạo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019

Kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về kế hoạch sản xuất kinh doanh thể hiện qua một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

#### \* Công ty mẹ:

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch (đồng)	Thực hiện (đồng)	Tỷ lệ % so KH
1	Tổng doanh thu	920.000.000.000	961.745.362.533	104,5%
2	Lợi nhuận SXKD trước thuế (loại trừ yếu tố lỗ CLTG)	165.000.000.000	186.474.649.037	113%
	<i>Lỗ do CLTG chưa thực hiện 2019</i>		18.879.142.543	
	<i>LN năm 2019 còn lại trước thuế</i>		167.595.506.494	
3	LNST được phân phối		181.847.299.406	
	<i>Lợi nhuận sau thuế năm 2019</i>	134.000.000.000	151.832.161.040	113,3%
	<i>Lợi nhuận do CLTG thực hiện trả nợ năm 2019 kết chuyển</i>		7.888.059.864	
	<i>Lợi nhuận điều chỉnh tăng theo kết quả kiểm toán BCTC 2018</i>		22.126.628.502	
4	Đầu tư XDCB	80.000.000.000	190.577.024.387	
	<i>Trong đó: XDCB năm 2019</i>		9.318.728.425	
5	Phát sinh nợ ngân sách	50.000.000.000	71.643.455.510	143,3%

#### \* Hợp nhất:

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện (đồng)
1	Tổng doanh thu	1.085.194.930.746
2	Lợi nhuận SXKD trước thuế (loại trừ yếu tố lỗ CLTG)	202.590.018.773
	<i>Lỗ do CLTG chưa thực hiện 2019</i>	18.879.142.543
	<i>Lợi nhuận năm 2019 còn lại trước thuế</i>	183.710.876.230
3	Lợi nhuận sau thuế	164.184.755.806
4	Đầu tư XDCB	190.577.024.387
	<i>Trong đó: XDCB năm 2019</i>	9.318.728.425
5	Phát sinh nợ ngân sách	84.679.556.630

(Số liệu theo Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán)

**1.2.3. Báo cáo về tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2019**

Stt	Nội dung	Kế hoạch 12 tháng năm 2019 (đồng/tháng)	Thực hiện 12 tháng năm 2019 (đồng/tháng)
1	Tiền lương của Chủ tịch HĐQT chuyên trách	70.400.000	105.600.000
2	Tiền lương của Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách	44.000.000	66.000.000
3	Thù lao của thành viên HĐQT (05 người)	48.000.000	42.000.000

Tiền lương được quyết toán theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động thương binh xã hội về việc hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.

**2. Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015-2020**

**2.1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015-2020**

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai nhiệm kỳ 2015-2020 đã được đại hội đồng cổ đông thành lập năm 2014 thông qua gồm 07 người:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là TV. HĐQT	Ghi chú
1	Ông Vũ Văn Học	Chủ tịch	01/01/2015	
2	Ông Phan Hùng	Thành viên	01/01/2015	
3	Ông Nguyễn Văn Bình	Thành viên	01/01/2015	
4	Ông Nguyễn Xuân Thịnh	Thành viên	01/01/2015	
5	Ông Lê Duy Diệp	Thành viên	01/01/2015	
6	Ông Nguyễn Văn Thiện	Thành viên	01/01/2015	
7	Ông Võ Văn Bình	Thành viên	01/01/2015	

Căn cứ đơn từ nhiệm của Ông Vũ Văn Học, Ông Phan Hùng, Ông Lê Duy Diệp và Ông Nguyễn Xuân Thịnh do đã đến tuổi nghỉ chế độ hưu trí theo quy định, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đã chấp thuận bầu bổ sung Ông Vũ Văn Học, Bà Phạm Thị Hồng, Ông Nguyễn Cao Hà vào Thành viên hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2015-2020. Như vậy Hội đồng quản trị đến thời điểm báo cáo gồm 06 người:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là TV. HĐQT	Ghi chú
1	Ông Vũ Văn Học	Chủ tịch	Miễn nhiệm TV.HĐQT từ ngày 29/3/2019 và tiếp tục được bầu vào TV. HĐQT giữ chức vụ Chủ tịch từ ngày 29/3/2019	
2	Ông Nguyễn Văn Bình	Thành viên	01/01/2015	
3	Bà Phạm Thị Hồng	Thành viên	Bầu bổ sung vào TV. HĐQT từ ngày 29/3/2019	

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là TV. HĐQT	Ghi chú
4	Ông Nguyễn Cao Hà	Thành viên	Bầu bổ sung vào TV.HĐQT từ ngày 29/3/2019	
5	Ông Nguyễn Văn Thiện	Thành viên	01/01/2015	
6	Ông Võ Văn Bình	Thành viên	01/01/2015	
7	Ông Phan Hùng		Miễn nhiệm từ ngày 29/3/2019	
8	Ông Lê Duy Diệp		Miễn nhiệm từ ngày 29/3/2019	
9	Ông Nguyễn Xuân Thịnh		Miễn nhiệm từ ngày 29/3/2019	

## 2.2. Kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2015-2020

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty đã triển khai kế hoạch, phương hướng sản xuất kinh doanh hằng năm, xác định mục tiêu chiến lược và giao Ban Giám đốc Công ty triển khai thực hiện. Kết quả các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh cơ bản hằng năm như sau:

Stt	Các chỉ tiêu	Đvt	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019
<b>1</b>	<b>Sản lượng nước sản xuất</b>							
1.1	Kế hoạch	m <sup>3</sup>	77.665.400	98.278.000	96.044.300	102.350.000	110.950.000	119.145.000
1.2	Thực hiện	m <sup>3</sup>	91.963.490	98.946.419	100.946.419	105.670.983	118.130.473	121.877.62
1.3	Tỷ lệ so KH	%	118,4	100,7	105,1	103,2	106,5	102,3
<b>2</b>	<b>Sản lượng nước ghi thu</b>							
2.1	Kế hoạch	m <sup>3</sup>	58.810.400	73.700.000	81.600.000	87.000.000	93.200.000	97.660.000
2.2	Thực hiện	m <sup>3</sup>	65.559.993	73.478.569	82.041.313	86.811.764	93.659.079	99.864.469
2.3	Tỷ lệ so KH	%	111,5	99,7	100,5	99,8	100,5	102,3
<b>3</b>	<b>Doanh thu</b>							
3.1	Kế hoạch	Tr.đ	460.000	653.450	722.350	824.000	880.000	920.000
3.2	Thực hiện	Tr.đ	565.101	771.041	825.991	867.260	934.056	961.745
3.3	Tỷ lệ so KH	%	122,8	118	114,3	105,3	106,2	104,4
<b>4</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế (loại trừ yếu tố chênh lệch tỷ giá)</b>							
4.1	Kế hoạch	Tr.đ	19.000	84.000	104.000	122.000	150.000	165.000
4.2	Thực hiện	Tr.đ	26.502	87.048	108.814	126.927	176.082	186.475
4.3	Tỷ lệ so KH	%	139,5	103,6	104,6	104	117,4	113
<b>5</b>	<b>Nộp ngân sách Nhà nước</b>							
5.1	Kế hoạch	Tr.đ	27.000	40.000	44.000	46.000	48.000	50.000
5.2	Thực hiện	Tr.đ	36.140	59.606	45.647	41.778	63.488	71.643
5.3	Tỷ lệ so KH	%	133,8	149	103,7	90,8	132,3	143,29
<b>6</b>	<b>Thu nhập bình quân</b>	Tr.đ	9,5	9,6	10,4	10,7	11,4	13,2
<b>7</b>	<b>Tỷ lệ thất thoát bình quân</b>	%	28,7	25,7	18,7	17,8	20,7	18,1
<b>8</b>	<b>Chia cổ tức</b>	%	-	5	6	4	8	Dự kiến 9%



## **II. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019 VÀ NHIỆM KỲ 2015-2020**

### **1. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019**

#### **1.1. Đánh giá chung**

Hội đồng quản trị Công ty đã nỗ lực trong chỉ đạo, điều hành mọi mặt hoạt động của Công ty theo đúng định hướng và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đã đề ra. Luôn tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, đề ra các giải pháp tích cực trong hoạch định chiến lược của Công ty.

Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ, ban hành các Nghị quyết, Quyết định phù hợp với quy định của pháp luật, điều lệ và quy chế quản trị của Công ty.

Lãnh đạo, chỉ đạo Ban điều hành tập trung thực hiện các nội dung về cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc khách hàng; kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy, rà soát, xây dựng các Quy chế tổ chức hoạt động, phân công nhiệm vụ, chức năng của các đơn vị, chi nhánh; tăng cường ứng dụng, phát triển các giải pháp công nghệ thông tin để nâng cao hoạt động quản lý, điều hành của Công ty đạt hiệu quả.

Quan tâm, chú trọng thực hiện công tác xây dựng nhận diện thương hiệu của Công ty nhằm nâng cao lợi thế cạnh tranh, nâng cao giá trị thương hiệu, thu hút đầu tư, tăng cường sự tin tưởng đối với khách hàng.

Hội đồng quản trị đã lãnh đạo, chỉ đạo tốt công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty và các Công ty con, Công ty liên kết.

#### **1.2. Đánh giá hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc**

Sau Đại hội đồng cổ đông năm 2019, Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành các Quyết định về việc miễn nhiệm chức vụ Giám đốc Công ty đối với Ông Phan Hùng đồng thời ban hành Quyết định về việc bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Công ty đối với Bà Phạm Thị Hồng kể từ ngày 01/4/2019; Ban hành quyết định về việc miễn nhiệm chức vụ Phó Giám đốc Công ty đối với Ông Lê Duy Diệp và Ông Nguyễn Xuân Thịnh do được nghỉ chế độ hưu trí theo quy định; Ban hành quyết định tuyển dụng và bổ nhiệm chức vụ Phó Giám đốc đối với Ông Đặng Văn Chất kể từ 01/6/2019. Hiện tại, Ban Giám đốc Công ty có 03 thành viên.

Hội đồng quản trị đã thường xuyên theo dõi, giám sát chặt chẽ các hoạt động của Ban điều hành; giải quyết kịp thời các đề xuất của Ban điều hành và đưa ra các quyết định, chỉ đạo kịp thời liên quan đến công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác cán bộ, cơ cấu tổ chức... của Công ty.

Hàng quý, Giám đốc Công ty báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty và phương hướng nhiệm vụ trong Quý tới, lập các Tờ trình liên xin ý kiến về các nội dung thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị để Hội đồng quản trị xem xét, chỉ đạo thực hiện.

Bên cạnh đó, hàng tháng Ban Giám đốc tổ chức họp giao ban với trưởng các bộ phận, phòng ban, chi nhánh nhằm đánh giá tình hình hoạt động của các đơn vị đồng thời nắm bắt các khó khăn, đề xuất của các đơn vị để có phương hướng chỉ đạo giải quyết kịp thời. Giám đốc Công ty đã điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo đúng định hướng, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao.

Giám sát việc tuân thủ và thực hiện các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật hiện hành. Giám sát việc báo cáo, công bố thông tin trên thị trường chứng khoán đảm bảo quy định.

### **1.3. Đánh giá hoạt động của Ban Giám đốc Công ty**

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, Hội đồng quản trị luôn theo sát và chỉ đạo Ban Giám đốc thực hiện đúng theo chương trình, kế hoạch đã được thông qua.

Trong năm 2019, Ban Giám đốc Công ty đã luôn bám sát phương hướng nhiệm vụ đã đề ra trên cơ sở phát huy thuận lợi, hạn chế khó khăn, linh hoạt trong tổ chức và điều hành. Ban Giám đốc đã triển khai các giải pháp kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị và tuân thủ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty.

## **2. Hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015-2020**

### **2.1. Đánh giá chung**

Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt việc Giám sát hoạt động của Ban Giám đốc Công ty, đảm bảo hoạt động theo đúng luật pháp và Điều lệ Công ty. Ban Giám đốc Công ty đã điều hành hoạt động của Công ty theo đúng Nghị quyết của Hội đồng quản trị, thường xuyên báo cáo, trao đổi, xin ý kiến của Hội đồng quản trị và có những điều chỉnh kịp thời đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao nhất.

Hội đồng quản trị công ty lãnh đạo, chỉ đạo tập thể cán bộ, người lao động hoàn thành và vượt hầu hết các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất, kinh doanh do Tổng Công ty Sonadezi giao. Tổng hợp kết quả so sánh các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh giữa cuối và đầu nhiệm kỳ như sau:

- + Sản lượng nước sản xuất, tăng 30,8% (tăng bình quân 6,2%/năm);
- + Sản lượng nước ghi thu, tăng 51% (tăng bình quân 10,2%/năm);
- + Doanh thu, tăng 70,2% (tăng bình quân 14%/năm);
- + Lợi nhuận trước thuế, tăng 703% (tăng bình quân 140,7%/năm);
- + Tỷ lệ thất thoát, giảm 10,6% (cuối năm 2014: 28,7%; năm 2019: 18,1%);
- + Thu nhập bình quân của người lao động, tăng 39% (tăng bình quân 7,8%/năm).

+ Tỷ lệ chia cổ tức các năm 2015, 2016, 2018, 2019 đều đạt theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

Bên cạnh đó, trong nhiệm kỳ 2015-2020 Hội đồng quản trị cùng với Ban Giám đốc Công ty cũng đã tập trung và đưa ra nhiều giải pháp để thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch hằng năm được giao và theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Tập trung triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm như: thực hiện các thủ tục đăng ký trở thành Công ty đại chúng, đăng ký lưu ký chứng khoán và đăng ký giao dịch trên sàn Upcom; thực hiện hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2017; cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc khách hàng; thực hiện hóa đơn điện tử, thu tiền nước qua các kênh nhờ thu; thực hiện công tác lắp đặt đồng hồ điện tử cho các khách hàng lớn; thay thế, cải tạo đường ống cũ; thay thế bảo hành đồng hồ khách hàng sử dụng trên 5 năm; thực hiện các giải pháp để giảm tỷ lệ thất thoát nước; triển khai công tác khoán chi phí, tiết kiệm điện năng, hóa chất và sắp xếp bố trí nhân lực hợp lý; kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy, rà soát, xây dựng các Quy chế tổ chức hoạt động, phân công nhiệm vụ, chức năng của các đơn vị, chi nhánh; xây dựng thương hiệu Công ty; tăng cường ứng dụng, phát triển các giải pháp công nghệ thông tin để nâng cao hoạt động quản lý, điều hành của Công ty đạt hiệu quả...

Nhìn chung, trong nhiệm kỳ 2015-2020, Hội đồng quản trị Công ty đã có nhiều nỗ lực khắc phục những khó khăn, thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hằng năm đề ra. Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty đã nỗ lực tập trung đề các giải pháp chủ yếu hàng năm sát với tình hình thực tế tại Công ty. Kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, doanh thu, lợi nhuận hằng năm luôn hoàn thành và vượt các chỉ tiêu được Tổng Công ty Sonadezi giao và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hằng năm. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, đời sống vật chất, tinh thần của người lao động không ngừng được nâng cao, an ninh trật tự và an toàn nguồn nước được đảm bảo. Công tác quản lý, điều hành của hội đồng quản trị trong nhiệm kỳ qua đã giúp bảo toàn và phát triển nguồn vốn của Công ty, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước.

## **2.2. Hạn chế, tồn tại**

Việc lãnh đạo, chỉ đạo trong quá trình thực hiện một số dự án đầu tư, mở rộng mạng lưới cấp nước chưa đáp ứng được tiến độ yêu cầu do công tác đền bù giải phóng mặt bằng. Việc xử lý tái lấn chiếm hành lang tuyến ống vẫn còn xảy ra và chưa được xử lý dứt điểm.

Tỷ lệ thất thoát nước tuy đã giảm đáng kể nhưng vẫn còn ở mức cao so với các đơn vị bạn.

Việc phối hợp triển khai thực hiện nhiệm vụ giữa các bộ phận, phòng ban, đơn vị, chi nhánh vẫn còn nhiều hạn chế dẫn đến hiệu quả công việc chưa cao.

### **\* Nguyên nhân hạn chế, khuyết điểm**

Việc tăng sản lượng nước sản xuất phụ thuộc phần lớn vào việc cung cấp nước cho các Khu công nghiệp, nhưng tình hình đầu tư vào các Khu công nghiệp của các nhà đầu tư trong những năm gần đây không theo như dự đoán đầu nhiệm kỳ; diện tích các Khu công nghiệp tăng không nhiều trong khi lượng nước sử dụng giảm dần vào các năm gần đây; việc kêu gọi các ngành nghề theo công

nghệ sạch được chú trọng; ý thức tiết kiệm nước ngày càng được nâng cao; một số nhà đầu tư đã có kế hoạch tái tạo một phần lượng nước sau sử dụng, v.v. Những lý do trên đã ảnh hưởng tới sản lượng cung cấp nước của Công ty. Trong quá trình triển khai các dự án ODA có qui mô lớn, địa bàn phức tạp và thời gian tiến hành dài, các chế độ chính sách về đền bù thay đổi nên việc giải tỏa gặp khó khăn, kéo dài.

Tỷ lệ thất thoát nước còn cao có nguyên nhân một phần do tập trung nhiều vào việc đầu tư nguồn vốn để nâng cấp, cải tạo hệ thống cấp nước nên chưa quyết liệt trong việc thực hiện giảm thất thoát.

Một số cán bộ, lãnh đạo các đơn vị chi nhánh còn chưa chủ động, chưa sâu sát trong công tác quản lý, chưa phát huy hết tinh thần trách nhiệm trong thực hiện các nhiệm vụ được giao.

### **III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2020 VÀ NHIỆM KỲ 2020-2025**

#### **1. Kế hoạch hoạt động năm 2020**

Năm 2020 là năm đầu trong nhiệm kỳ 2020-2025 của Hội đồng quản trị Công ty. Với những kết quả đã đạt được trong năm 2019, Hội đồng quản trị Công ty tiếp tục phát huy các mặt đã đạt được đồng thời xác định một số chỉ tiêu, kế hoạch trọng tâm trong năm 2020 như sau:

##### **1.1. Một số chỉ tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:**

<b>Stt</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Đvt</b>	<b>Kế hoạch năm 2020</b>
<b>1</b>	<b>Doanh thu</b>	<b>Tr. đồng</b>	<b>959.000</b>
	- Doanh thu nước	Tr. đồng	922.000
	- Doanh thu xây lắp	Tr. đồng	25.000
	- Doanh thu HĐTC	Tr. đồng	12.000
<b>2</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>Tr. đồng</b>	<b>195.000</b>
	- Lợi nhuận trước thuế (chưa tính CLTG)	Tr. đồng	195.000
<b>3</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>Tr. đồng</b>	<b>170.000</b>
<b>4</b>	<b>Các khoản nộp Ngân sách</b>	<b>Tr. đồng</b>	<b>75.000</b>
<b>5</b>	<b>Xây dựng cơ bản</b>	<b>Tr. đồng</b>	<b>240.000</b>
<b>6</b>	<b>Tỷ lệ chia cổ tức</b>	<b>%</b>	<b>10%</b>

##### **1.2. Một số nhiệm vụ trọng tâm:**

###### **1.2.1. Nhiệm vụ sản xuất kinh doanh**

Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền các biện pháp giáo dục ý thức trách nhiệm nâng cao chất lượng dịch vụ của Công ty. Thực hiện có hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý mạng lưới, vận hành, giám sát hoạt động sản xuất tại các nhà máy.

Tăng cường công tác phát triển khách hàng tại các khu vực do Nhà máy nước Vĩnh Cửu 15.000m<sup>3</sup>/ngày và dự án Hệ thống cấp nước Thiện Tân (giai đoạn

2) cung cấp; Khu vực huyện Long Thành; các khu vực địa bàn 6 xã lên phường (Hiệp Hòa, Hóa An, Tân Hạnh, An Hòa, Phước Tân, Tam Phước).

Triển khai thực hiện và đưa vào sử dụng: Lắp đặt hệ thống năng lượng mặt trời 32KWP tại văn phòng Công ty tiết kiệm chi phí điện năng. Lắp đặt hệ thống giám sát tự động cho tất cả các nhà máy và các khu xử lý...giảm thiểu lực lượng nhân sự. Lắp đặt hệ thống quan trắc để giám sát thường xuyên chất lượng nước đầu vào.

**1.2.2. Đối với các dự án:** Hội đồng quản trị tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo Ban Giám đốc Công ty đẩy nhanh tiến độ các dự án:

- *Dự án Hệ thống cấp nước Nhơn Trạch (giai đoạn 1):* Bám sát, theo dõi phối hợp với Sở Kế hoạch & Đầu tư trình UBND tỉnh Đồng Nai về duyệt điều chỉnh tổng mức đầu tư và thực hiện các bước tiếp theo của dự án.

- *Dự án Hệ thống cấp nước Thiện Tân (giai đoạn 2):* Phối hợp với Sở Xây dựng về hồ sơ kiểm tra nghiệm thu hoàn thành công trình; Đôn đốc các nhà thầu thực hiện việc bổ sung, kiểm tra xác nhận hồ sơ quyết toán gói thầu xây lắp & tư vấn, quyết toán dự án và thực hiện bảo hành công trình.

- *Dự án Hệ thống cấp nước Nhơn Trạch (giai đoạn 2):* Trình Sở Xây dựng thẩm định hồ sơ thiết kế chi tiết, thẩm tra chi phí phát sinh giai đoạn Thiết kế, để có cơ sở thẩm định, phê duyệt trước khi thanh toán cho Tư vấn theo quy định. Thực hiện các nhiệm vụ tiếp theo của dự án khi có ý kiến chỉ đạo của Tổng Công ty, UBND tỉnh và các Bộ Ngành chấp thuận không sử dụng nguồn vốn ODA.

- *Đối với các dự án vốn vay thương mại và vốn khác:* Triển khai thực hiện đưa vào sử dụng các dự án trong năm 2020 nhằm đảm bảo phát huy tối đa công suất cấp nước của các nhà máy, góp phần tăng doanh thu, lợi nhuận cho Công ty.

### **1.2.3. Về tổ chức bộ máy**

Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy, kiện toàn các phòng ban đội để tăng cường chức năng tham mưu, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả.

Tăng cường công tác chủ động phối hợp giữa các bộ phận, phòng ban, chi nhánh đảm bảo đem lại hiệu quả trong thực hiện các nhiệm vụ được giao góp phần hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch của Công ty.

Tiếp tục bồi dưỡng, đánh giá, sắp xếp đội ngũ cán bộ quản lý, người đại diện phần vốn, người lao động để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của Công ty.

## **2. Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025**

Với những kết quả đã đạt được cũng như những hạn chế còn tồn tại trong nhiệm kỳ 2015-2020, Hội đồng quản trị Công ty đề ra một số phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm trong nhiệm kỳ 2020-2025 như sau:

### **2.1. Một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh cơ bản:**

- Sản lượng nước sản xuất: tăng bình quân 4%/năm.
- Sản lượng nước tiêu thụ: tăng bình quân 5%/năm.



- Tổng doanh thu: tăng bình quân 5%/năm.
- Lợi nhuận trước thuế: tăng bình quân 8%/năm.
- Tỷ lệ chia cổ tức: từ 10% - 13%.
- Đầu tư xây dựng cơ bản: bình quân 205 tỷ/năm.
- Tỷ lệ thất thoát nước: phấn đấu đến năm 2025 còn 16%.

## 2.2. Phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị Công ty tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động của Công ty theo đúng định hướng và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông hằng năm đề ra. Luôn tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, đề ra các giải pháp tích cực trong hoạch định chiến lược của Công ty.

Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý điều hành, thường xuyên theo dõi, giám sát chặt chẽ các hoạt động của Ban điều hành; giải quyết kịp thời các đề xuất và đưa ra các quyết định, chỉ đạo kịp thời các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Tổng Công ty Sonadezi giao hằng năm.

Tăng cường các giải pháp trong quản lý điều hành, nỗ lực phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh hằng năm của Công ty. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các nhiệm vụ trọng tâm như công tác cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng, xây dựng và nâng cao thương hiệu Công ty; tăng cường các giải pháp công nghệ thông tin; tập trung thực hiện các giải pháp giảm tỷ lệ thất thoát nước; tăng cường phát triển khách hàng...

Tiếp tục chỉ đạo việc phối hợp với các cơ quan chức năng đẩy nhanh tiến độ các nội dung còn vướng mắc đối với các Dự án HTCN Nhơn Trạch giai đoạn 1 và giai đoạn 2; Dự án HTCN Thiện Tân giai đoạn 2, đồng thời tiếp tục triển khai mở rộng các dự án mở rộng mạng lưới cấp nước góp phần tăng doanh thu, phát triển khách hàng cho Công ty.

Tiếp tục quan tâm đến công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trẻ đảm bảo năng lực, phẩm chất, đạo đức, lối sống tạo nguồn cán bộ lãnh kế cận cho Công ty. Đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp cho người lao động và cổ đông của Công ty.


Trên đây là Báo cáo hoạt động năm 2019 và nhiệm kỳ 2015-2020, phương hướng hoạt động năm 2020 và nhiệm kỳ 2020-2025 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BGĐ Công ty;
- Ban Kiểm soát Công ty;
- Lưu: VT-HĐQT.

E/HIẾN/HĐQT/DHCD/2020

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Vũ Văn Học**



Số: 220/BC-CN-BKS

Biên Hòa, ngày 23 tháng 3 năm 2020

## **BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**

**Về việc kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và nhiệm kỳ 2015-2020 tại Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020.

Căn cứ luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai,

Thực hiện chức năng nhiệm vụ được quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

Ban Kiểm soát xin báo cáo kết quả thực hiện công tác kiểm tra, Kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2019 và nhiệm kỳ 2015-2020 như sau:

### **A. BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019:**

#### **I. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH:**

Trên cơ sở báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty đã được soát xét bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn RSM Việt Nam, Ban Kiểm soát đã thẩm định và thống nhất các vấn đề sau:

- Báo cáo tài chính năm 2019 đã phản ánh đầy đủ các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty.

- Đối với vấn đề nhấn mạnh của báo cáo Kiểm toán độc lập Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc cần lưu ý có các biện pháp giải quyết kịp thời để đảm bảo khả năng hoạt động liên tục của Công ty.

#### **II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG VÀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY:**

##### **1. Giới hạn kiểm tra:**

Ban Kiểm soát xác định giới hạn như sau: Không tham gia chứng kiến Kiểm kê tài sản, tiền mặt tồn quỹ, vật tư, hàng hoá, sản phẩm dở dang tại thời điểm 31/12/2019; không thực hiện xác minh, đối chiếu chứng từ và hóa đơn đầu vào đơn vị đã kê khai khấu trừ và đã hạch toán trong năm 2019; không tổ chức đối chiếu, xác nhận tất cả các khoản nợ phải thu, nợ phải trả.

## 2. Phương pháp kiểm tra:

Ban Kiểm soát thực hiện kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu căn cứ số liệu trên Báo cáo tài chính, sổ kế toán, hóa đơn và chứng từ do đơn vị xuất trình tại thời điểm kiểm tra.

## 3. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019:

Kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về kế hoạch sản xuất kinh doanh thể hiện qua một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ thực hiện/kế hoạch (%)	Tỷ lệ năm nay/năm trước (%)
1	Vốn điều lệ	Tr.đ	1.000.000	1.000.000	1.000.000	100,00	100,00
2	Tổng doanh thu	Tr.đ	920.000	961.745	934.056	104,54	102,96
	Trong đó						
	<i>Doanh thu kinh doanh nước</i>	<i>Tr.đ</i>	<i>880.000</i>	<i>912.418</i>	<i>856.568</i>	<i>103,68</i>	<i>106,52</i>
	<i>Doanh thu dịch vụ lắp đặt</i>	<i>Tr.đ</i>	<i>30.000</i>	<i>32.375</i>	<i>57.574</i>	<i>107,92</i>	<i>56,23</i>
	<i>Doanh thu hoạt động tài chính</i>	<i>Tr.đ</i>	<i>10.000</i>	<i>15.483</i>	<i>16.785</i>	<i>154,83</i>	<i>92,24</i>
	<i>Thu nhập khác</i>	<i>Tr.đ</i>		<i>1.469</i>	<i>3.129</i>		<i>46,95</i>
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	165.000	167.595	158.231	101,57	105,92
	<i>Lợi nhuận từ hoạt động sxkd</i>	<i>Tr.đ</i>	<i>165.000</i>	<i>186.474</i>	<i>176.082</i>	<i>113,01</i>	<i>105,90</i>
	<i>Chênh lệch tỷ giá</i>	<i>Tr.đ</i>	<i>-</i>	<i>(18.879)</i>	<i>(17.851)</i>		<i>105,76</i>
4	Thuế TNDN	Tr.đ	27.800	15.763	21.218	56,70	74,29
5	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	134.000	151.832	137.013	113,31	110,82
6	Tỷ suất lợi nhuận trên vốn	%	12,83	14,83	13,50	115,58	109,85
7	Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu	%	14,56	15,79	14,67	108,44	107,63
8	Phải nộp ngân sách nhà nước	Tr.đ	50.000	71.643	63.498	143,29	112,83

- Nhìn chung các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đảm bảo và vượt kế hoạch do đại hội đồng cổ đông năm 2019 thông qua.

- Trong công tác sản xuất các đơn vị đã thực hiện tốt việc vận hành các nhà máy góp phần vào việc hoàn thành kế hoạch chung của Công ty.

- Trong năm Công ty đã thực hiện việc giao kế hoạch thực hiện sản xuất kinh doanh cho 02 chi nhánh Cấp nước Xuân Lộc và Vĩnh An giúp các đơn vị nâng cao tính chủ động trong công tác thực hiện nhiệm vụ.

#### 4. Tình hình đầu tư, xây dựng và mua sắm tài sản:

##### 4.1. Tình hình tăng, giảm tài sản cố định:

- Tài sản cố định hữu hình tăng mới: chủ yếu là do hình thành từ XDCB 250.819.642.602 đồng, 3.395.761.029 đồng mua sắm mới, giảm nguyên giá trong kỳ do thanh lý tài sản đã qua sử dụng là 3.088.847.055 đồng.

- Tài sản cố định vô hình tăng mới là 152.500.000 đồng (chi phí mua phần mềm)

- Chi phí khấu hao tài sản cố định trong năm 2019 là 236.669.443.772 đồng chiếm tỉ lệ gần 30% chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; khấu hao giảm do thanh lý tài sản 3.088.847.055 đồng.

##### 4.2. Tình hình đầu tư xây dựng cơ bản:

Đến ngày 31/12/2019 chi phí đầu tư xây dựng cơ bản dở dang là: 138.826.860.528 đồng, bao gồm các công trình cơ bản như sau:

*Đơn vị tính: đồng*

Stt	Công trình	Giá trị	Ghi chú
1	Dự án cấp nước Thiện Tân giai đoạn 2	23.038.164.426	
2	Dự án cấp nước Nhơn Trạch giai đoạn 1 và 2	105.305.686.779	
3	Các dự án khác	10.483.009.323	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>138.826.860.528</b>	

- Trong năm Công ty đã tạm tăng đợt 2 nguyên giá tài sản cố định của Dự án cấp nước Thiện Tân giai đoạn 2 giá trị 209.366.372.971 đồng. Giá trị đầu tư còn lại, sau khi có quyết toán toàn bộ dự án sẽ tiếp tục điều chỉnh tăng/giảm nguyên giá tài sản cố định theo quy định.

- Đối với dự án vốn trong nước, trong năm đơn vị đã nghiệm thu đưa vào sử dụng Hệ thống cấp nước xã Long An, huyện Long Thành và Hệ thống cấp nước xã Bình Sơn, huyện Long Thành giúp nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, góp phần nâng cao vai trò phục vụ an sinh xã hội.

- Tình hình thực hiện một số dự án:

Stt	Dự án	Tiến độ
1	HTCN Nhơn Trạch GD1, công suất 100.000m <sup>3</sup> /ngày	Đang phối hợp với các cơ quan thẩm quyền để thực hiện điều chỉnh Tổng mức đầu tư dự án phục vụ công tác quyết toán VĐT.
2	HTCN Nhơn Trạch GD 2, công suất 100.000m <sup>3</sup> /ngày	Dự án đang trong giai đoạn hoàn chỉnh Hồ sơ Thiết kế chi tiết, Dự toán, tổng dự toán để gửi Sở Xây dựng thẩm tra
3	HTCN Thiện Tân GD 2, công suất 100.000m <sup>3</sup> /ngày	Dự án đã nghiệm thu đưa vào sử dụng và đang thực hiện công tác quyết toán.
4	HTCN xã Thạnh Phú, Vĩnh Cửu	Đang thực hiện công tác lựa chọn nhà thầu thi công, giám sát và các gói thầu liên quan.

Stt	Dự án	Tiến độ
5	Nâng cấp nhà máy nước Gia Ray từ 7.000m <sup>3</sup> /ngày đêm lên 15.000m <sup>3</sup> /ngày đêm	Đang thực hiện công tác lựa chọn nhà thầu xây lắp và giám sát thi công.
6	Nhà điều hành và trạm bơm tăng áp Long Thành	- Đã hoàn thành công tác Khảo sát xây dựng và lập BC Kinh tế Kỹ thuật; - Đang triển khai thực hiện các thủ tục để phê duyệt Thiết kế BVTC - Dự toán.
7	Cải tạo tuyến ống cấp nước 3 xã Tân Bình, Bình Hòa, Bình Lợi huyện Vĩnh Cửu	Công tác thiết kế BVTC – Dự toán đang được nhà thầu thực hiện.
8	Cung cấp lắp đặt cụm bơm dự phòng trạm bơm nước thô CNCN Thạnh Phú	Đang thực hiện công tác lựa chọn thiết bị

### 5. Hoạt động đầu tư tài chính:

Tổng giá trị khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên kết và các đơn vị khác đến ngày 31/12/2019 là: 129,599 tỷ đồng, doanh thu từ đầu tư tài chính năm 2019 là: 12.114 triệu đồng thể hiện qua bảng số liệu sau:

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

Stt	Chỉ tiêu	Giá trị khoản đầu tư đầu kỳ	Phát sinh		Giá trị khoản đầu tư cuối kỳ	Tỷ lệ góp vốn/vốn điều lệ	Vốn CSH của cty con, cty liên kết	Tỷ lệ cổ tức	Giá trị
			Tăng	Giảm					
<b>I</b>	<b>Đầu tư vào công ty con</b>	<b>103.729</b>			<b>103.729</b>				<b>9.778</b>
1	Công ty CP cấp nước Nhơn Trạch	90.979			90.979	52,44%	100.000	15%	7.866
2	Cty CP cấp nước Long Khánh	12.750			12.750	51%	25.000	15%	1.912
<b>II</b>	<b>Đầu tư vào công ty liên kết</b>	<b>22.800</b>			<b>22.800</b>				<b>2.110</b>
1	Cty CP dịch vụ & XD cấp nước	7.800			7.800	36%	16.750	30%	2.110
2	Công ty CP cấp nước Gia Tân	15.000			15.000	25%	60.000		
<b>III</b>	<b>Đầu tư tài chính khác</b>	<b>3.070</b>			<b>3.070</b>				<b>226</b>
1	Cty CP Sonadezi Châu Đức	1.040			1.040	0,10%	1.000.000	8%	76
2	Cty CP dịch vụ Sonadezi	2.030			2.030	2%	50.000	15%	150
	<b>Tổng cộng</b>	<b>129.599</b>			<b>129.599</b>				<b>12.114</b>

Nhìn chung các công ty có vốn góp hoạt động có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn.

Riêng Công ty CP cấp nước Gia Tân còn đang trong giai đoạn đầu tư nên chưa đánh giá trong kỳ báo cáo. Công ty đã hoàn thành thi công công trình hệ thống cấp nước cho 05 Xã Kiệm Tân và Khu đô thị Dầu Giây – giai đoạn 1 – công suất 20.000m<sup>3</sup>/ ngày tại huyện Thống Nhất, Đồng Nai. Đơn vị đã gửi văn bản đến các cơ quan thẩm quyền để phối hợp nghiệm thu công trình đưa vào sử dụng theo quy định. Đề nghị nhóm người đại diện phần vốn tại Công ty CP cấp nước Gia Tân tích cực triển khai các biện pháp để sớm cấp nước ra mạng.

## 6. Quản lý doanh thu, công nợ phải thu:

Căn cứ chuẩn thu tháng 12/2019 tình hình cung cấp nước thể hiện qua bảng số liệu sau:

Stt	Nội dung	Năm 2018	Năm 2019	Tỷ lệ tăng trưởng (%)
1	Số lượng danh bộ (đồng hồ)	210.894	226.511	107,40
2	Sản lượng tiêu thụ năm (m <sup>3</sup> /năm)	93.659.079	99.864.469	106,62

Tính đến thời điểm cuối năm 2019 thì sản lượng sản xuất đạt gần 82% (334.000/409.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm) công suất khai thác của các nhà máy, sản lượng tiêu thụ đạt gần 67% (273.000/409.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm), tỷ lệ thất thoát bình quân cả năm đạt 18,1% (tỷ lệ thất thoát theo kế hoạch là 18%). Trong những năm tiếp theo, Công ty cần đề ra kế hoạch kinh doanh phù hợp để phát huy tối đa công suất các nhà máy hiện hữu; cũng như tiếp tục tập trung đẩy mạnh công tác phòng chống thất thoát giúp sản lượng tiêu thụ đạt được hiệu suất cao.

Tổng số nợ phải thu ngắn hạn và dài hạn thể hiện qua bảng số liệu sau:

*Đơn vị tính: đồng*

Stt	Nội dung	31/12/2019	31/12/2018
1	Phải thu ngắn hạn khách hàng	48.375.516.597	55.524.996.179
2	Trả trước cho người bán	4.399.447.501	65.192.314.380
3	Phải thu ngắn hạn khác	9.551.815.843	9.832.803.321
	<b>Tổng cộng:</b>	<b>62.326.779.941</b>	<b>130.550.113.880</b>

- Phải thu ngắn hạn cuối kỳ chủ yếu là số liệu chuẩn thu tiền nước sẽ được thu vào tháng sau.

- Khoản trả trước cho người bán giảm đáng kể so với năm 2018 chủ yếu là việc thực hiện các hợp đồng của dự án Thiện Tân giai đoạn 2, do dự án đã hoàn thành và đang trong giai đoạn quyết toán.

## 7. Đánh giá tình hình tài chính của Công ty:

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2019 đã được Kiểm toán các chỉ tiêu cơ bản về tài chính phản ánh như sau:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2019	Năm 2018
<b>1</b>	<b>Cơ cấu tài sản</b>			
	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	4,09	5,43
	Tài sản dài hạn /Tổng tài sản	%	95,91	94,57
<b>2</b>	<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>			
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	62,82	65,84
	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	37,18	34,16
	Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	lần	1,69	1,93
<b>3</b>	<b>Khả năng thanh toán</b>			
	Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	lần	0,25	0,33
	Khả năng thanh toán nhanh	lần	0,19	0,27
<b>4</b>	<b>Tỷ suất sinh lợi</b>			
	Tỷ suất LNST/Tổng tài sản	%	4,19	3,76
	Tỷ suất LNST/Vốn CSH	%	14,83	13,50
	Tỷ suất LNST/Doanh thu	%	15,79	14,67

Cơ cấu tài sản dài hạn chiếm đa số trong tổng tài sản của Công ty tính đến cuối năm 2019, cơ cấu nợ trong tổng nguồn vốn tương đối cao gấp gần hai lần vốn chủ sở hữu (chủ yếu là các khoản nợ vay để thực hiện các dự án ODA).

Các chỉ tiêu khả năng thanh toán rất thấp, Công ty gần như chưa đảm bảo khả năng thanh toán nhanh, các chỉ số này thấp là do việc phải tập trung trả nợ vay vốn ODA đến hạn trong khi các dự án mới chưa phát huy hết công suất. Mặt khác, việc sử dụng nguồn vốn đầu tư từ các khoản vay trong những năm vừa qua chưa được hợp lý.

Các chỉ số về tỷ suất sinh lợi năm 2019 cao hơn năm 2018 do trong năm Công ty đã thực hiện tốt các biện pháp nhằm tiết giảm chi phí, giảm tỷ lệ thất thoát nước.

Hệ số bảo toàn vốn:  $1,04 > 1$ ; công ty bảo toàn và phát triển vốn.

### **III. ĐÁNH GIÁ VIỆC QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC:**

#### **1. Đánh giá hoạt động của HĐQT Công ty:**

- Hội đồng quản trị gồm 6 thành viên, trong đó Chủ tịch HĐQT hoạt động chuyên trách và 03 thành viên kiêm nhiệm trong ban điều hành Công ty. Các thành viên HĐQT đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ của HĐQT theo quy định của pháp luật và điều lệ của Công ty.

- Trong năm, xét trên các đề xuất của Giám đốc Công ty, HĐQT đã ban hành:

+ Các quy chế, quy trình giúp nâng cao công tác điều hành, quản trị trong Công ty, như Quy trình Kế toán, lập BCTC; Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy chế



quản lý vật tư; Quy chế tiền lương, thù lao và tiền thưởng...

+ Quyết định thành lập Phòng Kinh doanh và Phòng Kỹ thuật trên cơ sở nguồn lực của Phòng Quản lý hệ thống và Phòng Kế hoạch Kỹ thuật Công ty.

+ Quyết định chấm dứt hoạt động của Chi nhánh Quản lý dự án và thành lập mới Ban Quản lý Dự án Công ty.

- HĐQT đã thống nhất chọn Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn RSM Việt Nam là đơn vị Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty.

- HĐQT đã thực hiện việc phân phối lợi nhuận năm 2018 theo đúng nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Stt	Nội dung	Tỷ lệ	Số tiền (đồng)
1	- Lợi nhuận sau thuế năm 2018		114.821.264.176
	- Lợi nhuận do CLTG các năm trước đã thực hiện và điều chỉnh do Kiểm toán		30.014.688.366
	- Điều chỉnh giảm lợi nhuận do CLTG năm 2016 và năm 2017		6.393.442.343
	Cộng lợi nhuận được phân phối		138.442.510.199
2	Trích lập các quỹ		29.769.945.425
2.1	Quỹ đầu tư phát triển	15%	17.447.382.255
2.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi:	10%	11.631.588.170
	- Quỹ khen thưởng người lao động	5%	5.815.794.085
	- Quỹ phúc lợi Công ty	4%	4.652.635.268
	- Quỹ công tác XH cộng đồng	1%	1.163.158.817
2.3	Quỹ thưởng người quản lý		690.975.000
3	Cổ tức (% vốn điều lệ)	8%	80.000.000.000
4	Lợi nhuận còn lại năm 2018		28.672.564.774
5	Lợi nhuận còn lại năm 2017		1.002.475.667
6	Tổng lợi nhuận còn chuyển sang năm 2019		29.675.040.441

## 2. Đánh giá hoạt động của Ban Giám đốc Công ty:

- Ban Giám đốc gồm 4 thành viên (tại thời điểm 31/12/2019 là 03 người) mỗi thành viên đều phát huy vai trò trách nhiệm của mình trong công việc.

- Ban giám đốc đã triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT; thực hiện việc quản lý, điều hành một cách hợp lý và phù hợp các quy định của pháp luật và điều lệ của Công ty.

- Ban giám đốc đã thực hiện những chính sách, định hướng giúp nâng cao hiệu quả kinh doanh của Công ty.

- Định kỳ hàng tháng Ban Giám đốc đều tổ chức họp giao ban với thành phần gồm trưởng/phó phòng ban tại Công ty, giám đốc các chi nhánh trực thuộc,

nội dung tại các cuộc họp nhằm nắm bắt tình hình hoạt động của từng đơn vị; các vướng mắc, khó khăn trong điều hành, quản lý hoạt động kinh doanh từ đó đề ra các giải pháp thực hiện nhằm đạt được kết quả tốt nhất cũng như hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Mỗi cuộc họp đều được thư ký tổng hợp, ghi chép đầy đủ vào biên bản, lưu trữ tại Công ty.

- Trong năm qua Ban giám đốc đã chú trọng đến công tác đào tạo chuyên môn cho CB.NV như thuê chuyên gia, các đơn vị có kinh nghiệm tổ chức các khóa học ngắn hạn giúp nâng cao năng lực, tay nghề đáp ứng yêu cầu phát triển của công ty.

### **3. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với HĐQT, Giám đốc, cán bộ quản lý và cổ đông:**

- HĐQT, Giám đốc và Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích chung của Công ty và theo quy chế quản trị Công ty.

- Ban Kiểm soát được mời tham dự các cuộc họp HĐQT, họp giao ban hàng tháng nhằm nắm bắt tình hình hoạt động của Công ty cũng như các quyết định của HĐQT và Giám đốc giúp cho công tác giám sát thuận tiện hơn.

- Ban Kiểm soát đã tham gia phối hợp góp ý việc ban hành các quy chế, quy trình của Công ty.

- Các đơn vị, bộ phận đã phối hợp cung cấp các tài liệu, hồ sơ giúp Ban Kiểm soát hoàn thành công tác kiểm tra, giám sát.

- Đối với cổ đông: Ban Kiểm soát không nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông.

## **IV. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:**

### **1. Phân công nhiệm vụ của Ban Kiểm soát:**

Ban Kiểm soát gồm 03 thành viên, trong đó Trưởng Ban Kiểm soát hoạt động chuyên trách tại Công ty. Ban Kiểm soát đã thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Công ty và được phân công như sau:

#### **- Ông Nguyễn Công Hiếu – Trưởng ban (từ ngày 01/04/2019):**

+ Xem xét, kiểm tra thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;

+ Xem xét tính hợp lý các văn bản ban hành trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh và công tác tài chính của Công ty;

+ Xem xét việc ban hành và thực hiện các nghị quyết, quyết định nội bộ trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty;

+ Tình hình tăng giảm tài sản cố định;

+ Kiểm tra chi phí sản xuất kinh doanh, công nợ phải trả và các nội dung còn lại.

**- Ông Nguyễn An Quốc - thành viên (từ ngày 01/04/2019):**

+ Xem xét, kiểm tra thực hiện các dự án đầu tư và quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản;

+ Kiểm tra công tác ký kết, thực hiện các hợp đồng kinh tế xây dựng cơ bản giữa Công ty và nhà thầu;

+ Kiểm tra việc tuân thủ trong công tác xây dựng cơ bản theo quy định hiện hành;

+ Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

**- Bà: Tăng Tố Vân - thành viên:**

+ Xem xét kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm;

+ Kiểm tra doanh thu và công nợ phải thu;

+ Kiểm tra công tác ký kết, thực hiện các hợp đồng kinh tế (trừ hợp đồng liên quan đến XDCB);

+ Xem xét, kiểm tra việc phân chia cổ tức và trích lập các quỹ hàng năm theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên;

+ Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

**2. Thực hiện kế hoạch năm 2019 của Ban Kiểm soát:**

Trong năm 2019, Ban Kiểm soát đã tiến hành các cuộc họp, nội dung thông qua các vấn đề sau:

+ Thông qua Báo cáo Kiểm soát năm 2018.

+ Phân công lại nhiệm vụ các thành viên trong Ban.

+ Kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2019.

+ Thông qua Báo cáo Kiểm soát 06 tháng đầu năm 2019.

Theo kế hoạch hoạt động năm 2019, Ban Kiểm soát đã triển khai các công việc như sau:

- Giám sát tình hình hoạt động của Công ty, đánh giá sự tuân thủ pháp luật đối với các hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong năm 2018 nhằm phục vụ cho việc tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty đúng trình tự và quy định.

- Giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh hàng quý

- Kiểm tra tình hình sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2019

- Giám sát tình hình thực hiện nhiệm vụ đại diện vốn của Công ty tại Công ty CP Cấp nước Long Khánh, Công ty CP Cấp nước Nhơn Trạch

- Giám sát việc thực hiện theo pháp luật Nhà nước, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT.

- Phối hợp đóng góp ý kiến xây dựng các Quy trình, Quy chế tại Công ty giúp cho công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh được tốt hơn.

- Ban Kiểm soát đã tham dự tất cả các cuộc họp HĐQT; họp giao ban hàng tháng của Công ty.

Tổng hợp thù lao, tiền lương và các chi phí khác của Ban Kiểm soát trong năm 2019:

*ĐVT: đồng*

Stt	Họ và tên	Tổng lương và thù lao năm 2019		Tổng cộng
		Đã chi trả trong năm	Dự kiến chi trả trong năm 2020	
1	Phạm Thị Hồng (T1 đến T3)	198.000.000		198.000.000
2	Phan Thùy Đoan (T1 đến T3)	15.000.000		15.000.000
3	Nguyễn Công Hiếu (T4 đến T12)	474.240.000	119.760.000	594.000.000
4	Nguyễn An Quốc (T4 đến T12)	45.000.000		45.000.000
5	Tăng Tô Văn	60.000.000		60.000.000
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>792.240.000</b>	<b>119.760.000</b>	<b>912.000.000</b>

### **3. Kế hoạch hoạt động năm 2020 của Ban Kiểm soát:**

Căn cứ chức năng nhiệm vụ được quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban Kiểm soát sẽ xây dựng kế hoạch chi tiết cụ thể dựa trên các nhiệm vụ trọng tâm như sau:

+ Giám sát hoạt động của HĐQT, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc; xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban Giám đốc trong công tác quản lý.

+ Thẩm định Báo cáo tài chính hàng quý và cả năm.

+ Thực hiện giám sát tình hình hoạt động của các Công ty thành viên thông qua báo cáo tài chính, báo cáo giám sát tài chính và báo cáo khác theo quy định của Công ty.

+ Thực hiện các công việc khác khi có phát sinh.

## **B. BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2015 - 2020**

### **I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Trong nhiệm kỳ 2015-2020, Ban Kiểm soát đã thực hiện phân công trách nhiệm cho từng thành viên, đảm bảo thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao, gồm kiểm tra, giám sát hoạt động quản trị, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty.

Các hoạt động của Ban Kiểm soát trong nhiệm kỳ 2015-2020:

- Kiểm tra giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác quản lý điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc.

- Tham gia ý kiến với HĐQT trong các vấn đề về hoạt động sản xuất kinh doanh tại công ty trong các cuộc họp HĐQT thường kỳ, đề xuất công ty Kiểm toán độc lập để Kiểm toán Báo cáo tài chính của công ty theo quy định của pháp luật.

- Tham gia đóng góp ý kiến xây dựng các quy trình, quy chế tại công ty.

- Thẩm định các báo cáo tài chính giữa niên độ và cả năm. Trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT lên Đại hội đồng cổ đông tại các cuộc họp thường niên.

## II. HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Căn cứ Báo cáo tài chính các năm đã được Kiểm toán của Công ty, Ban Kiểm soát báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong nhiệm kỳ 2015-2020 qua các chỉ tiêu sau:

*Đơn vị: triệu đồng*

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019
<b>KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD</b>						
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	771.041	825.991	867.260	934.056	961.745
2	Tổng chi phí	639.197	759.623	842.019	775.825	794.150
3	Lợi nhuận trước thuế	131.843	66.368	25.241	158.231	167.595
	<i>Lợi nhuận từ hoạt động sxkd</i>	<i>87.048</i>	<i>108.814</i>	<i>126.927</i>	<i>176.082</i>	<i>186.474</i>
	<i>Chênh lệch tỷ giá</i>	<i>44.795</i>	<i>(42.446)</i>	<i>(101.686)</i>	<i>(17.851)</i>	<i>(18.879)</i>
4	Lợi nhuận sau thuế	104.478	55.327	21.973	137.013	151.832
<b>CƠ CẤU TÀI SẢN, NGUỒN VỐN</b>						
A	<b>TÀI SẢN</b>					
1	Tài sản ngắn hạn	435.242	408.070	411.779	200.575	145.075
2	Tài sản dài hạn	2.738.722	2.915.616	3.173.363	3.495.399	3.405.616
	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>3.173.964</b>	<b>3.323.686</b>	<b>3.585.142</b>	<b>3.695.974</b>	<b>3.550.691</b>
B	<b>NGUỒN VỐN</b>					
1	Nợ phải trả	1.952.091	2.102.807	2.415.331	2.433.435	2.230.487
2	Vốn chủ sở hữu	1.221.873	1.220.879	1.169.811	1.262.539	1.320.204
	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>3.173.964</b>	<b>3.323.686</b>	<b>3.585.142</b>	<b>3.695.974</b>	<b>3.550.691</b>
<b>CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH</b>						
1	Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn (lần)	0,93	0,84	0,64	0,33	0,25
2	Khả năng thanh toán nhanh (lần)	0,87	0,77	0,58	0,27	0,19
3	Tỷ số nợ/ vốn chủ sở hữu (lần)	1,59	1,72	2,05	1,93	1,69
4	Tỷ suất LNST/ Tổng tài sản (%)	3,40	1,70	0,64	3,76	4,19
5	Tỷ suất LNST/Vốn CSH (%)	10,45	5,50	2,17	13,50	14,83
6	Tỷ suất LNST/Doanh thu (%)	13,55	6,69	2,53	14,67	15,79
7	Cổ tức	5%	6%	4%	8%	Dự kiến: 9%



Qua số liệu trên cho thấy, trong nhiệm kỳ 2015-2020 mặc dù chịu tác động chung từ những khó khăn của tình hình kinh tế và tài chính của cả nước, đặc biệt là sự biến động khó lường của tỷ giá ngoại tệ, nếu không xét đến ảnh hưởng của yếu tố này thì hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty CP Cấp nước Đồng Nai qua từng năm đều thể hiện được sự tăng trưởng và đảm bảo kế hoạch do ĐHDCĐ thường niên đề ra, duy trì tỷ lệ chia cổ tức ở mức ổn định.

Về cơ cấu tài sản, nguồn vốn: nhìn chung do đặc thù ngành sản xuất kinh doanh nên tài sản cố định chiếm tỷ trọng cao trong tổng tài sản, mặt khác trong nhiệm kỳ 05 năm qua Công ty tập trung đầu tư một số dự án lớn như Thiện Tân giai đoạn 2, Nhơn Trạch giai đoạn 1, Nhơn Trạch giai đoạn 2... việc Công ty phải vay vốn để thực hiện các dự án lớn này làm tỷ lệ nợ phải trả chiếm tỷ trọng tương đối lớn trong cơ cấu nguồn vốn qua các năm. Đây cũng là một yếu tố để Công ty xem xét lại tính cân đối trong việc đầu tư và khả năng đáp ứng tài chính trong thời gian tới.

Các chỉ tiêu khả năng thanh toán tương đối thấp, Công ty gần như chưa đảm bảo khả năng thanh toán nhanh. Các chỉ số về tỷ suất sinh lời biến động không đồng đều qua từng năm nguyên nhân cơ bản là do việc ảnh hưởng của sự biến động tỷ giá ngoại tệ đối với các khoản vay ODA để đầu tư các dự án cấp nước lớn.

Tình hình phát triển khách hàng và sản lượng tiêu thụ qua các năm:

STT	Nội dung	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019
1	Số lượng danh bộ (đồng hồ)	150.022	168.542	191.776	210.894	226.511
2	Sản lượng tiêu thụ năm (m <sup>3</sup> /năm)	73.478.569	82.041.313	86.811.764	93.659.079	99.864.469

Trong những năm vừa qua, việc hoàn thành nghiệm thu đưa vào sử dụng các nhà máy lớn như Nhơn Trạch 1, Thiện Tân 2 cũng như việc đầu tư các hệ thống cấp nước bổ trợ đã giúp Công ty nâng cao sản lượng sản xuất cũng như sản lượng tiêu thụ nước, đáp ứng được nhu cầu sử dụng nước sạch ngày càng tăng của người dân cũng như các tổ chức, doanh nghiệp.

### III. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ BAN GIÁM ĐỐC

Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật trong công tác quản lý và điều hành Công ty. Các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đề ra, đảm bảo lợi ích cho các cổ đông.

Hội đồng Quản trị Công ty đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị cho Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc đã tạo điều kiện cho Ban Kiểm soát trong việc thu thập các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi có yêu cầu. Hội đồng Quản trị,

Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty đã có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh.

Các kiến nghị, đề xuất của Ban Kiểm soát tại các báo cáo, cơ bản đã được Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty ghi nhận, thực hiện.

### **C. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ**

Sau khi thực hiện Kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và nhiệm kỳ (2015 -2020) tại Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai, Ban Kiểm soát có một số nhận xét và kiến nghị sau:

#### **I. NHẬN XÉT:**

- Trong nhiệm kỳ, Hội đồng quản trị và Ban điều hành cùng toàn thể cán bộ nhân viên Công ty đã cố gắng nỗ lực để đạt được kết quả tốt, lợi nhuận sau thuế TNDN qua các năm đều đảm bảo kế hoạch Đại hội đồng cổ đông đề ra (nếu không xét đến yếu tố khách quan do ảnh hưởng của biến động tỷ giá). Tỷ lệ thất thoát nước giảm nhiều (cuối năm 2014: 28,7%; năm 2019: 18,1%) góp phần mang lại hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tỷ lệ chia cổ tức các năm cơ bản đều đạt theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

- Công ty đã thực hiện các thủ tục đăng ký trở thành Công ty đại chúng, đăng ký lưu ký chứng khoán và đăng ký giao dịch trên sàn Upcom. Việc công bố thông tin theo quy định luật chứng khoán đối với công ty đại chúng được công ty thực hiện đầy đủ và kịp thời.

- Việc nâng cao chất lượng dịch vụ đã được Công ty chú trọng quan tâm như: cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc khách hàng; thực hiện hóa đơn điện tử, thu tiền nước qua các kênh nhờ thu; ứng dụng công nghệ thông tin...

- Tập trung đẩy mạnh các biện pháp nhằm giảm tỷ lệ thất thoát như: thực hiện công tác lắp đặt đồng hồ điện tử cho các khách hàng lớn; thay thế, cải tạo đường ống cũ; thay thế bảo hành đồng hồ khách hàng sử dụng trên 5 năm; phân vùng tách mạng....

- Công tác cấp nước an toàn, đảm bảo chất lượng nguồn nước sạch cung cấp cho khách hàng luôn được Công ty ưu tiên hàng đầu và quán triệt đến từng CB.NV nghiêm túc thực hiện.

- Trong công tác quản lý điều hành, Công ty đã thực hiện việc Cơ cấu lại các phòng, ban chuyên môn cho phù hợp nhiệm vụ và tình hình mới, đảm bảo nâng cao hiệu quả.

#### **II. KIẾN NGHỊ:**

Từ các kết quả đã đạt được trong nhiệm kỳ 2015-2020, Ban Kiểm soát có một số kiến nghị đến HĐQT, Ban Giám đốc như sau:

- Tiếp tục thực hiện các chủ trương, định hướng giúp nâng cao hiệu quả kinh doanh của Công ty trong những năm tới.

- Tiếp tục đề ra các biện pháp ngắn hạn cũng như dài hạn để cơ cấu lại tình hình tài chính hiện tại.

- Tăng cường việc ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác sản xuất kinh doanh và điều hành quản lý.

- Tiếp tục thực hiện các biện pháp nhằm giảm tỷ lệ thất thoát nước.

- Đối với Dự án cấp nước Nhơn Trạch 2 tiếp tục đôn đốc, theo dõi tình hình xử lý hồ sơ từ các cơ quan có thẩm quyền và có kế hoạch triển khai dự án trong thời gian tới.

- Đối với Dự án cấp nước Nhơn Trạch 1 và Thiện Tâm giai đoạn 2 tập trung thực hiện dứt điểm việc quyết toán vốn đầu tư theo quy định.

- Các dự án, công trình đầu tư xây dựng cơ bản đang thực hiện và chuẩn bị thực hiện cần lưu ý tiến độ triển khai theo đúng chủ trương, kế hoạch đã đề ra. Cần chú trọng công tác Kiểm soát hồ sơ chặt chẽ ngay từ đầu thông qua việc Kiểm soát hợp đồng đối với các đơn vị tư vấn đề hạn chế rủi ro.

- HĐQT Công ty lưu ý tiếp tục chỉ đạo Người đại diện phần vốn tại các Công ty thành viên cần có các chiến lược SXKD phù hợp giúp bảo toàn và phát triển vốn cho công ty trong tương lai.

- Tiếp tục chú trọng công tác đào tạo chuyên môn cho cán bộ nhân viên công ty giúp nâng cao năng lực trong công việc, đáp ứng được yêu cầu phát triển của Công ty.

Trên đây là báo cáo về việc kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và báo cáo đánh giá hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019, nhiệm kỳ 2015-2020 và kế hoạch hoạt động năm 2020. Ban Kiểm soát kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

Trân trọng.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: KS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Công Hiếu**

Số: 02 /TTr-HĐQT

Biên Hoà, ngày 23 tháng 3 năm 2020

**TỜ TRÌNH**

**V/v thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức và trích lập các quỹ năm 2019; Kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức và trích lập các quỹ năm 2020**

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai;

Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019 của Công ty do Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam thực hiện;

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức và trích lập các quỹ năm 2019; Kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức và trích lập các quỹ năm 2020 và qui chế sử dụng các quỹ như sau:

**I. Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức, trích lập các quỹ năm 2019 :**

*Đơn vị tính: đồng*

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
1	Vốn điều lệ	1.000.000.000.0000	
2	Lợi nhuận SXKD sau thuế TNDN :	151.832.611.040	
	Lợi nhuận do CLTG đã thực hiện trả nợ k/c sang	7.888.059.864	
	Điều chỉnh tăng LN do KTNN d/c kết quả kiểm toán BCTC năm 2018	22.126.628.502	
3	<b>Tổng lợi nhuận được phân phối</b>	<b>181.847.299.406</b>	
4	<b>Trích lập các quỹ</b>	<b>46.293.424.853</b>	
a	- Quỹ đầu tư phát triển (15%)	27.277.094.911	
b	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi (10%)	18.184.729.942	
	Trong đó: + Quỹ khen thưởng ( 5%)	9.092.364.971	
	+ Quỹ phúc lợi ( 4%)	7.273.891.977	
	+ Quỹ công tác xã hội cộng đồng (1%)	1.818.472.994	
c	- Quỹ thưởng của người quản lý (1,5 tháng lương bình quân thực hiện của người quản lý)	831.600.000	
5	<b>Tỉ lệ chia cổ tức/VĐL (*)</b>	<b>9%</b>	
	Số tiền chia cổ tức	90.000.000.000	
6	Lợi nhuận còn lại năm 2018 chuyển sang	7.548.411.937	
7	Lợi nhuận còn lại năm 2019 chuyển sang	45.553.874.553	
8	<b>Tổng lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2020</b>	<b>53.102.286.490</b>	

(\*) Ủy quyền cho HĐQT tổ chức thực hiện chi trả cổ tức năm 2019

**II. Kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức, trích lập các quỹ năm 2020 :**

*Đơn vị tính: đồng*

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
1	Vốn điều lệ	1.000.000.000.0000	
2	Lợi nhuận SXKD sau thuế TNDN :	170.000.000.000	
3	Trích lập các quỹ	43.256.000.000	
a	- Quỹ đầu tư phát triển (15%)	25.500.000.000	
b	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi (10%)	17.000.000.000	
	Trong đó: + Quỹ khen thưởng (5%)	8.500.000.000	
	+ Quỹ phúc lợi (4%)	6.800.000.000	
	+ Quỹ công tác xã hội cộng đồng (1%)	1.700.000.000	
c	- Quỹ thưởng người quản lý (1,5 tháng lương bình quân kế hoạch của người quản lý)	756.000.000	
4	Tỷ lệ chia cổ tức/VĐL	10%	
	Số tiền chia cổ tức	100.000.000.000	
5	Lợi nhuận còn lại năm 2019 chuyển sang	53.102.286.490	
6	Lợi nhuận chuyển năm sau	26.744.000.000	
7	<b>Tổng lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2021</b>	<b>79.846.286.490</b>	

**II. Quy chế sử dụng các quỹ sau khi trích lập**

**1. Quỹ đầu tư phát triển :**

Được dùng để :

- Đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh Công ty;
- Đầu tư xây dựng vào các dự án của Công ty;
- Bổ sung vốn kinh doanh Công ty.

**2. Quỹ khen thưởng :**

Được dùng để :

- Thưởng cuối năm hoặc thưởng thường kỳ trên cơ sở năng suất lao động và thành tích công tác mỗi cán bộ, công nhân viên trong Công ty.
- Thưởng đột xuất cho các cá nhân, tập thể trong Công ty.
- Thưởng cho những cá nhân, đơn vị ngoài Công ty có đóng góp nhiều cho hoạt động kinh doanh, công tác quản lý của Công ty.

**3. Quỹ phúc lợi :**

Được dùng để :

- Đầu tư xây dựng, sửa chữa các công trình phúc lợi của Công ty.
- Chi cho các hoạt động phúc lợi công cộng của tập thể công nhân viên Công ty, phúc lợi xã hội.



- Góp một phần vốn để đầu tư xây dựng các công trình phúc lợi chung của Công ty, trong nội bộ ngành cấp nước, hoặc theo chủ trương của cấp trên.

- Ngoài ra còn được sử dụng một phần quỹ phúc lợi để trợ cấp khó khăn đột xuất cho người lao động, kể cả trường hợp về hưu, mất sức, lâm vào hoàn cảnh khó khăn không nơi nương tựa hoặc làm công tác từ thiện xã hội.

**4. Quỹ thưởng của người quản lý:** Thưởng cho người quản lý Công ty.

**5. Quỹ khen thưởng và phúc lợi:** khi sử dụng phải phù hợp với qui định của Hội đồng Quản trị, và Công đoàn cơ sở Công ty. Công ty không được phép chi quỹ khen thưởng và quỹ phúc lợi khi chưa thanh toán đầy đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài chính khác đến hạn phải trả.

**6. Lợi nhuận còn lại, chuyển sang năm sau:** Dự phòng lợi nhuận cho năm sau hoặc tích lũy để cân đối tỷ lệ cổ tức các năm sau.

Trên đây là phương án phân phối sử dụng lợi nhuận, chia cổ tức, trích lập các quỹ và qui chế sử dụng các quỹ. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BGD Công ty;
- Ban Kiểm soát Công ty;
- Lưu: VT-HĐQT.

E:/HIEN/HĐQT/DHCD/2020

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Vũ Văn Học**

Số: 03 /TTr-HĐQT

Biên Hòa, ngày 23 tháng 3 năm 2020

## TỜ TRÌNH

### V/v thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai năm 2020 như sau:

#### **I. BÁO CÁO TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019**

##### **1. Đánh giá chung:**

##### **1.1. Thuận lợi:**

Sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của UBND Tỉnh, các Sở ban ngành và chính quyền các địa phương đặc biệt là của Tổng công ty Sonadezi đã tạo thuận lợi rất lớn, có tác động tích cực đến những kết quả trên mọi mặt hoạt động của Công ty. Sự quyết tâm thực hiện chức trách nhiệm vụ của lãnh đạo Công ty. Sự đoàn kết, đồng thuận, tin tưởng của toàn thể CB.CNV Công ty là thuận lợi không nhỏ trong quá trình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh. Các đơn vị, phòng, ban, đội và từng cá nhân người lao động đã nỗ lực thực hiện nhiệm vụ với phương châm đổi mới tư duy nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, cùng đưa ra các phương án nhằm tối ưu hiệu quả kinh doanh.

##### **1.2. Khó khăn:**

Yếu tố rủi ro về tỷ giá, sự cạnh tranh trong đầu tư cấp nước, công tác giải phóng mặt bằng, công tác quản lý tài chính, công tác kiểm tra, giám sát, đào tạo và bồi dưỡng nguồn nhân lực để đảm bảo hoạt động ổn định và phát triển bền vững.

Áp lực trả nợ vay và lãi vay của các dự án đầu tư phát triển Hệ thống cấp nước bằng các nguồn vốn vay ODA nước ngoài và vay các tổ chức tín dụng trong nước luôn luôn buộc Công ty phải tính toán, cân đối và đề ra các giải pháp thực hiện nhằm phát huy hết công suất của các nhà máy nước, tăng sản lượng ghi thu, tăng doanh thu, giảm chi phí để có nguồn trả nợ.

Đối với dự án vốn vay ODA: Hệ thống cấp nước Nhơn Trạch giai đoạn 1, Thiện Tân giai đoạn 1: việc tái lấn chiếm đất của tuyến ống chuyển tải tại địa bàn các phường xã của thành phố Biên Hòa và huyện Long Thành làm ảnh hưởng trực tiếp đến việc cấp nước an toàn. Dự án Hệ thống cấp nước Nhơn Trạch (giai

đoạn 2) đang trong giai đoạn trình Sở Xây dựng thẩm định Hồ sơ Thiết kế chi tiết.

Đối với các dự án đầu tư bằng vốn vay thương mại vốn tự có: Để thực hiện nhiệm vụ cung cấp nước máy đến cho khách hàng trong phạm vi được giao, Công ty đang nghiên cứu đầu tư hệ thống cấp nước cho các khu vực nông thôn, vùng sâu vùng xa còn thiếu nước sạch tại các huyện như Xuân Lộc, Long Thành, Cẩm Mỹ, Thống Nhất... nhằm đáp ứng tốc độ đô thị hóa của các khu vực và nhu cầu sử dụng nước sạch của người dân. Công ty chưa tiếp cận được các chính sách hỗ trợ đầu tư cho nông thôn.

Giá nước máy hiện nay đang áp dụng được xây dựng trên mặt bằng giá năm 2014, đến thời điểm này tất cả các chi phí nguyên liệu đầu vào phục vụ cho sản xuất nước máy tăng cao, cụ thể: giá điện, vật tư nguyên vật liệu, nhân công, lạm phát hàng năm...tất cả những yếu tố này đã làm cho giá thành sản xuất nước của Công ty tăng nhiều so với năm 2014.

## 2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ % so Kế hoạch
<b>1</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	<i>Tr.đ</i>	<b>920.000</b>	<b>961.745</b>	<b>104,54</b>
	- Doanh thu kinh doanh nước	<i>Tr.đ</i>	880.000	912.418	103,68
	- Doanh thu dịch vụ lắp đặt	<i>Tr.đ</i>	30.000	32.375	107,92
	- Doanh thu hoạt động tài chính	<i>Tr.đ</i>	10.000	15.483	154,83
	- Thu nhập khác	<i>Tr.đ</i>		1.469	
<b>2</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<i>Tr.đ</i>	<b>165.000</b>	<b>167.595</b>	<b>101,57</b>
	- Lợi nhuận từ hoạt động sxkd	<i>Tr.đ</i>	165.000	186.474	113,01
	- Chênh lệch tỷ giá	<i>Tr.đ</i>	-	(18.879)	
<b>3</b>	<b>Thuế TNDN</b>	<i>Tr.đ</i>	<b>27.800</b>	<b>15.763</b>	<b>56,70</b>
<b>4</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<i>Tr.đ</i>	<b>134.000</b>	<b>151.832</b>	<b>113,31</b>
<b>5</b>	<b>Tỷ suất lợi nhuận trên vốn</b>	%	<b>12,83</b>	<b>14,83</b>	<b>115,58</b>
<b>6</b>	<b>Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu</b>	%	<b>14,56</b>	<b>15,79</b>	<b>108,44</b>
<b>7</b>	<b>Phải nộp ngân sách nhà nước</b>	<i>Tr.đ</i>	<b>50.000</b>	<b>71.643</b>	<b>143,29</b>

### 3) Tình hình thực hiện các dự án cấp nước:

- Dự án HTCN Nhơn Trạch (giai đoạn 1), công suất 100.000m<sup>3</sup>/ngày.

Sở Kế hoạch & Đầu tư chủ trì, phối hợp với Công ty tổ chức triển khai thực hiện báo cáo đề xuất tham mưu UBND tỉnh xử lý việc điều chỉnh tổng mức đầu tư của dự án đúng quy định, đúng thẩm quyền.

**- Dự án HTCN Thiện Tân (giai đoạn 2), công suất 100.000m<sup>3</sup>/ngày.**

Làm việc với Sở Xây dựng để giải trình cung cấp bổ sung hồ sơ phát sinh, kết luận thanh tra của Bộ xây dựng về kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình. Yêu cầu Nhà thầu thực hiện công tác bảo hành công trình, tổ chức kiểm tra hiện trường hệ thống lọc cho sân phơi bùn và yêu cầu Nhà Thầu và Tư vấn xử lý lại hệ thống lọc cho sân phơi bùn.

Công ty đã họp với Nhà thầu Kumho và Tư vấn Dohwa để giải quyết các vấn đề vướng mắc trong thanh toán. Yêu cầu nhà thầu và Tư vấn cam kết sau này khi Kiểm toán dự án có Kết luận yêu cầu xuất toán giá trị đã nêu trong kết luận của Thanh tra Bộ Xây dựng thì thực hiện theo đúng kết luận của Cơ quan Kiểm toán; Nhà thầu và Tư vấn vẫn chưa có kết quả làm việc cụ thể về hồ sơ thiết bị của Thiết bị trộn hoàn trả cho Công ty.

**- Dự án HTCN Nhơn Trạch (giai đoạn 2) công suất 100.000m<sup>3</sup>/ngày.:** Hoàn chỉnh hồ sơ Thiết kế chi tiết và trình Sở Xây dựng thẩm định hồ sơ. Hoàn thành công tác thẩm tra và phê duyệt chi phí thẩm tra dự toán phát sinh (khảo sát xây dựng bổ sung và chi phí tư vấn thiết kế cho dàn cào bùn).

**- Các dự án khác:** Gồm 6 dự án đang trong thời gian thực hiện

+ Dự án Hệ thống cấp nước xã Thạnh Phú: Hoàn thành phê duyệt điều chỉnh dự án, hoàn thành hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công - dự toán xây dựng công trình và đang thực hiện công tác thẩm tra thẩm định hồ sơ.

+ Dự án nâng công suất nhà máy máy nước Gia Ray từ 7.000m<sup>3</sup>/ngày lên 15.000m<sup>3</sup>/ngày: Thực hiện công tác lựa chọn nhà thầu thi công và đơn vị tư vấn giám sát.

+ Dự án Nhà điều hành và Trạm bơm tăng áp Long Thành: Hoàn thành công tác khảo sát lập báo cáo kinh tế kỹ thuật, thực hiện công tác thẩm tra báo cáo kinh tế kỹ thuật.

+ Dự án hệ thống cấp nước 3 xã Bình Hòa, Bình Lợi, Tân Bình huyện Vĩnh Cửu: Hoàn thành công tác khảo sát địa hình và lập báo cáo và thẩm tra báo cáo nghiên cứu khả thi, đang thực hiện thẩm định phê duyệt.

+ Cải tạo hệ thống dàn cào bùn bể lắng 1 và bể lắng 2 thuộc chi nhánh Cấp nước Nhơn Trạch: Khảo sát thiết kế sơ bộ và thực hiện đóng góp ý kiến các bộ phận nghiệp vụ.

+ Lắp đặt bổ sung máy bơm nước thô cho chi nhánh cấp nước Thạnh Phú: Tổng công ty Sonadezi đã chấp thuận chủ trương đầu tư.

**4) Thực hiện công tác giám sát thi công và chống thất thoát:**

Thực hiện quản lý mạng lưới tuyến ống, tài sản bằng ứng dụng công nghệ thông tin (GIS). Giám sát thi công các tuyến ống hộ hùn, đồng hồ khách hàng đảm bảo đúng hồ sơ thiết kế. Giám sát chặt chẽ các sự cố, thất thoát trên các tuyến ống cấp nước của Công ty vận hành và khai thác

## II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020:

Với những kết quả đã đạt được trong năm 2019, Hội đồng quản trị Công ty tiếp tục phát huy các mặt đã đạt được đồng thời xác định một số chỉ tiêu, kế hoạch trong năm 2020 như sau:

### 1. Một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh cơ bản

Stt	Nội dung	Đvt	KH năm 2020
<b>1</b>	<b>Doanh thu</b>	<b>Tr. đồng</b>	<b>959.000</b>
	- Doanh thu nước	Tr. đồng	922.000
	- Doanh thu xây lắp	Tr. đồng	25.000
	- Doanh thu HĐTC	Tr. đồng	12.000
	- Doanh thu khác	Tr. đồng	
<b>2</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>Tr. đồng</b>	<b>195.000</b>
	- Lợi nhuận trước thuế (chưa tính CLTG)	Tr. đồng	195.000
<b>3</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>Tr. đồng</b>	<b>170.000</b>
	- Lợi nhuận sau thuế (chưa tính CLTG)	Tr. đồng	
<b>4</b>	<b>Các khoản nộp Ngân sách</b>	<b>Tr. đồng</b>	<b>75.000</b>
<b>5</b>	<b>Xây dựng cơ bản</b>	<b>Tr. đồng</b>	<b>240.000</b>
<b>6</b>	<b>Tỷ lệ chia cổ tức</b>	<b>%</b>	<b>10</b>

### 2. Một số nhiệm vụ trọng tâm:

Tiếp tục tăng cường nâng cao chất lượng dịch vụ và thương hiệu của Công ty. Thực hiện có hiệu quả việc sử dụng công nghệ thông tin trong quản lý mạng lưới, vận hành, giám sát hoạt động sản xuất tại các nhà máy.

Tăng cường công tác phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ. Phân công nhiệm vụ, năng lực, trình độ của người lao động để nâng cao hiệu quả công việc.

Tăng cường công tác phát triển khách hàng tại các khu vực do Nhà máy nước Vĩnh Cửu 15.000m<sup>3</sup>/ngày và dự án Hệ thống cấp nước Thiện Tân (giai đoạn 2) cung cấp; Khu vực huyện Long Thành.

Triển khai lắp đặt hệ thống năng lượng mặt trời 32KWP tại văn phòng Công ty, các chi nhánh để thực hiện việc tiết kiệm chi phí điện năng; Hệ thống giám sát tự động cho tất cả các nhà máy và các khu xử lý...giảm thiểu lực lượng nhân sự; Hệ thống quan trắc để giám sát thường xuyên chất lượng nước đầu vào.

Đối với các dự án:

- Dự án Hệ thống cấp nước Nhơn Trạch (giai đoạn 1): Bám sát, theo dõi phối hợp với Sở Kế hoạch & Đầu tư trình UBND tỉnh Đồng Nai về duyệt điều chỉnh tổng mức đầu tư và thực hiện các bước tiếp theo của dự án.



- *Dự án Hệ thống cấp nước Thiện Tân (giai đoạn 2)*: Đơn đốc các nhà thầu thực hiện việc bổ sung, kiểm tra xác nhận hồ sơ quyết toán gói thầu xây lắp & tư vấn, quyết toán dự án và thực hiện bảo hành công trình.

- *Dự án Hệ thống cấp nước Nhơn Trạch (giai đoạn 2)*: tiếp tục phối hợp thực hiện thẩm định hồ sơ thiết kế chi tiết. Thực hiện các nhiệm vụ tiếp theo của dự án khi có ý kiến chỉ đạo của Tổng Công ty, UBND tỉnh và các Bộ Ngành chấp thuận không sử dụng nguồn vốn ODA.

- *Đối với các dự án vốn vay thương mại và vốn khác*: Triển khai thực hiện đưa vào sử dụng các dự án trong năm 2020 nhằm đảm bảo phát huy tối đa công suất cấp nước của các nhà máy, góp phần tăng doanh thu, chiếm lĩnh được thị trường, giảm áp lực cạnh tranh từ các nhà đầu tư khác.

Tiếp tục phối hợp với các cơ quan chức năng xử lý các trường hợp vi phạm hành lang bảo vệ các tuyến ống. Giám sát chặt chẽ việc quản lý hành lang tuyến ống của các đơn vị được giao quản lý.

Trên đây là kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai. Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- TV.HĐQT, BGĐ Công ty;
- TV.BKS Công ty;
- Lưu: VT-HĐQT.

E:/HIẾN/HĐQT/DHCD/2020

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Vũ Văn Học**



Số: 04 /TTr-HĐQT

Biên Hòa, ngày 23 tháng 3 năm 2020

### TỜ TRÌNH

**V/v quyết toán Quỹ tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2019;  
Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2020**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;  
Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai;  
Căn cứ kết quả kinh doanh năm 2019 và kế hoạch kinh doanh năm 2020;  
Căn cứ thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH 01/9/2016 của Bộ lao động thương binh xã hội,

Hội đồng quản trị Công ty báo cáo quyết toán Quỹ tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2019 và Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2020 như sau:

**1. Quyết toán Quỹ tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2019**

- Tiền lương Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách : 1.267.200.000 đồng
- Tiền lương Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách : 792.000.000 đồng
- Thù lao của HĐQT, BKS không chuyên trách : 624.000.000 đồng

**2. Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao và quyền lợi khác năm 2020 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát**

Stt	Nội dung	Số lượng	Tiền lương/thù lao (đồng/người/tháng)
<b>1</b>	<b>Tiền lương của CT.HĐQT và Trưởng BKS Công ty</b>		
a	Chủ tịch HĐQT	1	73.700.000
b	Trưởng Ban kiểm soát	1	48.400.000
<b>2</b>	<b>Thù lao của TV. HĐQT và TV. Ban kiểm soát</b>		
a	Thành viên HĐQT	6	8.000.000
b	Thành viên Ban kiểm soát	2	5.000.000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- TV. HĐQT, BGD Công ty;
- TV.BKS Công ty;
- Lưu: VT-HĐQT.

E/HIẾN/CÔNG TY/HĐQT/DHCD/2020

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Vũ Văn Học**

Số: 02/TTr-BKS

Biên Hòa, ngày 23 tháng 3 năm 2020

**TỜ TRÌNH**

**V/v thông qua danh sách các Công ty Kiểm toán  
Báo cáo tài chính năm 2020**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai.

Ban kiểm soát Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách các Công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty như sau:

- Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam
- Công ty TNHH Kiểm toán VACO
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

Công ty kiểm toán trên hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, nằm trong danh sách các Công ty kiểm toán đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 và được cung cấp dịch vụ kiểm toán cho các công ty niêm yết theo qui định của cơ quan có thẩm quyền.

Đồng thời ủy quyền cho hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn 01 Công ty trong số các Công ty theo danh sách trên để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính trong năm 2020 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- TV.HĐQT, BGĐ Công ty;
- TV.BKS Công ty;
- Lưu VT-HĐQT.

E:/HIEN/CÔNG TY/HĐQT/ĐHCĐ/2020

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Công Hiếu**



Số: 05 /TTr-HĐQT

Biên Hòa, ngày 23 tháng 3 năm 2020

## TỜ TRÌNH

V/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai ngày 19/4/2018;

Để đảm bảo hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai phù hợp với các văn bản pháp luật hiện hành và nhiệm vụ sản xuất kinh doanh hiện nay của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 xem xét, thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.

*(Phụ lục điều chỉnh đính kèm)*

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- TV.HĐQT, BGD Công ty;
- TV.BKS Công ty;
- Lưu: VT-HĐQT.



E/HIEN/HĐQT/DHCD/2020

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Vũ Văn Học

**PHỤ LỤC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ  
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI**  
(đính kèm Tờ trình số...05../TTr-HĐQT ngày 23/3/2020)

Nội dung Điều lệ hiện tại	Nội dung sửa đổi, bổ sung
<p><b>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời gian hoạt động của công ty</b></p> <p>-.....</p> <p>- Logo Công ty:</p> 	<p><b>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời gian hoạt động của công ty</b></p> <p>-.....</p> <p>- Logo Công ty:</p> 
<p><b>Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị</b></p> <p>1. Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu Chủ tịch bằng thể thức trực tiếp bỏ phiếu kín theo nguyên tắc đa số.</p> <p>2. Chủ tịch Hội đồng quản trị có nghĩa vụ chuẩn bị chương trình, tài liệu, triệu tập và chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị; chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông; đồng thời có các quyền và nghĩa vụ khác quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ này.</p> <p>3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm đảm bảo việc Hội đồng quản trị gửi báo cáo tài chính năm, báo cáo hoạt động</p>	<p><b>Điều 29. Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị</b></p> <p><b>1. Chủ tịch Hội đồng quản trị</b></p> <p>a) Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu Chủ tịch bằng thể thức trực tiếp bỏ phiếu kín theo nguyên tắc đa số.</p> <p>b) Chủ tịch Hội đồng quản trị có nghĩa vụ chuẩn bị chương trình, tài liệu, triệu tập và chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị; chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông; đồng thời có các quyền và nghĩa vụ khác quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ này.</p>

Nội dung Điều lệ hiện tại	Nội dung sửa đổi, bổ sung
<p>của Công ty, báo cáo kiểm toán và báo cáo kiểm tra của Hội đồng quản trị cho các cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>4. Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể bị bãi miễn theo quyết định của Hội đồng quản trị. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị từ chức hoặc bị bãi miễn, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày.</p> <p>5. Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm nhiệm chức danh Giám đốc Công ty.</p>	<p>c) Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm đảm bảo việc Hội đồng quản trị gửi báo cáo tài chính năm, báo cáo hoạt động của Công ty, báo cáo kiểm toán và báo cáo kiểm tra của Hội đồng quản trị cho các cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>d) Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể bị bãi miễn theo quyết định của Hội đồng quản trị. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị từ chức hoặc bị bãi miễn, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày.</p> <p>e) Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm nhiệm chức danh Giám đốc Công ty.</p> <p><b>2. Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị</b></p> <p>a) Công ty có thể có 01 (một) Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị. Việc bầu và miễn nhiệm Phó Chủ tịch hội đồng quản trị tương tự như Chủ tịch Hội đồng quản trị.</p> <p>b) Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện nhiệm vụ do Hội đồng quản trị phân công khi được đa số các thành viên Hội đồng quản trị tán thành.</p> <p>c) Ngoài thực hiện nhiệm vụ được phân công, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện các công việc khác khi có ủy quyền bằng văn bản của Chủ tịch Hội đồng quản trị.</p>



Số: 06 /TTr-HĐQT

Biên Hòa, ngày 23 tháng 3 năm 2020

## TỜ TRÌNH

V/v sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ  
của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai ngày 19/4/2018;

Để đảm bảo hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai phù hợp với các văn bản pháp luật hiện hành, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và tình hình thực tế hiện nay và trong thời gian tới, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 xem xét, thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ của Công ty.

*(Phụ lục điều chỉnh đính kèm)*

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- TV.HĐQT, BGĐ Công ty;
- TV.BKS Công ty;
- Lưu: VT-HĐQT.

E:/HIEN/HĐQT/DHCD/2020

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Vũ Văn Học**



**PHỤ LỤC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ QUẢN TRỊ  
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI**  
(đính kèm Tờ trình số...06.../TTr-HĐQT ngày 23/3/2020)

<b>Nội dung Quy chế quản trị hiện tại</b>	<b>Nội dung sửa đổi, bổ sung</b>
<p><b>Điều 11. Các vấn đề khác</b></p> <p>Căn cứ vào tình hình thực tế, điều kiện cụ thể và các yêu cầu, nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị xây dựng và ban hành các quy chế làm việc, quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử và các quy chế khác cho phù hợp trình Đại hội đồng cổ đông thông qua để tiến hành Đại hội.</p>	<p><b>Điều 11. Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và các vấn đề khác</b></p> <p>1. Công ty được quyền áp dụng các công nghệ thông tin hiện đại để cổ đông có thể tham dự và phát biểu ý kiến tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông tốt nhất, bao gồm hướng dẫn cổ đông biểu quyết thông qua họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định.</p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thông qua việc xây dựng Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông trực tuyến phù hợp với tình hình thực tế tại Công ty và đúng với qui định của pháp luật hiện hành.</p> <p>3. Căn cứ vào tình hình thực tế, điều kiện cụ thể và các yêu cầu, nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị xây dựng và ban hành các quy chế làm việc, quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử và các quy chế khác cho phù hợp trình Đại hội đồng cổ đông thông qua để tiến hành Đại hội.</p>

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc cử nhân sự làm người đại diện phần vốn của Tổng Công ty  
Cổ phần Phát triển KCN tại Công ty CP Cấp nước Đồng Nai

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN KCN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ của Tổng Công ty Cổ phần Phát triển KCN đã được Đại hội đồng  
cổ đông thông qua ngày 25/4/2019;

Căn cứ Quy chế quản lý và đánh giá Người đại diện phần vốn của Tổng Công ty  
ban hành kèm theo Quyết định số 184/QĐ-SNZ-QTTH ngày 03/09/2019;

Căn cứ Quy chế về việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ lãnh đạo, quản lý và cử,  
cử lại Người đại diện phần vốn của Tổng Công ty Sonadezi ban hành kèm theo Quyết  
định số 268/QĐ-SNZ-NS ngày 11/8/2016 của Hội đồng Quản trị;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị ban hành kèm theo Quyết định  
số 182/QĐ-SNZ-QTTH ngày 03/09/2019 của Hội đồng Quản trị Tổng Công ty;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị của Tổng Công ty số 24/BB-SNZ-QTTH  
ngày 12/3/2020;

Căn cứ Biên bản kỳ họp lần thứ 55 của BCH Đảng bộ Tổng Công ty (Khóa II)  
ngày 17/03/2020;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng Quản trị Tổng Công ty  
Cổ phần Phát triển KCN,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Cử, cử lại các cán bộ có tên sau đây làm Người đại diện phần vốn của  
Tổng Công ty CP Phát triển Khu công nghiệp tại Công ty CP Cấp nước Đồng Nai:

- Bà Phạm Thị Hồng, Thành viên HĐQT – Giám đốc Công ty, làm Người đại  
diện phần vốn Tổng Công ty và chịu trách nhiệm trực tiếp quản lý phần vốn  
góp của Tổng Công ty chiếm tỷ lệ 25% vốn điều lệ Công ty CP Cấp nước  
ĐN. Đề cử bà Phạm Thị Hồng tham gia Hội đồng Quản trị Công ty CP Cấp  
nước Đồng Nai.
- Ông Đặng Văn Chất, Phó Giám đốc Công ty, làm Người đại diện phần vốn  
Tổng Công ty và chịu trách nhiệm trực tiếp quản lý phần vốn góp của Tổng  
Công ty chiếm tỷ lệ 10% vốn điều lệ Công ty CP Cấp nước ĐN. Đề cử ông  
Đặng Văn Chất tham gia Hội đồng Quản trị và ứng cử chức danh Chủ tịch  
Hội đồng Quản trị Công ty CP Cấp nước Đồng Nai.

- Ông Nguyễn Cao Hà, Thành viên HĐQT – Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ Công ty, làm Người đại diện phần vốn Tổng Công ty và chịu trách nhiệm trực tiếp quản lý phần vốn góp của Tổng Công ty chiếm tỷ lệ 10% vốn điều lệ Công ty CP Cấp nước ĐN. Đề cử ông Nguyễn Cao Hà tham gia Hội đồng Quản trị Công ty CP Cấp nước Đồng Nai.
- Ông Nguyễn Công Hiếu, Trưởng Ban Kiểm soát Công ty, làm Người đại diện phần vốn Tổng Công ty và chịu trách nhiệm trực tiếp quản lý phần vốn góp của Tổng Công ty chiếm tỷ lệ 15% vốn điều lệ Công ty CP Cấp nước ĐN. Đề cử ông Nguyễn Công Hiếu tham gia Ban Kiểm soát và ứng cử chức danh Trưởng Ban Kiểm soát Công ty CP Cấp nước Đồng Nai.
- Ông Nguyễn An Quốc, Thành viên Ban Kiểm soát Công ty – Nhân viên Ban Kiểm toán nội bộ Tổng Công ty Sonadezi, làm Người đại diện phần vốn Tổng Công ty và chịu trách nhiệm trực tiếp quản lý phần vốn góp của Tổng Công ty chiếm tỷ lệ 3,99% vốn điều lệ Công ty CP Cấp nước ĐN. Đề cử ông Nguyễn An Quốc tham gia thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Cấp nước Đồng Nai.

**Điều 2.** Giao nhiệm vụ cho Bà Phạm Thị Hồng làm Trưởng nhóm, phụ trách chung và chịu trách nhiệm phối hợp với những người đại diện phần vốn của Tổng Công ty CP Phát triển KCN tại Công ty CP Cấp nước Đồng Nai để thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao.

**Điều 3.** Người đại diện phần vốn của Tổng Công ty Cổ phần Phát triển Khu công nghiệp tại Công ty CP Cấp nước Đồng Nai có trách nhiệm tuân thủ các chủ trương, chỉ đạo của Tổng Công ty và thực hiện vai trò, trách nhiệm, nghĩa vụ của người đại diện trong nhiệm kỳ được cử làm đại diện.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, các Quyết định trước đây trái với Quyết định này đều bị bãi bỏ.

**Điều 5.** Thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Phát triển KCN và các ông/bà có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Đảng ủy TCT (b/c);
- Các Ban, VP;
- Lưu: VT, NS.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Đỗ Thị Thu Hằng**

Số: 07 /TTr-HĐQT

Biên Hòa, ngày 23 tháng 3 năm 2020

**TỜ TRÌNH**  
**Về số lượng, danh sách bầu thành viên Hội đồng quản trị**  
**Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai nhiệm kỳ 2020-2025**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai;

Căn cứ các Đơn đề cử của cổ đông Tổng Công ty Sonadezi (sở hữu 63,99%/VĐL Công ty); nhóm cổ đông Công ty Cổ phần Nước Môi trường Bình Dương, Công ty cổ phần Nước Thủ Dầu Một và Công ty TNHH Sản xuất và Thương Mại Quỳnh Phúc (sở hữu 30,46%/VĐL Công ty);

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 xem xét thông qua số lượng và danh sách bầu thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai nhiệm kỳ 2020-2025 là: 07 (bảy) thành viên gồm:

1. Bà Phạm Thị Hồng
2. Ông Đặng Văn Chất
3. Ông Nguyễn Cao Hà
4. Ông Trần Trung Chiến
5. Ông Phạm Anh Tuấn
6. Ông Nguyễn Văn Thiên
7. Ông Võ Văn Bình

(đính kèm Sơ yếu lý lịch của các ứng viên)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- TV. HĐQT, BGD Công ty;
- TV. BKS Công ty;
- Lưu: VT-HĐQT.

E:/HIEN/HĐQT/DHĐCĐ/2020

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Vũ Văn Học**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----o0o-----

**ĐƠN ĐỀ CỬ**

**ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI**

*(Dành cho cổ đông cá nhân hoặc tổ chức)*

**Kính gửi: Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai**

Tên tổ chức/cá nhân: **TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN KHU CÔNG NGHIỆP (SONADEZI)**

CMND/ĐKKD số: 3600335363, Ngày cấp: 01/02/2016, Nơi cấp: Sở KH&ĐT tỉnh Đồng Nai

Địa chỉ: Số 1, đường 1, KCN Biên Hòa 1, P.An Bình, Biên Hòa, Đồng Nai.

Hiện đang sở hữu/đại diện: 63.989.100 cổ phần *(Bằng chữ: Sáu mươi ba triệu chín trăm tám mươi chín ngàn một trăm cổ phần)*

Tương ứng với tổng mệnh giá: 639.891.000.000 đồng *(Bằng chữ: Sáu trăm ba chín tỷ tám trăm chín mươi một triệu đồng)*

Tổng Công ty Sonadezi đề cử 05 người có tên sau làm ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai nhiệm kỳ 2020-2025 được bầu trong kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 ngày 09/4/2020 gồm:

**1/ Bà: Phạm Thị Hồng**

- CMND/CCCD/Hộ chiếu số: 272534744, ngày cấp: 19/06/2012, nơi cấp: Công an Đồng Nai.

- Địa chỉ nơi ở hiện tại: A8, Đường N9, Kp 7, Phường Thống Nhất, Biên Hoà, Đồng Nai.

- Trình độ học vấn: 12/12

- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Kinh tế.

- Hiện đang sở hữu: 0 cổ phần.

- Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: 0 đồng.

**2/ Ông: Đặng Văn Chất**

- CMND/CCCD/Hộ chiếu số: 040077000047, ngày cấp: 16/6/2014, nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

- Địa chỉ nơi ở hiện tại: Số 34, đường số 2, KDC Jamona City, đường Đào Trí, Phường Phú Thuận, Quận 7, Tp. Hồ Chí Minh



- Trình độ học vấn: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cầu đường.
- Hiện đang sở hữu: 0 cổ phần.
- Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: 0 đồng.

### 3/ Ông: Nguyễn Cao Hà

- CMND/CCCD/Hộ chiếu số: 271040733, ngày cấp: 08/05/2008, nơi cấp: Công an Đồng Nai.

- Địa chỉ thường trú: 18L, Cx. Phúc Hải, Tân Phong, Biên Hòa, Đồng Nai.

- Trình độ học vấn: 12/12

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán tài chính; Thạc sỹ Kinh doanh và quản lý.

- Hiện đang sở hữu: 10.600 cổ phần.

- Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: 106.000.000 đồng.

### 4/ Ông: Trần Trung Chiến

- CMND/CCCD/Hộ chiếu số: 271754805, ngày cấp: 22/6/2017, nơi cấp: Công an Đồng Nai.

- Địa chỉ thường trú: A169, Khu phố 7, P.Thống Nhất, Biên Hòa, Đồng Nai.

- Trình độ học vấn: 12/12

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật.

- Hiện đang sở hữu: 0 cổ phần.

- Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: 0 đồng.

### 5/ Ông: Phạm Anh Tuấn

- CMND/CCCD/Hộ chiếu số: 271537156, ngày cấp: 04/10/2008, nơi cấp: Công an Đồng Nai.

- Địa chỉ thường trú: 26/A6, Khu dân cư An Bình, Biên Hòa, Đồng Nai.

- Trình độ học vấn: 12/12

- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Tài chính.

- Hiện đang sở hữu: 0 cổ phần.

- Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: 0 đồng.

Đồng Nai, ngày 21 tháng ...03 năm 2020

**TỔNG CÔNG TY SONADEZI**  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**



*Phan Đình Tâm*



**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**



1. Họ và tên: **PHẠM THỊ HỒNG** ; Giới tính: Nữ.
2. Ngày tháng năm sinh: 30/6/1979 ; Nơi sinh: Quảng Ninh.
3. Quốc tịch: Việt Nam ; Dân tộc: Kinh.
4. Giấy CMND số: 272534744; Ngày cấp: 19/6/2012; Nơi cấp: Công an Đồng Nai.
5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 302C6 Khu dân cư An Bình, Phường An Bình, Biên Hòa, Đồng Nai.
6. Chỗ ở hiện tại: A8, đường N9, Khu phố 7, P. Thống Nhất, Biên Hòa, Đồng Nai.
7. Trình độ văn hoá: 12/12
8. Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ kinh tế.
9. Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn; chứng chỉ:

Thời gian	Trường đào tạo	Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng	Khen thưởng	Kỷ luật
9/1997 - 6/2001	Đại học Tài chính Kế toán Hà Nội	Kế toán Doanh nghiệp sản xuất		Không
01/2007 - 5/2007	Đại học Kinh tế Tp. Hồ Chí Minh	Kế toán trưởng Doanh nghiệp		Không
12/2007 - 6/2008	Viện nghiên cứu Kinh tế phát triển	Giám đốc điều hành		Không
10/2008 - 6/2010	Đại học Kinh tế quốc dân	Quản lý Kinh tế		Không
2012 - 2013	Trường Chính trị tỉnh Đồng Nai	Trung cấp Lý luận chính trị - Hành chính		Không

10. Quá trình làm việc:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ	Khen thưởng	Kỷ luật
9/2001 - 12/2004	Công ty Đầu tư Phát triển Nhà và Đô thị	Kế toán		Không
01/2005 - 05/2005	Công ty Phát triển KCN Biên Hòa	Kế toán		Không
06/2005 - 06/2010	Công ty Phát triển KCN Biên Hòa	TV. Ban Kiểm soát		Không
07/2010 - 04/2013	Tổng Công ty Phát triển KCN	Kiểm soát viên		Không
04/2013 - 10/2013	Tổng Công ty Phát triển KCN	Kế toán		Không
11/2013 - 09/2015	Tổng Công ty Phát triển KCN	Phó phòng Kế toán		Không



Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ	Khen thưởng	Kỷ luật
10/2015 - 01/2016	Tổng Công ty Phát triển KCN	Trưởng Ban Kế toán		Không
02/2016 - 4/2017	Tổng Công ty CP Phát triển KCN	Kế toán trưởng		Không
5/2017 - 03/2019	Công ty CP cấp nước Đồng Nai	Trưởng Ban Kiểm soát		Không
04/2019 - nay	Công ty CP cấp nước Đồng Nai	TV. HĐQT; Giám đốc		Không

### 11. Các chức vụ hiện đang đảm nhiệm

Từ tháng năm đến tháng năm	Chức vụ	Đơn vị công tác
04/2019 - nay	Thành viên Hội đồng quản trị; Giám đốc	Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai

### 12. Quan hệ nhân thân:

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú	Nghề nghiệp	Đơn vị công tác (nếu có)
Bố ruột	Phạm Thành Vinh	1942	xã Hố Nai, Trảng Bom, Đồng Nai.	Nghỉ hưu	
Mẹ ruột	Phạm Thị Cam	1946	xã Hố Nai, Trảng Bom, Đồng Nai.	Nghỉ hưu	
Chồng	Trần Thanh Ngoan	1978	Phường An Bình, Biên Hòa, Đồng Nai.	Kỹ sư Điện	Công ty CP Dịch vụ Sonadezi
Con ruột	Trần Đình Bảo	2006	Phường An Bình, Biên Hòa, Đồng Nai.	Học sinh	
Con ruột	Trần Thị Hồng Nga	2011	Phường An Bình, Biên Hòa, Đồng Nai.	Học sinh	
Chị ruột	Phạm Thị Sương Mai	1973	Long Bình Tân, Biên Hòa, Đồng Nai.	Kế toán	Công ty CP Đầu tư Phát triển Nhà và Đô thị IDICO
Anh ruột	Phạm Thành Nam	1977	Phường An Bình, Biên Hòa, Đồng Nai.	Kỹ sư hóa vật liệu	Công ty TNHH MTV Men in Hàng Châu

Tôi xin cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các nội dung trên.

Biên Hòa, ngày 30 tháng 3 năm 2020

Biên Hòa, ngày 27 tháng 3 năm 2020

Xác nhận của chính quyền địa phương/  
nơi công tác

NGƯỜI KHAI



Phạm Thị Hồng

Vũ Văn Học

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**



- Họ và tên: **ĐẶNG VĂN CHÁT** ; Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 22/11/1977 ; Nơi sinh: Nghệ An
- Quốc tịch: Việt Nam ; Dân tộc: Kinh
- Giấy CMND số: 040077000047; Ngày cấp: 16/6/2014; Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
- Nơi thường trú: TT Cầu 14, phường Sài Đồng, quận Long Biên, Tp. Hà Nội.
- Chỗ ở hiện tại: Số nhà 34, Đường số 2, KDC Jamona City, đường Đào Trí, phường Phú Thuận, quận 7, Tp. Hồ Chí Minh.
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cầu đường.
- Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn; chứng chỉ:

Thời gian	Trường đào tạo	Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng	Khen thưởng	Kỷ luật
1995 -2000	Trường Đại học Giao thông vận tải Hà Nội	Xây dựng Cầu Đường		Không
2011 - 2013	Trường Đào tạo Cán bộ Lê Hồng Phong Tp. Hà Nội	Trung cấp Lý luận chính trị - Hành chính		Không
Năm 2018	Trường Doanh nhân PACE	Giám đốc điều hành		Không
Năm 2009	Viện đào tạo Quản lý xây dựng DCMT	Nghiệp vụ Chỉ huy trưởng công trình xây dựng		Không
Năm 2014	Công ty Cổ phần Đào tạo và Nghiên cứu quản lý kinh tế	Nghiệp vụ Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình		Không
Năm 2016	Công ty Cổ phần Đào tạo và Nghiên cứu quản lý kinh tế	Giám sát xây dựng và hoàn thiện Công trình cầu, đường bộ		Không

<b>Thời gian</b>	<b>Trường đào tạo</b>	<b>Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng</b>	<b>Khen thưởng</b>	<b>Kỷ luật</b>
Năm 2018	Công ty Cổ phần Đào tạo và Nghiên cứu quản lý kinh tế	Huấn luyện An toàn, vệ sinh lao động		Không
Năm 2018	Công ty Cổ phần Đào tạo và Nghiên cứu quản lý kinh tế	Đào tạo Đấu thầu cơ bản đối với lựa chọn nhà thầu		Không
Năm 2018	Trường Cao đẳng Công nghệ và Quản trị Sonadezi	Lập và thẩm định dự án đầu tư		Không
Năm 2018	Viện FMIT	Quản lý dự án chuẩn quốc tế PMI		Không
Năm 2019	MVV Academy	Truyền thông nội bộ		Không
Năm 2019	Trường Doanh nhân PACE	KPI - Hệ thống KPI		Không

#### 10. Quá trình làm việc:

<b>Thời gian</b>	<b>Nơi làm việc</b>	<b>Chức vụ đã trải qua</b>	<b>Khen thưởng</b>	<b>Kỷ luật</b>
8/2000 - 10/2005	Công ty Cầu 14	Cán bộ phòng kỹ thuật		Không
11/2005 - 9/2007	Công ty Cổ phần Cầu 14 - CIENCO 1	Phó trưởng phòng Kỹ thuật		Không
10/2007 - 01/2014	Đội Cầu 3 - Công ty Cổ phần Cầu 14 - CIENCO 1	Đội trưởng; UV.BCH Đảng bộ Công ty CP Cầu 14 khoá XVIII, XIX; Bí thư Chi bộ Đội Cầu 3 - Đảng bộ Công ty Cổ phần Cầu 14 - CIENCO 1.		Không
	BQL điều hành dự án Cầu Tam Phú - CIENCO 1	Phó Giám đốc kiêm Trưởng Phòng Kỹ thuật		Không
02/2014 - 7/2017	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Tuấn Lộc.	Phó Giám đốc; Phó Tổng Giám đốc		Không
7/2017 - nay	Công ty Cổ phần Sonadezi Giang Điền	Thành viên Hội đồng quản trị		Không
8/2017 - 5/2019	Công ty Cổ phần Sonadezi Giang Điền	Phó Tổng Giám đốc		Không
6/2019 - nay	Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai	Phó Giám đốc		Không



11. Các chức vụ hiện đang đảm nhiệm:

Nơi làm việc	Chức vụ	Thời gian đảm nhiệm
Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai	Phó Giám đốc	Từ 01/6/2019 đến hết nhiệm kỳ 2015-2020 của HĐQT Công ty
Công ty Cổ phần Sonadezi Giang Điền	Thành viên Hội đồng quản trị	Từ 01/7/2017 đến nay

12. Quan hệ thân nhân:

Stt	Họ tên	Năm sinh	Nghề nghiệp	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ thường trú	Đơn vị công tác (nếu có)	Quan hệ
1	Đặng Quang Nhâm	1952	Nông nghiệp	180817414; cấp ngày 14/12/2010; nơi cấp Nghệ An	Diễn Thọ, Diễn Châu, Nghệ An		Bố đẻ
2	Cao Thị Huệ	1953	Nông nghiệp	180817420; cấp ngày 17/5/2012; nơi cấp Nghệ An	Diễn Thọ, Diễn Châu, Nghệ An		Mẹ đẻ
3	Trần Thị Thu Hoài	1977	Giám đốc	025777000; cấp ngày 23/4/2013; nơi cấp Tp, HCM	Phường Phú Thuận, Quận 7, Tp.HCM	Công ty CP Thiết kế XDTM Phương Đông	Vợ
4	Bùi Thị Hà My	1997	Công an	187696145; cấp ngày 24/5/2014; nơi cấp Nghệ An	Nghệ An	Công an huyện Nam Đàn	Con
5	Bùi Trần Tùng Anh	1999	Tự do	040099000059 cấp ngày 30/8/2016; nơi cấp Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Phường Phú Thuận, Quận 7, Tp.HCM		Con
6	Nguyễn Trần Phương Anh	2007	Học sinh		Phường Phú Thuận, Quận 7, Tp.HCM		Con
7	Đặng Quang Minh	2013	Học sinh		Phường Sài Đồng, quận Long Biên, TP Hà Nội		Con
8	Đặng Tuệ Minh	2015	Học sinh		Phường Sài Đồng, quận Long Biên, TP Hà Nội		Con

9	Đặng Văn Bang	1981	Kỹ sư xây dựng	040081000075; cấp ngày 29/12/2017; nơi cấp Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Chung cư Petroland, P. Bình Trưng Đông, Quận 2, TP. HCM	Tập đoàn Novaland	Em ruột
---	---------------	------	----------------	---	---	-------------------	---------

Tôi xin cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các nội dung trên.

Biên Hòa, ngày 30 tháng 3 năm 2020

**Xác nhận của chính quyền địa phương/nơi công tác**



*Vũ Văn Học*

Biên Hòa, ngày 27 tháng 3 năm 2020

**NGƯỜI KHAI**

**Đặng Văn Chất**



**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**



1. Họ và tên: **NGUYỄN CAO HÀ** ; Giới tính: Nam
2. Ngày tháng năm sinh: 15/10/1971 ; Nơi sinh: Quảng Bình
3. Quốc tịch: Việt Nam ; Dân tộc: Kinh
4. Giấy CMND số: 271040733; Ngày cấp: 08/5/2008; Nơi cấp: Công an Đồng Nai.
5. Nơi thường trú: 18L, Cx. Phúc Hải, Tân Phong, Biên Hòa, Đồng Nai.
6. Chỗ ở hiện tại: 18L, Cx. Phúc Hải, Tân Phong, Biên Hòa, Đồng Nai.
7. Trình độ văn hoá: 12/12
8. Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán tài chính; Ths. Kinh doanh và quản lý.
9. Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn; chứng chỉ:

Thời gian	Trường đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Khen thưởng	Kỷ luật
1990 - 1995	Trường Đại học kinh tế Tp. Hồ Chí Minh	Kế toán		Không
2002	Học viện Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh	Bồi dưỡng Kế toán trưởng doanh nghiệp Nhà nước		Không
1997 - 1999	Trường Đại học Nông lâm Tp. Hồ Chí Minh	Tin học - Quản lý hệ thống		Không
2008 - 2010	Trường Đại học kinh tế quốc dân	Quản lý Nhà nước về kinh tế		Không

10. Quá trình làm việc:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ đã trải qua	Khen thưởng	Kỷ luật
1988 - 1990	Xí nghiệp gạch ngói 3/2, Tân Vạn Biên Hoà, Đồng Nai	Công nhân		Không
1990 - 1995	Xí nghiệp gạch ngói 3/2, Tân Vạn Biên Hoà, Đồng Nai và đi học lớp Đại học tại chức do trường Đại học kinh tế TP HCM đào tạo chuyên ngành kế toán	Công nhân		Không
1995 - 1998	Xí nghiệp gạch ngói 3/2, Tân Vạn Biên Hoà, Đồng Nai	Quản đốc		Không

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ đã trải qua	Khen thưởng	Kỷ luật
1998 - 2003	Quỹ tín dụng Trung ương chi nhánh Đồng Nai	Kế toán trưởng		Không
2003 - 6/2007	Công ty cấp nước Đồng Nai, số 48 CMT8, P Quyết Thắng, Biên Hoà Đồng Nai	Nhân viên		Không
7/2007 - 7/2010	Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch, KCN Nhơn Trạch Đồng Nai; Đại diện vốn của Công ty cấp nước Đồng Nai tại Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch	Kế toán trưởng		Không
7/2010 - 10/2013	Công ty cấp nước Đồng Nai, số 48 CMT8, P Quyết Thắng, Biên Hoà Đồng Nai	Phó phòng Tài chính kế toán		Không
10/2013 - nay	Công ty cấp nước Đồng Nai, số 48 CMT8, P Quyết Thắng, Biên Hoà Đồng Nai	Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ		Không
4/2015 - 4/2018	Trưởng nhóm Đại diện vốn của Công ty cấp nước Đồng Nai tại Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch và giữ chức chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch.	- Trưởng nhóm Đại diện vốn của Cty CP Cấp nước Đồng Nai - Chủ tịch HĐQT Cty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch		Không
4/2018 - nay	Trưởng nhóm Đại diện vốn của Công ty cấp nước Đồng Nai tại Công ty cổ phần dịch vụ cấp nước Đồng Nai và giữ chức chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần dịch vụ cấp nước Đồng Nai.	- Trưởng nhóm Đại diện vốn Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai - Chủ tịch HĐQT Công ty CP Dịch vụ và Xây dựng cấp nước Đồng Nai		Không
3/2019 - nay	Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai	TV.HĐQT Công ty Cổ phần cấp nước Đồng Nai		Không

11. Các chức vụ hiện đang đảm nhiệm:

Nơi làm việc	Chức vụ	Thời gian đảm nhiệm
Ban Kiểm toán nội bộ - Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai	Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ	5 Năm
	Thành viên Hội đồng quản trị Công ty	Từ 3/2019 đến hết nhiệm kỳ 2015-2020 của HĐQT Công ty
Công ty cổ phần dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai	Trưởng nhóm Đại diện vốn của Công ty CP cấp nước Đồng Nai tại Công ty CP DV & XDCN Đồng Nai và giữ chức Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Dịch vụ & XDCN Đồng Nai.	5 Năm (2018 - 2023)



12. Quan hệ thân nhân:

Stt	Họ tên	Năm sinh	Nghề nghiệp	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ thường trú	Đơn vị công tác (nếu có)	Quan hệ
1	Nguyễn Cao Hiền	1937	Kế toán	Đã mất	KP3, TT. Ba Đồn, Quảng Trạch, Quảng Bình.	Xí nghiệp được phẩm Đồng Nai;	Cha
2	Võ Thị Hân	1938			Quảng Thanh, Quảng Trạch, Quảng Bình;		Mẹ
3	Phạm Thị Kim Tươi	1982	Giáo viên	271450052; 24/10/2011; CA Đồng Nai	18L, Cx. Phúc Hải, Tân Phong, Biên Hoà, Đồng Nai	Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai	Vợ
4	Nguyễn Thị Phương Thảo	2006	Học sinh		18L, Cx. Phúc Hải, Tân Phong, Biên Hoà, Đồng Nai.		Con
5	Nguyễn Thị Phương Huyền	2008	Học sinh		18L, Cx. Phúc Hải, Tân Phong, Biên Hoà, Đồng Nai		Con
6	Nguyễn Thái Bình	1960	Làm rẫy	231111454; 28/5/2012; CA Gia Lai	xã Ynan, Huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai		Anh ruột
7	Nguyễn Ngọc Thanh	1962	Tài xế	271860307; 30/5/2008; CA Đồng Nai	P Tân Vạn, Biên Hoà, Đồng Nai		Anh ruột
8	Nguyễn Thị Loan	1964	Làm rẫy	231225795; 22/4/2015; CA Gia Lai	xã Ynan, Huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai		Chị ruột
9	Nguyễn Cao Hải	1968	Tài xế	191150999; 14/3/2015; CA Quảng Bình	Xã Quảng Thanh, Huyện Quảng Trạch, Tỉnh Quảng Bình.		Anh ruột
10	Nguyễn Cao Hưng	1972	Kỹ sư cầu đường	191228111; 30/5/2015; CA Quảng Bình	Thị trấn Ba Đồn, Huyện Quảng Trạch, Tỉnh Quảng Bình.	Công ty CIENCO4 Nghệ An	Em ruột

Tôi xin cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các nội dung trên.

Biên Hòa, ngày 30 tháng 3 năm 2020

**Xác nhận của chính quyền địa phương/nơi công tác**



Biên Hòa, ngày 27 tháng 3 năm 2020

**NGƯỜI KHAI**

Nguyễn Cao Hà

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



**SƠ YẾU LÝ LỊCH**



- Họ và tên : TRẦN TRUNG CHIẾN - Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh : 25/6/1975 - Nơi sinh: Phú Xuyên – Hà Nội
- Quốc tịch : Việt Nam - Dân tộc: Kinh
- Giấy CMND số : 271754805, ngày cấp: 22 /6/ 2017, nơi cấp: Đồng Nai
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: A169, KP7, P.Thống Nhất, Biên Hòa, ĐNai
- Chỗ ở hiện tại : A169, KP7, P.Thống Nhất, Biên Hòa, Đồng Nai
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Luật
- Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn; chứng chỉ:

Thời gian	Trường đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Khen thưởng	Kỷ luật
1991-1996	Đại Học Luật Hà Nội	Luật Tư Pháp	Không	Không

10. Quá trình làm việc

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ đã trải qua	Khen thưởng	Kỷ luật
1997-2000	Viện kiểm sát huyện Hàm Yên – Tuyên quang	Chuyên viên	Không	Không
2001-2002	Công ty TNHH Bảo trì hạ tầng KCN- Biên Hòa - ĐN	Giám đốc	Không	Không
2002 - 9/2015	Công ty TNHH Tiên Triết, Biên Hòa – Đồng Nai	Giám đốc	Không	Không
9/2015 – 6/2017	Tổng Công ty Sonadezi	Trưởng ban Pháp chế & Quản lý rủi ro	Không	Không
6/2017 - nay	Tổng Công ty Sonadezi	Chánh văn phòng	Không	Không

11. Các chức vụ hiện đang đảm nhiệm:

Nơi làm việc	Chức vụ	Thời gian đảm nhiệm
Tổng công ty Sonadezi	Chánh văn phòng	01/6/2017 - nay

12. Danh sách người có liên quan của người khai \*:

S tt	Họ tên	Năm sinh	Nghề nghiệp	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ thường trú	Đơn vị công tác (nếu có)	Quan hệ
1	Trần Mạnh Tường	1943	Hưu trí	070620558 cấp ngày 28/2/2006, Tuyên quang	A169, KP7, P. Thống nhất BH, ĐN		Cha đẻ
2	Phạm Thị Phúc	1948	Hưu trí	070475162 cấp ngày 08/8/2008, Tuyên quang	nt		Mẹ đẻ
3	Lương Minh Hiền	1975	NV Văn phòng	271754806 cấp ngày 11/6/2003, Đồng nai	nt	Công ty CP Sonadezi Long Bình	Vợ
4	Trần Thu Thủy	2000	Học sinh	272780513 cấp ngày 31/7/2015, Đồng nai	nt	ĐH RMIT	Con đẻ
5	Trần Thị Gia An	2004	Học sinh	Còn nhỏ	nt	Trường Lê Quý Đôn - TTC	Con đẻ
6	Trần Thị Nhung	1978	Giáo viên	070529299 cấp ngày 2/9/2008, Tuyên quang	12,tổ 14,P.Phan thiết, TP Tuyên quang	ĐH Tân Trào- Tuyên Quang	Em ruột
7	Bùi Ngọc Dương	1977	Bác sỹ	070898898 cấp ngày 2/9/2008, Tuyên quang	nt	BV Đa khoa Tỉnh Tuyên Quang	Em rẻ

\* Người có liên quan theo quy định tại Điểm đ Khoản 17 Điều 4 Luật doanh nghiệp 2014 ngày 26/11/2014



Tôi xin cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các nội dung trên.

Biên hòa, ngày ..... tháng ..... năm 2020

**Xác nhận của chính quyền  
địa phương/ nơi công tác**



*Phan Đình Lâm*

Biên hòa, ngày 26 tháng 3 năm 2020

**Người khai**

Trần Trung Chinh

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

*Hình*  
3cm x 4cm

1. Họ và tên: **PHẠM ANH TUẤN** - Giới tính: Nam
2. Ngày tháng năm sinh : 19/01/1975 - Nơi sinh: Tuyên Quang
3. Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh
4. Giấy CMND số : 271537156, ngày cấp: 04/10/2008, nơi cấp: CA. Đồng Nai
5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 26/A6, KDC An Bình, P.An Bình, Biên Hòa, Đồng Nai
6. Chỗ ở hiện tại : 26/A6, KDC An Bình, P.An Bình, Biên Hòa, Đồng Nai
7. Trình độ văn hoá : 12/12
8. Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ Tài chính
9. Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn; chứng chỉ:

Thời gian	Trường đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Khen thưởng	Kỷ luật
Từ 1992-1993	Đại học Bách Khoa Hà Nội			
Từ 1994-1998	Đại Học Tài chính Kế toán TP.HCM	Tài chính		
Từ 1999-2002	Học cao học tại Úc	Thạc sĩ Tài Chính		

10. Quá trình làm việc

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ đã trải qua	Khen thưởng	Kỷ luật
03/2003-08/2003	Công ty PT KCN Biên Hòa	Chuyên viên phòng kinh doanh		
08/2003-12/2003	Xí nghiệp phát triển nhà Sonadezi	Trưởng phòng Kinh doanh		
2004-2006	Công ty Sonadezi Long Thành	Giám đốc Kinh doanh		
2006-2007	Công ty Sonadezi Long Thành	Giám đốc tài chính		
2007-2009	Công ty Sonadezi Long Thành	Giám đốc kinh doanh		
05/2009-24/4/2015	Công ty Sonadezi Long Thành	Phó TGĐ Công ty		
01/2010-01/7/2015	Công ty Sonadezi Long Thành	Kiểm nhiệm Giám đốc SGDBĐS Sonadezi Long Thành		
24/04/2010 - 24/4/2015	Công ty CP Sonadezi Long Thành	Ủy viên HĐQT		
Từ 24/4/2015 đến nay	Công ty CP Sonadezi Long Thành	Tổng Giám đốc, Ủy viên HĐQT		



11. Các chức vụ hiện đang đảm nhiệm:

Nơi làm việc	Chức vụ	Thời gian đảm nhiệm
- Công ty CP Sonadezi Long Thành	Tổng Giám đốc, TV HĐQT	24/04/2015
- Công ty CP Sonadezi Châu Đức	TV HĐQT	04/2016
- Công ty CP Dịch vụ Sonadezi	TV HĐQT	
- Công ty CP Sonadezi Long Bình	TV HĐQT	21/04/2016

12. Danh sách người có liên quan của người khai \*:

Stt	Họ tên	Năm sinh	Nghề nghiệp	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ thường trú	Đơn vị công tác (nếu có)	Quan hệ
1	Phạm Trọng Lập	1947	Kỹ sư Xây dựng, nay đã nghỉ hưu	Số CMND: 272037908 Ngày cấp: 23/03/2006 Nơi cấp: Đồng Nai	26/A6, KDC An Bình, BH - ĐN		Cha
2	Vũ Thị Đức Thanh	1951	Giáo viên, nay đã nghỉ hưu	Số CMND: 272037907 Ngày cấp: 23/06/2006 Nơi cấp: Đồng Nai	26/A6, KDC An Bình, BH - ĐN		Mẹ
3	Phạm Thị Anh Thi	1977	Nhân viên	Số CMND: 013027263 Ngày cấp: 25/10/2011 Nơi cấp: Hà Nội	22E, ngõ 762, Bạch Đằng, Hai Bà Trưng, Hà Nội	Ngân hàng Công Thương TP.Hồ Chí Minh	Em
4	Đinh Thị Lan Hương	1980	Nhân viên	Số CMND: 271468513 Ngày cấp: 08/08/1997 Nơi cấp: Đồng Nai	26/A6, KDC An Bình, BH - ĐN	Công ty PT KCN Long Bình	Vợ
5	Phạm Mạnh Đức	2009	Học sinh	Còn nhỏ	26/A6, KDC An Bình, BH		Con

\* Người có liên quan theo quy định tại Điểm đ Khoản 17 Điều 4 Luật doanh nghiệp 2014 ngày 26/11/2014

Stt	Họ tên	Năm sinh	Nghề nghiệp	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ thường trú	Đơn vị công tác (nếu có)	Quan hệ
					- ĐN		
6	Phạm Thị Lan Anh	2012	Học sinh	Còn nhỏ	26/A6, KDC An Bình, BH - ĐN		Con
7	Nguyễn Hải Long			Số CMND: 011045696 Ngày cấp: 25/10/2011 Nơi cấp: Hà Nội	22E, ngõ 762, Bạch Đằng, Hai Bà Trung, Hà Nội		Em rể
8	Công ty CP Sonadezi Long Thành			Số ĐKDN: 3600649539 Ngày cấp: 15/5/2015 Nơi cấp: Sở kế hoạch & Đầu tư Đồng Nai	Tầng 9, Cao ốc Sonadezi, Đường 1, KCN Biên Hòa 1, BH, Đồng Nai		TGD, TV.HĐQT
9	Công ty Cổ phần Sonadezi Châu Đức			Số ĐKDN: 3600899948 Ngày cấp: 18/5/2016 Nơi cấp: Sở kế hoạch & Đầu tư Đồng Nai	Số 1, Đường 3A, KCN Biên Hòa 2, Phường Long Bình Tân, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam		TV.HĐQT
10	Công ty Cổ phần Sonadezi Long Bình			Số ĐKDN: 3601867699 Ngày cấp:	Số 1, Đường 3A, KCN		TV.HĐQT

CÔNG TY CỔ PHẦN  
 SONADEZI  
 LONG THÀNH  
 HÀ NỘI



Stt	Họ tên	Năm sinh	Nghề nghiệp	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ thường trú	Đơn vị công tác (nếu có)	Quan hệ
				1/7/2009 Nơi cấp: Sở kế hoạch & Đầu tư Đồng Nai	Biên Hòa 2, Phường Long Bình Tân, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam		
11	Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi			Số ĐKDN: 3600890938 Ngày cấp: 15/05/2007 Nơi cấp: Sở kế hoạch & Đầu tư ĐN	Tầng 8, Cao ốc Sonadezi, Đường 1, KCN Biên Hòa 1, BH, Đồng Nai		TV.HDQT
12	Công ty TNHH MTV Dịch vụ bảo vệ Sonadezi			Số GCNDKDN: 3600890938 Ngày cấp: 15/05/2007 Nơi cấp: Sở kế hoạch & Đầu tư ĐN	KCN Biên Hòa 2, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai,		Công ty con của Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi

Tôi xin cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các nội dung trên.

....., ngày 25. tháng 03. năm 2020

**Xác nhận của chính quyền địa phương/ nơi công tác**



Huỳnh Hoàng Oanh

....., ngày ..... tháng ..... năm 2020

**Người khai**

Phạm Anh Tuấn



# CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



## SƠ YẾU LÝ LỊCH

- Họ và tên: **Võ Văn Bình** Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 12/11/1967 Nơi Sinh: Bình Dương
- Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
- Thẻ căn cước số: 075067000158 cấp ngày 18/06/2018 tại Cục trưởng cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 102/16H/7T8 Âu Dương Lân, P3, Q8, TPHCM.
- Chỗ ở hiện nay: Số 23A-8, Chung cư Copac, 12 Tôn Đản, Quận 4, Tp.HCM.
- Trình độ văn hóa: 12/12.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn chứng chỉ:

Thời gian	Trường đào tạo	Chứng chỉ đào tạo	Khen thưởng	Kỷ luật
1989 - 1993	Đại học Kinh tế Tp.HCM	Cử nhân kinh tế		Không
6/2006 – 9/2006	Học viện quản lý và lãnh đạo ILM, USA-PACE	Giám đốc điều hành chuyên nghiệp - CEO		Không
7-16/09/2006	Hiệp hội quản lý AMA USA-PACE	Mini MBA		Không

- Quá trình làm việc:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ	Khen thưởng	Kỷ luật
1994-1997	VP ĐD Inchcape Việt Nam	Trưởng bộ phận		Không
1997-nay	Công ty TNHH MTV TM DV Kỹ thuật D&B	Chủ tịch		Không
2010-nay	Công ty TNHH Bình Minh Sáng	Chủ tịch		Không
2015-nay	Công ty CP Đầu tư Nước & Công nghệ Quốc tế	Giám đốc		Không

11. Các chức vụ hiện đang đảm nhận:

Nơi làm việc	Chức vụ	Thời gian đảm nhiệm
Công ty TNHH MTV TM DV Kỹ thuật D&B	Chủ tịch	1997 - đến nay
Công ty TNHH Bình Minh Sáng	Chủ tịch	7/2011- đến nay
Công ty Cổ phần Cấp nước Châu Đức	Thành viên HĐQT	12/2012 - đến nay
Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một	Thành viên HĐQT	12/2013 - đến nay
Công ty CP Đầu tư Nước & Công nghệ Quốc tế	Giám đốc	2015 - đến nay
Công ty Cổ phần Cấp nước Bà Rịa – Vũng Tàu	Thành viên HĐQT	1/2008 - đến nay
Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai	Thành viên HĐQT	2014 - đến nay
Công ty Cổ phần Cấp Nước Gia Tân	Thành viên HĐQT	2016 – đến nay

12. Quan hệ thân nhân:

Quan hệ	Họ và Tên	Năm Sinh	Địa chỉ Thường trú	Nghề nghiệp	Nơi công tác
Cha	Võ Văn Di	1925		Đã mất	
Mẹ	Võ Thị Minh	1931	Đồng Nai	Nội trợ	
Con	Võ Trần Hồng Ngọc	1997	Tp.HCM	Đi học	
Con	Võ Trần Bảo Ngọc	2002	Tp.HCM	Đi học	
Con	Võ Trần Bích Ngọc	2008	Tp.HCM	Đi học	
Con	Võ Minh Quân	2017	Tp.HCM	Còn nhỏ	
Con	Võ Hoàng Quân	2019	Tp.HCM	Còn nhỏ	

Tôi xin cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các nội dung trên.

Bình Dương, ngày .../.../2020

Xác nhận của Nơi công tác

Bình Dương, ngày 27/3/2020

Người khai



Số: 08 /TTr-HĐQT

Biên Hòa, ngày 23 tháng 3 năm 2020

## TỜ TRÌNH

### Về số lượng, danh sách bầu thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai nhiệm kỳ 2020-2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai;

Căn cứ các Đơn đề cử của cổ đông Tổng Công ty Sonadezi (sở hữu 63,99%/VĐL Công ty); nhóm cổ đông Công ty Cổ phần Nước Môi trường Bình Dương, Công ty cổ phần Nước Thủ Dầu Một và Công ty TNHH Sản xuất và Thương Mại Quỳnh Phúc (sở hữu 30,46%/VĐL Công ty);

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 xem xét thông qua số lượng và danh sách bầu thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai nhiệm kỳ 2020-2025 là: **03** (ba) thành viên gồm:

1. Ông Nguyễn Công Hiếu
2. Ông Nguyễn An Quốc
3. Bà Tăng Tố Vân

*(đính kèm Sơ yếu lý lịch của các ứng viên)*

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- TV. HĐQT Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- TV.BKS Công ty;
- Lưu: VT-HĐQT.

E:/HIEN/HĐQT/DHĐCD/2020

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Vũ Văn Học**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----o0o-----

**ĐƠN ĐỀ CỬ**

**ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA BAN KIỂM SOÁT  
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI**

*(Dành cho cổ đông cá nhân hoặc tổ chức)*

**Kính gửi: Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai**

Tên tổ chức/cá nhân: **TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN KHU  
CÔNG NGHIỆP (SONADEZI)**

CMND/ĐKKD số: 3600335363, Ngày cấp: 01/02/2016, Nơi cấp: Sở  
KH&ĐT tỉnh Đồng Nai

Địa chỉ: Số 1, đường 1, KCN Biên Hòa 1, An Bình, Biên Hòa, Đồng Nai.

Hiện đang sở hữu/đại diện: 63.989.100 cổ phần (*Bằng chữ: Sáu mươi ba  
triệu chín trăm tám mươi chín ngàn một trăm cổ phần*)

Tương ứng với tổng mệnh giá: 639.891.000.000 đồng (*Bằng chữ: Sáu trăm  
ba chín tỷ tám trăm chín mươi một triệu đồng*)

Tổng Công ty Sonadezi đề cử 02 người có tên sau làm ứng cử viên tham gia  
Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai nhiệm kỳ 2020-2025 được  
bầu trong kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 ngày 09/4/2020  
gồm:

**1/ Ông: Nguyễn Công Hiếu**

- CMND/CCCD/Hộ chiếu số: 261231168, ngày cấp: 17/7/2007, nơi cấp:  
Công an Bình Thuận.

- Địa chỉ thường trú: Kp5, Phường Phú Trinh, Phan Thiết, Bình Thuận.

- Nơi cư trú hiện tại: Chung cư A1, Nguyễn Ái Quốc, Phường Quang Vinh,  
Tp. Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai.

- Trình độ học vấn: 12/12

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán.

- Hiện đang sở hữu: 0 cổ phần.

- Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: 0 đồng.

**2/ Ông: Nguyễn An Quốc**

- CMND/CCCD/Hộ chiếu số: 272357452, ngày cấp: 17/9/2009, nơi cấp: Công an Đồng Nai.
- Địa chỉ thường trú: 215/D2, Kp 1, P. An Bình, Biên Hòa, Đồng Nai.
- Trình độ học vấn: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng.
- Hiện đang sở hữu: 0 cổ phần.
- Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: 0 đồng.

*Đồng Nai., ngày 27 tháng 03 năm 2020*

**TỔNG CÔNG TY SONADEZI**



**TỔNG GIÁM ĐỐC**

*Phan Đình Thám*



**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**



1. Họ và tên : Nguyễn Công Hiếu - Giới tính: Nam
2. Ngày tháng năm sinh : 16/05/1990 - Nơi sinh: Bình Thuận
3. Quốc tịch : Việt Nam - Dân tộc: Kinh
4. Giấy CMND số : 261231168, ngày cấp: 17/07/2007, nơi cấp: Bình Thuận
5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: KP 5, P.Phú Trinh, Tp. Phan Thiết, Bình Thuận.
6. Chỗ ở hiện tại : Chung cư A1 Nguyễn Ái Quốc, P.Quang Vinh, Biên Hòa, Đồng Nai
7. Trình độ văn hoá : 12/12
8. Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kế toán
9. Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn; chứng chỉ:

Thời gian	Trường đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Khen thưởng	Kỷ luật
Từ tháng 9/1996- 8/2000	Tiểu học Phú Thủy 2, Phan Thiết, Bình Thuận	Học sinh tiểu học		
Từ tháng 9/2000-8/2004	THCS Nguyễn Trãi, Phan Thiết, Bình Thuận	Học sinh THCS		
Từ tháng 9/2005-6/2008	THPT Phan Chu Trinh, Phan Thiết, Bình Thuận	Học sinh THPT		
Từ tháng 9/2008 – 6/2011	Cao đẳng Công nghệ và quản trị Sonadezi	Kế toán		
Từ tháng 11/2013 - 06/2015	Đại học Công nghệ Đồng Nai	Kế toán		
Từ 22/2 – 7/8/2016	Đại học Ngoại ngữ - Tin học Tp.HCM	Anh văn trình độ B		
Từ 25/6 – 8/7/2015	Công ty CP Giá Xây dựng	Bồi dưỡng Nghiệp vụ đấu thầu		
Từ 20 - 21/03/2015	Phòng TM và CN Việt Nam	Hướng dẫn chế độ Kế toán DN theo TT 200/2014/TT-BTC		
Từ 05 – 07/09/2013	Phòng TM và CN Việt Nam	Hướng dẫn lập và phân tích BCTC hợp nhất theo quy chuẩn Kế toán VN		

10. Quá trình làm việc



Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ đã trải qua	Khen thưởng	Kỷ luật
Từ tháng 12/2011 đến 30/6/2017	Tổng Công ty Cổ phần Phát triển Khu Công nghiệp (Sonadezi)	Nhân viên Kế toán		
Từ 01/7/2017 đến 31/07/2017	Công ty Cổ phần Sonadezi Giang Điền	Nhân viên Kế toán		
Từ 01/08/2017 đến 31/3/2019	Tổng Công ty Cổ phần Phát triển Khu Công nghiệp (Sonadezi)	Nhân viên Kế toán		
Từ 01/4/2019 đến nay	Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai	Trưởng Ban Kiểm soát		
Từ 19/04/2018 đến nay	Công ty Cổ phần Sonadezi Long Bình	Thành viên Ban Kiểm soát		

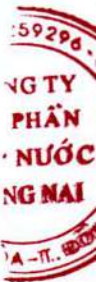
11. Các chức vụ hiện đang đảm nhiệm:

Nơi làm việc	Chức vụ	Thời gian đảm nhiệm
Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai	Trưởng Ban Kiểm soát	Từ 01/4/2019
Công ty Cổ phần Sonadezi Long Bình	Thành viên Ban Kiểm soát	Từ 19/04/2018

12. Danh sách người có liên quan của người khai \*:

Stt	Họ tên	Năm sinh	Nghề nghiệp	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ thường trú	Đơn vị công tác (nếu có)	Quan hệ
1	Ngô Thị Thu Hà	1990	Nhân viên văn phòng	272139331, Cấp ngày 21/11/2017 tại Đồng Nai	174/19/13 KP3, P.Trung Dũng, Biên Hòa, Đồng Nai	Tổng Công ty Sonadezi	Vợ

\* Người có liên quan theo quy định tại Điểm đ Khoản 17 Điều 4 Luật doanh nghiệp 2014 ngày 26/11/2014





2	Nguyễn Thành Lân	1933	Hưu trí	023666146 cấp ngày 28/03/2008 tại Tp.HCM	543 Nguyễn Oanh, P17, Q.Gò Vấp, Tp.HCM		Cha đẻ
3	Nguyễn Thị Na	1949	Hưu trí	260008631 cấp ngày 13/04/2004 tại Bình Thuận	KP 5, P.Phú Trinh, Tp.Phan Thiết, Bình Thuận		Mẹ đẻ
4	Nguyễn Thành Chung	1988	Kế toán	261179057 cấp ngày 19/5/2011 tại Bình Thuận	12/4 tổ 18, KP3, P.Bừu Long, Biên Hòa, Đồng Nai	Công ty TNHH MTV Nông nghiệp và Môi trường Hoa nước	Chị ruột
5	Nguyễn Ngọc Trường	1988	Nhân viên	271936261 Cấp ngày 31/5/2017 tại Đồng Nai	12/4 tổ 18, KP3, P.Bừu Long, Biên Hòa, Đồng Nai	Công ty TNHH MTV Nông nghiệp và Môi trường Hoa nước	Anh rể

Tôi xin cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các nội dung trên.

Đồng Nai, ngày 30. tháng 03 năm 2020

**Xác nhận của chính quyền địa phương/ nơi công tác**



*Vũ Văn Học*

Đồng Nai, ngày 27. tháng 03 năm 2020

**Người khai**

**Nguyễn Công Hiếu**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**



- Họ và tên: Nguyễn An Quốc - Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh :01/05/1974 - Nơi sinh: Nghệ An
- Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh
- Giấy CMND số:272357452, ngày cấp:17/09/2009, nơi cấp:Đông Nai
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:215/D2-KP1, An Bình, Biên Hòa, Đồng Nai
- Chỗ ở hiện tại : 215/D2-KP1, An Bình, Biên Hòa, Đồng Nai
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kỹ Sư Xây Dựng.
- Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn:



Thời gian	Trường đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Khen thưởng	Kỷ luật
1981-1984	Trường cấp 1 Khai Sơn Anh Sơn – Nghệ An	Học sinh		
1985-1987	Trường Năng Khiếu Anh Sơn – Anh Sơn	Học sinh		
1988-1990	Trường PTTH Anh Sơn – Nghệ An	Học sinh		
1990-1995	Đại học Xây Dựng Hà Nội	Kỹ Sư XD		

10. Quá trình làm việc

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ đã trải qua	Khen thưởng	Kỷ luật
1995-1997	Công ty XD và PTNT - Bộ NN và PTNT - Tp Hà Nội	Kỹ thuật công trình		
1998-1999	Công ty Trường An – Ban Tài Chính và Quản trị Trung Ương - Tp Hà Nội	Kỹ thuật công trình		
2000-2003	Công ty XD Công trình Giao Thông 501-Cienco 5 - Tp Đà Nẵng	Đội trưởng thi công		
2004-2005	Công ty Vinaconex 10 - Tp Đà Nẵng	Đội trưởng thi công		
2005-2006	Công ty XD Lũng Lô - Bộ Quốc Phòng - Chi nhánh miền Nam	Cán bộ Kế hoạch		
2006-2007	Công ty Cp Xây dựng Sonadezi (Sonacons) - Tp Biên Hòa- Đồng	Cán bộ kỹ thuật Đội		



Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ đã trải qua	Khen thưởng	Kỷ luật
	Nai			
2007-Nay	Tổng Công ty Phát triển Khu Công Nghiệp	Cán bộ dự án		

11. Các chức vụ hiện đang đảm nhiệm:

Nơi làm việc	Chức vụ	Thời gian đảm nhiệm
Tổng Công ty Cổ phần Phát triển Khu Công Nghiệp	Nhân viên Ban Kiểm Toán nội bộ	Từ ngày 1/2/2016
Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai	Thành viên Ban Kiểm soát	Từ ngày 29/3/2019

12. Danh sách người có liên quan của người khai \*:

Stt	Họ tên	Năm sinh	Nghề nghiệp	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ thường trú	Đơn vị công tác (nếu có)	Quan hệ
	Nguyễn Văn Tiêu	1942	Cán bộ hưu trí	Số CMND: 181362379 Ngày cấp: 11/11/2014 Nơi cấp: CA tỉnh Nghệ An	Anh Sơn – Nghệ An		Cha
	Trần Thị Bằng	1950	Cán bộ hưu trí	Số CMND: 181432349 Ngày cấp: 14/07/2009 Nơi cấp: CA tỉnh Nghệ An	Anh Sơn – Nghệ An		Mẹ
	Đỗ Thị Diệu Uyên	1976	Kế toán	Số CMND: 201243007 Ngày cấp: 01/06/2010 Nơi cấp: CA Tp Đà Nẵng	Biên Hòa – Đồng Nai		Vợ
	Nguyễn Thanh Toàn	1976	Kỹ sư Xây Dựng	Số CMND: 013004974 Ngày cấp: 02/10/2007 Nơi cấp: CA Tp Hà Nội	Tp Hà Nội		Em trai
	Nguyễn Thị Thúy Nga	1979	Luật Sư	Số CMND: 013004973 Ngày cấp: 02/10/2007 Nơi cấp: CA Tp Hà Nội	Tp Hà Nội		Em dâu

\* Người có liên quan theo quy định tại Điểm đ Khoản 17 Điều 4 Luật doanh nghiệp 2014 ngày 26/11/2014

Nguyễn Thị Thanh Thịnh	1981	Giáo viên	Số CMND: 272546470 Ngày cấp: 09/08/2012 Nơi cấp: CA tỉnh Đồng Nai	Tp Biên Hòa	Em gái
Phan Đức Nhân	1981	Công nhân	Số CMND: 272717454 Ngày cấp: 14/10/2014 Nơi cấp: CA tỉnh Đồng Nai	Tp Biên Hòa	Em rể
Nguyễn Văn Thành	1984	Kỹ sư Tự Động hóa	Số CMND: 186152564 Ngày cấp: 25/04/2003 Nơi cấp: CA tỉnh Nghệ An	Tp Hà Nội	Em trai
Nguyễn Thị Thu Thủy		Kế toán	Số CMND: 013659551 Ngày cấp: 21/9/2013 Nơi cấp: CA Tp Hà Nội	Tp Hà Nội	Em dâu
Nguyễn Đỗ Hạ Nhiên		Học sinh	Số CMND: 272944890 Ngày cấp: 6/2/2018 Nơi cấp: CA Đồng Nai	Tp Biên Hòa	Con
Nguyễn Quốc Hưng		Học sinh		Tp Biên Hòa	Con

Tôi xin cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các nội dung trên.

*Đồng Nai*, ngày *30* tháng *3* năm 2020

**Xác nhận của chính quyền địa phương/ nơi công tác**



*Phan Đình Tâm*

*Đồng Nai* ngày *30* tháng *03* năm 2020  
Người khai

*An Quốc*  
Nguyễn An Quốc



Từ tháng 02.2017 đến nay	Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một	Kế toán trưởng		
--------------------------------	-------------------------------------	----------------	--	--

### 11. Các chức vụ hiện đang đảm nhiệm

Nơi làm việc	Chức vụ	Thời gian đảm nhiệm
Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một	Kế toán trưởng	Từ tháng 02/2017 đến nay
Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai	Thành viên ban kiểm soát	Từ tháng 12 năm 2014 đến nay

### 12. Quan hệ thân nhân

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú	Nghề nghiệp	Đơn vị công tác (nếu có)
Bố	Tăng Châu	1948	164 Lý Thường Kiệt, tổ 55 khu 8 phường Phú Cường, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	Buôn bán	
Mẹ	Hồ Thị Yên Khanh	1951	Mất năm 1976		
Em ruột	Tăng Tố Anh	1973	155 Lý Thường Kiệt, tổ 55 khu 8 phường Phú Cường, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	Buôn bán	
Chồng	Nguyễn Minh Vũ	1970	22D2 đường số 3 giai đoạn 2 tổ 67 khu 5, Khu dân cư Hiệp Thành 1, phường Hiệp Thành, TP. Thủ Dầu Một, Bình Dương	Cán bộ thuế	Cục thuế tỉnh Bình Dương
Con	Nguyễn Vũ Văn Nghi	2001	22D2 đường số 3 giai đoạn 2 tổ 67 khu 5, Khu dân cư Hiệp Thành 1, phường Hiệp Thành, TP. Thủ Dầu Một, Bình Dương	Sinh viên	Trường Đại học kinh tế tài chính Thành phố Hồ Chí Minh
Con	Nguyễn Vũ Hoài An	2006	22D2 đường số 3 giai đoạn 2 tổ 67 khu 5, Khu dân cư Hiệp Thành 1, phường Hiệp Thành, TP. Thủ Dầu Một, Bình Dương	Học sinh	



Tôi xin cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các nội dung trên.

**Thủ Dầu Một, ngày 28 tháng 03 năm 2020**      **Thủ Dầu Một, ngày 28 tháng 03 năm 2020**

**Xác nhận của nơi công tác**

**Người khai**



**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**Trần Thế Hưng**

*[Handwritten signature]*  
**Trần Thế Hưng**

Biên Hòa, ngày 23 tháng 3 năm 2020

## **QUY CHẾ**

### **Đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai, nhiệm kỳ 2020-2025**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai.

Ban bầu cử và kiểm phiếu công bố Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai (Dowaco) như sau:

#### **I. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt**

- Công ty : Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban Kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : cổ đông, người đại diện (người nhận ủy quyền)

#### **II. Chủ tọa tại Đại hội**

Chủ tọa tại Đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể là:

- Giới thiệu danh sách đề cử vào Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát;
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có).

#### **III. Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn làm thành viên HĐQT**

1. Số lượng thành viên HĐQT bầu : 07 người
2. Nhiệm kỳ : 2020-2025
3. Số lượng ứng viên HĐQT tối đa : theo Điều lệ Công ty
4. Danh sách số lượng ứng viên đề cử, ứng cử phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành bầu cử.
5. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị: (theo Điều lệ Công ty và Khoản 1 Điều 151 Luật doanh nghiệp 68/2014/QH13)

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 18 của Luật doanh nghiệp 68/2014/QH13;

- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;

- Thành viên Hội đồng quản trị không được là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của Giám đốc, Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty; không được là người có liên quan của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.

#### **IV. Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn làm Kiểm soát viên**

1. Số lượng thành viên của BKS bầu : 03 người

2. Nhiệm kỳ : 2020-2025

3. Số lượng ứng viên BKS tối đa : theo Điều lệ Công ty

4. Danh sách số lượng ứng viên đề cử, ứng cử phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành bầu cử.

5. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Ban Kiểm soát: *(theo Điều lệ Công ty và Khoản 1 Điều 164 Luật doanh nghiệp 68/2014/QH13)*

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp 68/2014/QH13;

- Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác;

- Không được giữ các chức vụ quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;

#### **V. Nguyên tắc bầu cử**

- Thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Ban bầu cử và kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội thông qua. Thành viên Ban bầu cử và kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát.

#### **VI. Quy định đề cử thành viên Hội đồng quản trị *(Theo Điều 25 Điều lệ Công ty)***

- Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có quyền đề cử một (01) ứng cử viên để bầu vào Hội đồng quản trị; nắm giữ từ 20% đến dưới 30% được quyền đề cử tối đa hai (02) ứng viên; nắm giữ từ 30% đến dưới 40% được quyền đề cử tối đa ba (03) ứng

viên; nắm giữ từ 40% đến dưới 50% được quyền đề cử tối đa (04) ứng viên; nắm giữ từ 50% đến dưới 60% được quyền đề cử tối đa năm (05) ứng viên; nắm giữ từ 60% đến dưới 70% được quyền đề cử tối đa sáu (06) ứng viên và nắm giữ từ 70% trở lên được quyền đề cử tối đa bảy (07) ứng viên.

- Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

## **VII. Quy định đề cử thành viên Ban Kiểm soát (Theo Điều 36 Điều lệ Công ty)**

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 25% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 25% đến dưới 50% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử tối đa ba (03) ứng viên.

- Trường hợp số lượng các ứng viên Ban Kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban Kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Cơ chế Ban Kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban Kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

## **VIII. Hồ sơ tham gia đề cử để bầu vào HĐQT và BKS**

**1. Hồ sơ đề cử vào HĐQT và BKS (Mẫu biểu được đăng tải trên website của Công ty theo địa chỉ: <https://dowaco.vn/>)**

- Đơn xin đề cử vào HĐQT và BKS (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch ứng viên (theo mẫu);
- Bản sao các giấy tờ sau: CMND/Thẻ căn cước/Hộ chiếu/Hộ khẩu thường trú (nếu có);
- Các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa, trình độ chuyên môn (nếu có);
- Giấy tờ xác nhận tỷ lệ sở hữu của cổ đông/ nhóm cổ đông đáp ứng điều kiện đề cử theo Quy chế này quy định (theo mẫu);
- Người đề cử vào HĐQT và BKS phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

### **2. Địa điểm và thời hạn nhận hồ sơ đề cử**

Hồ sơ đề cử, ứng cử phải gửi đến trụ sở của Công ty chậm nhất 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông, quá thời hạn trên hồ sơ không có giá trị.



Hồ sơ gửi về Dowaco theo địa chỉ sau:

- |  |                          |
|--|--------------------------|
| <b>- CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI</b>                           |                          |
| - Địa chỉ: 48, Cách Mạng Tháng 8, P. Quyết Thắng, Biên Hòa, Đồng Nai |                          |
| - Điện thoại: (0251) 3843316   | Fax: (0251) 3847149      |
| - Liên hệ: Ông Nguyễn Cao Hà   | Điện thoại: 0909 392 267 |
| Ông Nguyễn Ngọc Hiến   | Điện thoại: 0909 386 673 |

### **IX. Danh sách ứng cử viên**

- Dựa vào Hồ sơ đề cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng viên, Thư ký Đại hội sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện qui định để bầu HĐQT và BKS.

- Danh sách ứng cử viên HĐQT và BKS được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

### **X. Phương thức bầu cử:**

- Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu (*Theo Khoản 3 Điều 144 Luật doanh nghiệp*).

- Theo đó mỗi đại biểu có tổng số phiếu bầu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu nhân (x) với số thành viên được bầu vào HĐQT và BKS.

- Đại biểu tham dự có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu quyết của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

### **XI. Phiếu bầu cử**

#### **1. Nội dung của Phiếu bầu cử**

- Phiếu bầu cử (phiếu bầu) là phiếu có ghi mã đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu của Công ty.

- Mỗi đại biểu sẽ được phát hai (02) Phiếu bầu:

▪ Một (01) “**Phiếu bầu Thành viên Hội đồng quản trị**” màu xanh dương để bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025.

▪ Một (01) “**Phiếu bầu Thành viên Ban Kiểm soát**” màu hồng để bầu thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025.

#### **2. Cách ghi Phiếu bầu cử (đính kèm Phụ lục Hướng dẫn ghi phiếu bầu)**

- Mỗi đại biểu được phát hai (02) phiếu bầu. Cách ghi phiếu bầu được hướng dẫn cụ thể như sau:

+ Mỗi cổ đông có Tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cổ phần sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu vào Hội đồng quản trị hoặc nhân với số thành viên được bầu vào Ban Kiểm soát.

+ Tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông đã được ghi trên Phiếu bầu cử.

+ Cổ đông có thể chia tổng số phiếu bầu cho tất cả các ứng viên, hoặc dồn hết tổng số phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên nhưng đảm bảo: tổng số phiếu bầu cho các ứng cử theo phương thức bầu dồn phiếu không vượt quá tổng số phiếu bầu ghi trên Phiếu bầu cử.

### **3. Tính hợp lệ và không hợp lệ của phiếu bầu cử**

- Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, không tẩy xoá, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu; phải có chữ ký, ghi rõ họ tên của đại biểu tham dự.

- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:

+ Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có đóng dấu của công ty, hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu.

+ Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu.

+ Ghi nội dung trên phiếu bầu bằng viết chì.

+ Gạch tên các ứng cử viên.

+ Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của cổ đông hoặc đại diện lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu.

+ Không có chữ ký của đại biểu tham dự.

### **4. Bỏ phiếu và kiểm phiếu**

- Trong trường hợp có sự sai sót, cổ đông có thể liên hệ với Ban bầu cử và kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).

- Đại biểu bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu đã được niêm phong do Ban bầu cử và kiểm phiếu giám sát.

- Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của Ban Kiểm soát hoặc đại diện cổ đông.

- Ban bầu cử và kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với Chủ tọa giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).

- Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định.

### **5. Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các ứng cử viên (Theo Điều 144 Luật Doanh nghiệp)**

- Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban Kiểm soát được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.

- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau.

- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số thành viên HĐQT hoặc không đủ số thành viên BKS thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

## **XII. Hiệu lực thi hành**

- Quy chế bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Quy chế này sẽ hết hiệu lực khi Đại Hội cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai kết thúc.

Trên đây là toàn bộ Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- TV. HĐQT, BGĐ Công ty;
- TV. BKS Công ty;
- Lưu VT-HĐQT.

E: HIEN/HĐQT/DHCD/2020

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Vũ Văn Học**

**PHỤ LỤC**  
**HƯỚNG DẪN GHI PHIẾU BẦU HĐQT, BKS**  
*(Theo phương thức bầu dồn phiếu)*

**1. Loại phiếu bầu cử:**

- Phiếu màu xanh dương: Bầu thành viên HĐQT
- Phiếu màu hồng: Bầu thành viên BKS

**2. Bỏ phiếu:** Bỏ phiếu bầu cử thành viên HĐQT, BKS vào thùng phiếu.

**3. Ghi Phiếu bầu cử:**

- Mỗi cổ đông có Tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cổ phần sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu vào Hội đồng quản trị hoặc nhân với số thành viên được bầu vào Ban Kiểm soát.

- Tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông đã được ghi trên Phiếu bầu cử.

- Cổ đông có thể chia tổng số phiếu bầu cho tất cả các ứng viên, hoặc dồn hết tổng số phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên nhưng đảm bảo: tổng số phiếu bầu cho các ứng cử theo phương thức bầu dồn phiếu không vượt quá tổng số phiếu bầu ghi trên Phiếu bầu cử.

**\* Ví dụ 1: Bầu thành viên Hội đồng quản trị**

Dại hội đồng cổ đông biểu quyết chọn 07 ứng viên bầu vào Hội đồng quản trị. Quý cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó Tổng số phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A là:

$$1.000 \times 7 = 7.000 \text{ Phiếu bầu để bầu thành viên Hội đồng quản trị.}$$

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

**Trường hợp 1: Cổ đông Nguyễn Văn A chia đều Tổng số phiếu bầu của mình cho 07 ứng viên (tương đương mỗi ứng cử viên nhận được 1.000 phiếu bầu)**

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1. Ứng viên 1	1.000
2. Ứng viên 2	1.000
3. Ứng viên 3	1.000
4. Ứng viên 4	1.000
5. Ứng viên 5	1.000
6. Ứng viên 6	1.000
7. Ứng viên 7	1.000
<b>Tổng số phiếu bầu</b>	<b>7.000</b>



**Trường hợp 2: Cổ đông Nguyễn Văn A dồn hết Tổng số phiếu bầu của mình cho 1 ứng viên**

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1. Ứng viên 1	0
2. Ứng viên 2	0
3. Ứng viên 3	7.000
4. Ứng viên 4	0
5. Ứng viên 5	0
6. Ứng viên 6	0
7. Ứng viên 7	0
<b>Tổng số phiếu bầu</b>	<b>7.000</b>

**Trường hợp 3: Cổ đông Nguyễn Văn A bỏ phiếu bầu của mình cho 07 ứng viên (Nhưng không đều nhau)**

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1. Ứng viên 1	2.000
2. Ứng viên 2	1.000
3. Ứng viên 3	500
4. Ứng viên 4	500
5. Ứng viên 5	1.500
6. Ứng viên 6	500
7. Ứng viên 7	1.000
<b>Tổng số phiếu bầu</b>	<b>7.000</b>

**Trường hợp 4: Cổ đông Nguyễn Văn A không dồn hết 7000 phiếu bầu của mình cho các ứng viên**

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1. Ứng viên 1	2.000
2. Ứng viên 2	1.000
3. Ứng viên 3	0
4. Ứng viên 4	0
5. Ứng viên 5	1.500
6. Ứng viên 6	500
7. Ứng viên 7	1.000
<b>Tổng số phiếu bầu</b>	<b>6.000</b>

### **\* Ví dụ 2: Bầu thành viên Ban Kiểm soát**

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chọn 03 ứng viên bầu vào Ban kiểm soát. Quý cổ đông Nguyễn Văn B nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó Tổng số phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn B là:

$$1.000 \times 3 = 3.000 \text{ Phiếu bầu để bầu thành viên Ban Kiểm soát.}$$

Cổ đông Nguyễn Văn B có thể bầu dồn phiếu theo các phương thức như bầu thành viên Hội đồng quản trị như trên.

#### **4. Phiếu bầu không hợp lệ**

- Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có đóng dấu của công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu.

- Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu.

- Ghi nội dung trên phiếu bầu bằng viết chì.

- Gạch tên các ứng cử viên.

- Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của cổ đông hoặc đại diện lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu.

- Không có chữ ký của đại biểu tham dự.

Số: /BB-ĐHĐCĐ 2020-HĐQT

Biên Hoà, ngày 09 tháng 4 năm 2020

"Dự thảo"

**BIÊN BẢN HỌP  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

- **Tên Công ty** : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI (DOWACO)
- **Địa chỉ trụ sở chính**: Số 48, Cách mạng tháng 8, P. Quyết Thắng, Biên Hoà, Đồng Nai.
- **Giấy ĐKKD**: số 3600259296 đăng ký thay đổi lần 6 ngày 12/4/2019.

**A. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM ĐẠI HỘI**

- Thời gian: vào lúc ..... giờ ..... phút, **09/4/2020** (Thứ Năm).
- Địa điểm: tại Hội trường Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai,

**B. THÀNH PHẦN THAM DỰ**

Tại thời điểm khai mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai:

- Tổng số cổ đông và đại diện nhóm cổ đông được mời: ..... cổ đông
- Tham dự Đại hội có ..... cổ đông và đại diện nhóm cổ đông có mặt và được ủy quyền tương đương ..... cổ phần, chiếm tỷ lệ .....% /Vốn điều lệ.

**C. DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI**

**I. Tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội**

Đại hội đã nghe bà **Trần Dương Thị Huyền Châu** - Trưởng Ban thẩm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội công bố Báo cáo thẩm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 của cổ đông, như sau:

- Tổng số cổ đông được mời tham dự: ..... cổ đông.
- Tổng số cổ phần của cổ đông được mời tham dự: 100.000.000 cổ phần có quyền biểu quyết.
- Tại thời điểm khai mạc Đại hội có ..... cổ đông và đại diện nhóm cổ đông có mặt và được ủy quyền tương đương ..... cổ phần, chiếm tỷ lệ .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ theo quy định của Luật doanh nghiệp. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 đã đủ điều kiện để khai mạc và tiến hành theo quy định.

## **II. Thủ tục tiến hành Đại hội đồng cổ đông**

1. Thông qua Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai.

2. Chủ tọa Đại hội:

- Ông Vũ Văn Học - Chủ tịch Hội đồng quản trị

3. Chủ tọa Đại hội cử Ban Thư ký tại Đại hội, gồm:

- Bà Đỗ Thị Thu Cúc

- Ông Nguyễn Ngọc Hiền

4. Chủ tọa Đại hội đã trình Đại hội biểu quyết nhất trí .....% (số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội) thông qua tờ trình đề cử Ban bầu cử và kiểm phiếu gồm:

- Ông Nguyễn Đức Định - Trưởng Ban

- Ông Lý Thắng Cường - Thành viên

- Ông Võ Tấn Nhuận - Thành viên

- Bà Đặng Thị Thắm - Thành viên

- Ông Trần Hoàng Anh Phương - Thành viên

- Bà Ngô Thị Quỳnh Châu - Thành viên

5. Chủ tọa Đại hội đã trình Đại hội biểu quyết nhất trí .....% (số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội) thông qua chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

## **III. Nội dung của Đại hội:**

### **1. Chương trình Đại hội**

- Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của hội đồng quản trị Công ty năm 2019 và nhiệm kỳ 2015-2020; Kế hoạch hoạt động năm 2020 và nhiệm kỳ 2020-2025.

- Báo cáo của BKS về kết quả kinh doanh của Công ty; giám sát hoạt động của HĐQT, Giám đốc Công ty năm 2019 và nhiệm kỳ 2015-2020. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS và của từng thành viên BKS.

- Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019.

- Tờ trình Kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2019; Kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2020.

- Tờ trình Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.

- Tờ trình quyết toán Quỹ tiền lương thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2019; Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2020.

- Tờ trình Danh sách các Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.



- Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.
- Tờ trình về số lượng, danh sách bầu TV. HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2020-2025.
- Tờ trình về số lượng, danh sách bầu TV. BKS Công ty nhiệm kỳ 2020-2025.
- Quy chế đề cử, ứng cử, bầu Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2020-2025
- Đại hội tiến hành bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025; Công bố kết quả bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025.

## **2. Đại hội đã thảo luận và biểu quyết các nội dung**

### **2.1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của hội đồng quản trị Công ty năm 2019 và nhiệm kỳ 2015-2020; Kế hoạch hoạt động năm 2020 và nhiệm kỳ 2020-2025.**

#### **\* Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành.....Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Không tán thành : ..... Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Không có ý kiến : ..... Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.

### **2.2. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty; giám sát hoạt động của HĐQT, Giám đốc Công ty năm 2019 và nhiệm kỳ 2015-2020. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát và của từng thành viên Ban kiểm soát.**

#### **\* Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành.....Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Không tán thành : ..... Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Không có ý kiến : ..... Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.

### **2.3. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019.**

#### **\* Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành.....Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Không tán thành : ..... Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Không có ý kiến : ..... Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết

**2.4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2019; Kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2020.**

**\* Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành.....Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Không tán thành : ..... Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Không có ý kiến : ..... Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết

**2.5. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.**

**\* Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành.....Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Không tán thành : ..... Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Không có ý kiến : ..... Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết

**2.6. Thông qua quyết toán Quỹ tiền lương thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2019; Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2020**

**\* Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành.....Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Không tán thành : ..... Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Không có ý kiến : ..... Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết

**2.7. Thông qua danh sách các Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.**

**\* Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành.....Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Không tán thành : ..... Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Không có ý kiến : ..... Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.

## **2.8. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty**

### **\* Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành.....Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Không tán thành : ..... Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Không có ý kiến : ..... Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.

## **2.9. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty**

### **\* Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành.....Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Không tán thành : ..... Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Không có ý kiến : ..... Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.

## **2.10. Thông qua Tờ trình về số lượng, danh sách bầu TV. HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2020-2025**

### **\* Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành.....Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Không tán thành : ..... Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Không có ý kiến : ..... Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.

## **2.11. Thông qua Tờ trình về số lượng, danh sách bầu TV. BKS Công ty nhiệm kỳ 2020-2025.**

### **\* Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành.....Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Không tán thành : ..... Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Không có ý kiến : ..... Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết

## **2.12. Kết quả bầu cử HĐQT, BKS Công ty nhiệm kỳ 2020-2025**

- Ban bầu cử và kiểm phiếu đã thực hiện công tác bầu cử, phổ biến về Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử; thể lệ và cách thức bầu cử.

- Đại hội đã tiến hành bầu cử theo đúng Quy chế, thể lệ bầu cử.

\* Kết quả bầu cử Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2020-2025 như sau:

**\* Thành viên Hội đồng quản trị trúng cử gồm :**

1/ .....

2/ .....

3/ .....

4/ .....

5/ .....

6/ .....

7/ .....

**\* Thành viên Ban kiểm soát trúng cử gồm:**

1/ .....

2/ .....

3/ .....

**2.13. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát đã họp để bầu các chức danh Chủ tịch HĐQT và Trưởng Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2020-2025.**

- Bầu Ông ....., giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai nhiệm kỳ 2020-2025.

- Ban Kiểm soát đã bầu Ông ....., giữ chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai nhiệm kỳ 2020-2025.

**IV. Thông qua Nghị quyết và bế mạc Đại hội :**

Đại hội đồng cổ đông nhất trí .....% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội thông qua toàn văn Nghị quyết Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai đã kết thúc lúc ..... giờ ..... phút cùng ngày.

Biên bản này đã được đọc toàn văn trước Đại hội. Chủ tọa Đại hội đã xin Đại hội biểu quyết. Đại hội đã nhất trí biểu quyết .....%/số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội.

Biên bản và Nghị quyết của Đại hội được công bố trên website của Công ty: <http://www.dowaco.vn>, mục: *Quan hệ cổ đông*.

**BAN THƯ KÝ**

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

**Nguyễn Ngọc Hiền**

**Vũ Văn Học**

Số: /NQ-ĐHĐCĐ 2020-HĐQT  
"Dự thảo"

Biên Hoà, ngày 09 tháng 4 năm 2020

**NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020  
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;  
Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai;  
Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 số  
...../BB-ĐHĐCĐ 2020-HĐQT của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai ngày  
09/4/2020.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1:** Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai biểu quyết thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của hội đồng quản trị Công ty năm 2019 và nhiệm kỳ 2015-2020; Kế hoạch hoạt động năm 2020 và nhiệm kỳ 2020-2025.

2. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty; giám sát hoạt động của HĐQT, Giám đốc Công ty năm 2019 và nhiệm kỳ 2015-2020. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát và của từng thành viên Ban kiểm soát.

3. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019 của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam.

4. Thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2019; Kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2020.

4.1. Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức, trích lập các quỹ năm 2019. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty tổ chức thực hiện chi trả cổ tức năm 2019 theo đúng quy định pháp luật.



Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
1	<b>Vốn điều lệ</b>	<b>1.000.000.000.0000</b>	
2	<b>Lợi nhuận SXKD sau thuế TNDN :</b>	<b>151.832.611.040</b>	
	Lợi nhuận do CLTG đã thực hiện trả nợ k/c sang	7.888.059.864	
	Điều chỉnh tăng LN do KTNN đ/c kết quả kiểm toán BCTC năm 2018	22.126.628.502	
3	<b>Tổng lợi nhuận được phân phối</b>	<b>181.847.299.406</b>	
4	<b>Trích lập các quỹ</b>	<b>46.293.424.853</b>	
a	- Quỹ đầu tư phát triển (15%)	27.277.094.911	
b	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi (10%)	18.184.729.942	
	Trong đó: + Quỹ khen thưởng ( 5%)	9.092.364.971	
	+ Quỹ phúc lợi ( 4%)	7.273.891.977	
	+ Quỹ công tác xã hội cộng đồng (1%)	1.818.472.994	
c	- Quỹ thưởng của người quản lý (1,5 tháng lương bình quân thực hiện của người quản lý)	831.600.000	
5	<b>Tỉ lệ chia cổ tức/VDL (*)</b>	<b>9%</b>	
	Số tiền chia cổ tức	90.000.000.000	
6	<b>Lợi nhuận còn lại năm 2018 chuyển sang</b>	<b>7.548.411.937</b>	
7	<b>Lợi nhuận còn lại năm 2019 chuyển sang</b>	<b>45.553.874.553</b>	
8	<b>Tổng lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2020</b>	<b>53.102.286.490</b>	

#### 4.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức, trích lập các quỹ năm 2020

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
1	<b>Vốn điều lệ</b>	<b>1.000.000.000.0000</b>	
2	<b>Lợi nhuận SXKD sau thuế TNDN :</b>	<b>170.000.000.000</b>	
3	<b>Trích lập các quỹ</b>	<b>43.256.000.000</b>	
a	- Quỹ đầu tư phát triển (15%)	25.500.000.000	
b	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi (10%)	17.000.000.000	
	Trong đó: + Quỹ khen thưởng (5%)	8.500.000.000	
	+ Quỹ phúc lợi (4%)	6.800.000.000	
	+ Quỹ công tác xã hội cộng đồng (1%)	1.700.000.000	
c	- Quỹ thưởng người quản lý (1,5 tháng lương bình quân kế hoạch của người quản lý)	756.000.000	
4	<b>Tỉ lệ chia cổ tức/VDL</b>	<b>10%</b>	
	Số tiền chia cổ tức	100.000.000.000	
5	<b>Lợi nhuận còn lại năm 2019 chuyển sang</b>	<b>53.102.286.490</b>	
6	<b>Lợi nhuận chuyển năm sau</b>	<b>26.744.000.000</b>	
7	<b>Tổng lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2021</b>	<b>79.846.286.490</b>	

## 5. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ % so Kế hoạch
<b>1</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	<i>Tr.đ</i>	<b>920.000</b>	<b>961.745</b>	<b>104,54</b>
	- Doanh thu kinh doanh nước	<i>Tr.đ</i>	880.000	912.418	103,68
	- Doanh thu dịch vụ lắp đặt	<i>Tr.đ</i>	30.000	32.375	107,92
	- Doanh thu hoạt động tài chính	<i>Tr.đ</i>	10.000	15.483	154,83
	- Thu nhập khác	<i>Tr.đ</i>		1.469	
<b>2</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<i>Tr.đ</i>	<b>165.000</b>	<b>167.595</b>	<b>101,57</b>
	- Lợi nhuận từ hoạt động SXKD	<i>Tr.đ</i>	165.000	186.474	113,01
	- Chênh lệch tỷ giá	<i>Tr.đ</i>	-	(18.879)	
<b>3</b>	<b>Thuế TNDN</b>	<i>Tr.đ</i>	<b>27.800</b>	<b>15.763</b>	<b>56,70</b>
<b>4</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<i>Tr.đ</i>	<b>134.000</b>	<b>151.832</b>	<b>113,31</b>
<b>5</b>	<b>Tỷ suất lợi nhuận trên vốn</b>	%	<b>12,83</b>	<b>14,83</b>	<b>115,58</b>
<b>6</b>	<b>Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu</b>	%	<b>14,56</b>	<b>15,79</b>	<b>108,44</b>
<b>7</b>	<b>Phải nộp ngân sách nhà nước</b>	<i>Tr.đ</i>	<b>50.000</b>	<b>71.643</b>	<b>143,29</b>

6. Thông qua quyết toán Quỹ tiền lương thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2019; Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2020.

6.1. Quyết toán Quỹ tiền lương thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2019:

- Tiền lương Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách : 1.267.200.000 đồng
- Tiền lương Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách : 792.000.000 đồng
- Thù lao của HĐQT, BKS không chuyên trách : 624.000.000 đồng

6.2. Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2020:

Stt	Nội dung	Số lượng	Tiền lương/thù lao (đồng/người/tháng)
<b>1.</b>	<b>Tiền lương của CT.HĐQT và Trưởng BKS Công ty</b>		
a	Chủ tịch HĐQT	1	73.700.000
b	Trưởng Ban kiểm soát	1	48.400.000
<b>2.</b>	<b>Thù lao của TV. HĐQT và TV. Ban kiểm soát</b>		
a	Thành viên HĐQT	6	8.000.000
b	Thành viên Ban kiểm soát	2	5.000.000

(Tiền lương quyết toán thực hiện theo Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động thương binh và xã hội và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020).

7. Thông qua danh sách các Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn một trong ba công ty kiểm toán trong danh sách dưới đây để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai:

- Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam
- Công ty TNHH Kiểm toán VACO
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

8. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty, đồng thời ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện việc điều chỉnh, bổ sung Điều lệ và Quy chế quản trị của Công ty.

9. Thông qua số lượng và danh sách bầu Thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2020-2025.

10. Kết quả bầu cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai nhiệm kỳ 2020-2025.

**\* Thành viên Hội đồng quản trị trúng cử gồm :**

1/ .....

2/ .....

3/ .....

4/ .....

5/ .....

6/ .....

7/ .....

**\* Thành viên Ban Kiểm soát trúng cử gồm:**

1/ .....

2/ .....

3/ .....

11. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát đã họp để bầu các chức danh Chủ tịch HĐQT và Trưởng Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2020-2025.

- Hội đồng quản trị Công ty đã thống nhất bầu Ông ....., giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai nhiệm kỳ 2020-2025.

- Ban Kiểm soát Công ty đã thống nhất bầu Ông ....., giữ chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai nhiệm kỳ 2020-2025.

**Điều 2.** Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát có trách nhiệm theo dõi, giám sát và chỉ đạo Ban Giám đốc Công ty thực hiện đúng các nội dung của Nghị quyết.

**Điều 3.** Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 09/4/2020. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Giám đốc Công ty và các đơn vị, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- Cổ đông Công ty;
  - UBCKNN, SGDCK Hà Nội;
  - Tổng Công ty Sonadezi;
  - HĐQT, BGD Công ty;
  - Ban Kiểm soát;
  - Lưu: VT.HĐQT;
- E111EN/HĐQT/ĐHCĐ/2020

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2020**  
**CHỦ TỌA**

**Vũ Văn Học**



**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020  
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI**

**PHIẾU BIỂU QUYẾT  
MÃ ĐẠI BIỂU: .....**

Họ và tên Đại biểu: .....

Số lượng cổ phần sở hữu: ..... cổ phần

Số lượng cổ phần nhận ủy quyền: ..... cổ phần

Tổng số lượng cổ phần đại diện: ..... cổ phần

NỘI DUNG	Tán thành	Không tán thành	Không ý kiến
<b>Nội dung 01:</b> Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của hội đồng quản trị Công ty năm 2019 và nhiệm kỳ 2015-2020; Kế hoạch hoạt động năm 2020 và nhiệm kỳ 2020-2025.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>Nội dung 02:</b> Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty; giám sát hoạt động của HĐQT, Giám đốc Công ty năm 2019 và nhiệm kỳ 2015-2020. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát và của từng thành viên Ban kiểm soát	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>Nội dung 03:</b> Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>Nội dung 04:</b> Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2019.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>Nội dung 05:</b> Kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2020	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>Nội dung 06:</b> Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>Nội dung 07:</b> Quyết toán Quỹ tiền lương thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2019	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>Nội dung 08:</b> Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2020	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>Nội dung 09:</b> Danh sách các Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>Nội dung 10:</b> Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>Nội dung 11:</b> Thông qua số lượng và danh sách bầu TV.HĐQT Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai nhiệm kỳ 2020-2025	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>Nội dung 12:</b> Thông qua số lượng và danh sách bầu TV.BKS Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai nhiệm kỳ 2020-2025	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

**Hướng dẫn:**

Đại biểu biểu quyết bằng cách đánh dấu (X) vào **MỘT** trong các phương án: **Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến** cho từng nội dung biểu quyết.

Biên Hòa, ngày 09 tháng 4 năm 2020

**ĐẠI BIỂU**

(Ký và Ghi rõ họ tên)



# CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

----o0o----

## ĐƠN XIN ỨNG CỬ THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI

*Kính gửi: Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai*

Tôi tên là:.....

CMND số: .....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành:.....

Hiện đang sở hữu/đại diện: ..... cổ phần.

*(Bằng chữ:.....)*

Tương ứng với tổng mệnh giá là *(đồng)*:.....

Đề nghị Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai cho tôi được tham gia ứng cử vào Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai nhiệm kỳ 2020-2025 để được bầu cử trong kỳ họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty ngày 09/4/2020.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát, tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty.

Xin trân trọng cảm ơn.

....., ngày ..... tháng ..... năm 2020

**CỔ ĐÔNG**

*(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)*

**\* Hồ sơ kèm theo:**

- Bản sao CMND/CCCD/Hộ chiếu;
- Bản sao các bằng cấp;
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên.

**\* Ghi chú:**

- Chỉ có Cổ đông/Nhóm cổ đông đủ điều kiện theo quy định mới được ứng cử.
  - Đơn ứng cử phải được gửi đến Ban tổ chức Đại hội trước 3 ngày khai mạc Đại hội theo địa chỉ: Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai; Số 48 - đường Cách Mạng Tháng 8 - P.Quyết Thắng - TP Biên Hòa - Tỉnh Đồng Nai
- Điện thoại: (0251) 3843316 Fax: (0251) 3847149

# CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

## ĐƠN ĐỀ CỬ

ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/BAN KIỂM SOÁT

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI

(Dành cho cổ đông cá nhân hoặc tổ chức)

**Kính gửi: Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai**

Tên tổ chức/cá nhân: .....

CMND/ĐKKD số:..... Ngày cấp: .....Nơi cấp:.....

Địa chỉ:.....

Hiện đang sở hữu/đại diện: ..... cổ phần.

(Bằng chữ:.....)

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng):.....

Đề nghị Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai cho tôi/Công ty .....  
được đề cử:

Ông (Bà): .....

CMND/ĐKKD số: .....Ngày cấp: .....Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành:.....

Hiện đang sở hữu: ..... cổ phần.

(Bằng chữ.....)

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng):.....

Làm ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai nhiệm kỳ 2020-2025 được bầu trong kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 ngày 09/4/2020.

Trân trọng cảm ơn.

....., ngày ..... tháng ..... năm 2020

**CỔ ĐÔNG/NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT**

*Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)*

**\* Hồ sơ kèm theo:**

- Bản sao CMND/CCCD/Hộ chiếu;
- Bản sao các bằng cấp;
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên.

**\* Ghi chú:**

- Chỉ có Cổ đông/Nhóm cổ đông đủ điều kiện theo quy định mới được đề cử.
  - Đơn đề cử phải được gửi đến Ban tổ chức Đại hội trước 3 ngày khai mạc Đại hội theo địa chỉ: Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai; Số 48 - đường Cách Mạng Tháng 8 - P. Quyết Thắng - TP Biên Hòa - Tỉnh Đồng Nai
- Điện thoại: (0251) 3843316 Fax: (0251) 3847149

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

----o0o----

**ĐƠN ĐỀ CỬ**  
**ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/BAN KIỂM SOÁT**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI**  
*(Dành cho nhóm cổ đông)*

***Kính gửi: Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai***

Hôm nay, ngày....., tại ....., chúng tôi là những cổ đông của Công ty Cổ phần cấp nước Đồng Nai cùng nhau nắm giữ ..... cổ phần, chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, có tên trong danh sách đính kèm cùng nhất trí đề cử:

Ông (Bà):.....  
CMND số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....  
Địa chỉ thường trú:.....  
Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành:.....  
Hiện đang sở hữu: ..... cổ phần.  
*(Bằng chữ:.....)*

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng):.....

Làm ứng cử viên tham gia vào Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai nhiệm kỳ 2020-2025 được bầu trong kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 vào ngày 09/4/2020.

Đồng thời chúng tôi thống nhất cử:

Ông (Bà):.....  
CMND số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....  
Địa chỉ thường trú:.....  
Hiện đang sở hữu: ..... cổ phần  
*(Bằng chữ:.....)*

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng):.....

Làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử theo đúng Quy định về việc tham gia đề cử, ứng cử vào Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai.

....., ngày ..... tháng ..... năm 2020

**ĐẠI DIỆN NHÓM CỔ ĐÔNG**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**\* Hồ sơ kèm theo:**

- Bản sao CMND/CCCD/Hộ chiếu;
- Bản sao các bằng cấp;
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên.

**\* Ghi chú:**

- Chỉ có Cổ đông/Nhóm cổ đông đủ điều kiện theo quy định mới được đề cử.
- Đơn đề cử phải được gửi đến Ban tổ chức Đại hội trước 3 ngày khai mạc Đại hội theo địa chỉ: Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai; Số 48 - đường Cách Mạng Tháng 8 - P.Quyết Thắng - TP Biên Hòa - Tỉnh Đồng Nai
- Điện thoại: (0251) 3843316 Fax: (0251) 3847149



**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

*Hình*  
*3cm x 4cm*

1. Họ và tên : - Giới tính:
2. Ngày tháng năm sinh : - Nơi sinh
3. Quốc tịch : - Dân tộc:
4. Số CMND/CCCD : , ngày cấp: / / , nơi cấp:
5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:
6. Chỗ ở hiện tại :
7. Trình độ văn hoá :
8. Trình độ chuyên môn :
9. Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn; chứng chỉ:

Thời gian	Trường đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Khen thưởng	Kỷ luật

10. Quá trình làm việc

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ đã trải qua	Khen thưởng	Kỷ luật

11. Các chức vụ hiện đang đảm nhiệm:

Nơi làm việc	Chức vụ	Thời gian đảm nhiệm



12. Danh sách người có liên quan của người khai \*:

Stt	Họ tên	Năm sinh	Nghề nghiệp	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ thường trú	Đơn vị công tác (nếu có)	Quan hệ

Tôi xin cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các nội dung trên.

....., ngày ..... tháng ..... năm 2020

**Xác nhận của chính quyền**

**địa phương/ nơi công tác**

....., ngày ..... tháng ..... năm 2020

**Người khai**

---

\* Người có liên quan theo quy định tại Điểm d Khoản 17 Điều 4 Luật doanh nghiệp 2014 ngày 26/11/2014.